

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG

Số 60-62 đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ,
ĐT: 02923.810.817; Fax: 02923.810.810



KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU
CỦA KHO TRUNG CHUYỂN XĂNG DẦU
CỔ CHIÊN



TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM-CTCP (PVOIL)

CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG

Số 60-62 đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

ĐT: 02923.810.817; Fax: 02923.810.810



**KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU
CỦA KHO TRUNG CHUYỂN XĂNG DẦU
CỎ CHIÊN**

TP. HCM, ngày tháng năm 2025

TP. Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM -

CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG

CTCP
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Thị Thu Hương

GIÁM ĐỐC

Đào Đình Thiêm

ĐƠN VỊ TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ
MÔI TRƯỜNG TÂN TIẾN

Lê Chí Linh

TP. Cần Thơ, tháng năm 2025

Đào Đình Thiêm

MỤC LỤC

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU	1
1.1. Mục đích	1
1.2. Yêu cầu	2
II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH	2
2.1. Giới thiệu tổng quan về Petromekong	2
2.2. Đặc điểm điều kiện tự nhiên	3
2.2.1. Vị trí địa lý	4
2.2.2. Khí tượng, thủy văn	6
2.2.3. Hiện trạng môi trường xung quanh khu vực kho	10
2.3. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở	10
2.3.1. Tính chất, quy mô	10
2.3.2. Công nghệ	18
2.4. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu	19
2.4.1. Lực lượng tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở	19
2.4.2. Công trình ứng phó	20
2.4.3. Phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở	20
2.5. Dự kiến các khu vực có nguy cơ cao	23
III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ	24
3.1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”	24
3.2. Nguyên tắc ứng phó	24
3.3. Biện pháp ứng phó	24
3.3.1. Thông báo, báo động	24
3.3.2. Tổ chức triển khai ứng phó	25
3.3.3. Tổ chức khắc phục hậu quả	27
3.4. Tổ chức sử dụng lực lượng	28
3.4.1. Lực lượng thông báo, báo động	28
3.4.2. Lực lượng tại chỗ	28
3.4.3. Lực lượng tăng cường	29
3.4.4. Lực lượng khắc phục hậu quả	29
3.4.5. Ứng phó trên đất liền và ven sông	30
3.4.6. Ứng phó trên sông	30
IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ	30
4.1. Trên đất liền	30
4.1.1. Tình huống 1	30
4.1.2. Tình huống 2	32
4.2. Trên sông	33
4.2.1. Tình huống 1	33

4.2.2. Tình huống 2	35
V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC PHÒNG, TỔ, ĐỘI CỦA CÔNG TY	36
5.1. Lãnh đạo chỉ huy Công ty (Giám đốc Công ty/Trưởng Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty)	36
5.2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát	37
5.3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ	37
5.4. Các phòng/ban của Công ty	37
5.5. Kho trung chuyển xăng dầu Cỏ Chiên	37
5.6. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương	38
5.7. Công tác đào tạo, diễn tập	38
5.7.1. Kế hoạch đào tạo	38
5.7.2. Diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu	38
5.8. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo	38
VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM	39
6.1. Thông tin liên lạc	39
6.2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu	39
6.3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả	39
6.4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn	39
VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY	39
PHỤ LỤC 1. CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN	40
PHỤ LỤC 2. CÁC HỒ SƠ PHÁP LÝ LIÊN QUAN	41
PHỤ LỤC 3. CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN	42
PHỤ LỤC 4. DANH SÁCH LIÊN LẠC KHI ỨNG PHÓ SCTD	43
PHỤ LỤC 5. DANH SÁCH LIÊN LẠC CỦA CÁC ĐƠN VỊ BÊN NGOÀI	50

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Ý nghĩa
BCH, PCTT, TKCN và PTDS	Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự
BTCT	Bê tông cốt thép
BTNMT	Bộ tài nguyên và môi trường
CHXHCN	Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
CTNH	Chất thải nguy hại
CV-UB	Công văn Ủy ban
ĐBSCL	Đồng bằng sông Cửu Long
NASOS	Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Nam
NĐ-CP	Nghị định Chính phủ
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
QCVN	Quy chuẩn Việt Nam
QĐ-TTg	Quyết định Thủ tướng
QH	Quốc hội
SCTD	Sự cố tràn dầu
TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
TP	Thành phố
TT và TT	Thông tin và truyền thông
TT-BTC	Thông tư Bộ tài chính
UBND	Ủy ban nhân dân
UBQG U'PSCTT, TKCN	Ủy ban quốc gia ứng phó sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn
U'PSCTD	Ứng phó sự cố tràn dầu

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1. Nhiệt độ không khí ($^{\circ}\text{C}$) các tháng trong năm tại trạm Mỹ Thuận.....	7
Bảng 2. Lượng mưa (mm) các tháng trong năm tại trạm Mỹ Thuận.....	8
Bảng 3. Bể chứa xăng, dầu trong Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên.....	10
Bảng 4. Đường ống công nghệ nhập/xuất hàng hóa.....	14
Bảng 5. Khối lượng hàng hóa xuất/nhập trong năm 2020.....	15
Bảng 6. Khối lượng hàng hóa xuất/nhập trong năm 2021.....	16
Bảng 7. Khối lượng hàng hóa xuất/nhập trong năm 2022.....	17
Bảng 8. Khối lượng hàng hóa xuất/nhập trong năm 2023.....	17
Bảng 9. Danh sách các trang thiết bị bộ kit UPSCTD.....	20
Bảng 10. Danh mục trang thiết bị, phương tiện UPSCTD dự kiến mua sắm.....	21
Bảng 11. Danh sách các trang thiết bị PCCC và CHCN hiện có tại kho.....	21
Bảng 12. Các khu vực có nguy cơ tràn dầu trong quá trình hoạt động.....	23

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1. Sơ đồ vị trí Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên.....	4
Hình 2. Vị trí Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên.....	5
Hình 3. Hình ảnh Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên.....	6
Hình 4. Khu vực bể chứa xăng, dầu của kho.....	11
Hình 5. Khu vực trạm xuất bộ của kho.....	12
Hình 6. Khu vực trạm nhập/xuất thủy của kho.....	13
Hình 7. Bờ kè của Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên.....	13
Hình 8. Hệ thống đường ống nhập/xuất hàng hóa của kho.....	14
Hình 9. Kho chứa chất thải nguy hại.....	15
Hình 10. Quy trình xuất/nhập xăng, dầu tại Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên.....	18
Hình 11. Sơ đồ quy trình triển khai ứng phó sự cố.....	26
Hình 12. Sơ đồ phối hợp với lực lượng bên ngoài.....	27

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên nằm trên địa bàn ấp Thanh Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Với ngành nghề kinh doanh hàng hóa chủ yếu là xăng, dầu nên luôn tiềm ẩn nguy cơ sự cố tràn dầu từ nhiều nguyên nhân khác nhau.

Dầu tràn có nguy cơ ảnh hưởng tới chất lượng môi trường xung quanh, thất thoát tài sản, có thể gây ra cháy nổ làm thiệt hại tới sức khỏe của con người. Việc bảo vệ, giữ gìn môi trường, an toàn sức khỏe con người đã ngày càng trở thành mối quan tâm hàng đầu của nhiều quốc gia trên thế giới. Ngăn ngừa và khắc phục sự cố tràn dầu là công việc hết sức cần thiết nhưng phức tạp và khó khăn, đòi hỏi phải có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, nhanh chóng, kịp thời và áp dụng các biện pháp kỹ thuật phù hợp giữa các cơ quan chức năng.

Thực hiện theo Quyết định 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu. Công ty CP Dầu khí Mê Kông xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu “Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên” để đưa ra các biện pháp ứng phó kịp thời khi có sự cố tràn dầu xảy ra, nhằm làm giảm tối đa tác hại ô nhiễm dầu gây ra đối với môi trường và thiệt hại về kinh tế trong hoạt động kinh doanh xăng, dầu của Công ty.

1.1. Mục đích

Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cho Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) được xây dựng nhằm mục đích cụ thể như sau:

- Nhận diện tất cả các điểm tiềm ẩn nguy cơ và nguyên nhân dẫn đến sự cố tràn dầu cho Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên (sau đây gọi tắt là Kho Cổ Chiên). Từ đó, xác định khả năng tràn dầu lớn nhất với xác suất cao nhất có thể xảy ra tại Kho Cổ Chiên;

- Đưa ra các giải pháp phòng ngừa tại các điểm nguy cơ và xây dựng kịch bản ứng phó từ các nguyên nhân do con người hoặc thiên tai gây ra. Từ đó, xác định nguồn lực phù hợp để sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả các sự cố tràn dầu tại Kho Cổ Chiên, trên cơ sở đảm bảo thực tế các phương tiện, trang thiết bị, vật tư chuyên dụng, lực lượng ứng phó nòng cốt và tại chỗ;

- Thiết lập các quy trình phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu một cách an toàn, hiệu quả, nhanh chóng, giảm thiểu tối đa thiệt hại về con người, môi trường, kinh tế;

- Nâng cao năng lực trong công tác ứng phó sự cố tràn dầu, bảo đảm sẵn sàng và ứng phó kịp thời các tình huống, phối hợp, hiệp đồng hiệu quả khi có sự cố tràn dầu xảy ra giữa Kho Cổ Chiên với chính quyền địa phương và các đơn vị bên ngoài khi có sự cố tràn dầu;

- Là căn cứ tổ chức tập huấn, diễn tập hàng năm theo các kịch bản ứng phó đã được phê duyệt nhằm nâng cao kỹ năng ứng phó của lực lượng tại chỗ.

1.2. Yêu cầu

Nhằm đảm bảo thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành, căn cứ tại Điều 7 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu, Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên phải lập Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cho Kho trung chuyển Xăng dầu Cổ Chiên trình Tập đoàn thẩm định và Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long phê duyệt.

Kế hoạch được xây dựng phải đảm bảo tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng theo khung hướng dẫn của phụ lục II, Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

- Đánh giá được hiện trạng về điều kiện tự nhiên, thực trạng nguồn lực ứng phó sự cố tràn dầu của Kho Cổ Chiên.

- Đưa ra được giải pháp tối ưu trong việc sử dụng lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó khi xảy ra sự cố tràn dầu ở từng mức độ;

- Dự kiến được các tình huống tràn dầu xảy ra trên đất liền, trên sông và đề xuất biện pháp xử lý phù hợp.

- Phân công hợp lý, hiệu quả nhiệm vụ đối với các cá nhân liên quan trong công tác ứng phó sự cố tràn dầu;

- Đảm bảo công tác về thông tin liên lạc, trang thiết bị ứng phó, công tác hậu cần, y tế,... cho các lực lượng tham gia ứng phó;

- Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các văn bản pháp lý hiện hành và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, chú trọng đến công tác phòng ngừa là chính, ứng phó nhanh, kịp thời ứng phó hiệu quả khi sự cố tràn dầu xảy ra.

II.ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

2.1. Giới thiệu tổng quan về Petromekong

- Công ty CP Dầu khí Mê Kông (Petromekong) được thành lập từ năm 1998, là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP.

- Cơ sở vật chất của Công ty hiện tại gồm có:

- + Trụ sở chính tại số 60-62 đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- + 10 Chi nhánh nằm trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Trà Vinh, Bến Tre, An Giang và Kiên Giang.

- + 01 Tổng kho xăng dầu Mê Kông, địa chỉ: Khu công nghiệp Hưng Phú, phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Tp. Cần Thơ với sức chứa 72.200 m³.

- + 06 Kho trung chuyển xăng dầu gồm:

- Kho trung chuyển xăng dầu An Giang, địa chỉ: Phường Mỹ Thạnh, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang với sức chứa 4.600 m³.
- Kho trung chuyển xăng dầu Long Đức, địa chỉ: Ấp Vĩnh Hưng, xã Long Đức, TP.Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh với sức chứa 1.800 m³.
- Kho trung chuyển xăng dầu Ba Tri, địa chỉ: Ấp 8, xã An Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre với sức chứa 800 m³.
- Kho trung chuyển xăng dầu Bạc Liêu, địa chỉ: Số 465, đường 23/8, khóm 3, phường 8, Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu với sức chứa 1.500 m³.
- Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên, địa chỉ: Ấp Thanh Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long với sức chứa 1.500 m³.
- Kho trung chuyển xăng dầu Tân Thạnh, địa chỉ: Số 838/9 khóm 7, phường 8, TP Sóc Trăng với sức chứa 580 m³.

+ 83 CHXD nằm trên địa bàn 12 tỉnh/thành phố trong đó: 10 CHXD trên địa bàn Thành phố Cần Thơ, 02 CHXD trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, 10 CHXD trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, 02 CHXD trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, 02 CHXD trên địa bàn tỉnh Cà Mau, 11 CHXD trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, 12 CHXD trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, 04 CHXD trên địa bàn tỉnh Bến Tre, 19 CHXD trên địa bàn tỉnh An Giang, 09 CHXD trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, 01 CHXD trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, 01 CHXD trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Các sản phẩm, hàng hóa chính Công ty đang kinh doanh hiện nay bao gồm: Xăng, Dầu các loại và Dầu mỡ nhờn. Sản lượng kinh doanh (năm 2022 xuất bán 300.560m³ xăng dầu; năm 2023 xuất bán 383.151m³ xăng dầu).

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần với mã số doanh nghiệp là 1800277683 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Cần Thơ cấp lần đầu ngày 15 tháng 01 năm 2009, cấp thay đổi lần thứ 27 ngày 22 tháng 06 năm 2022.

Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh số 00071 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long cấp, đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 08 năm 2015, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 23 tháng 03 năm 2020.

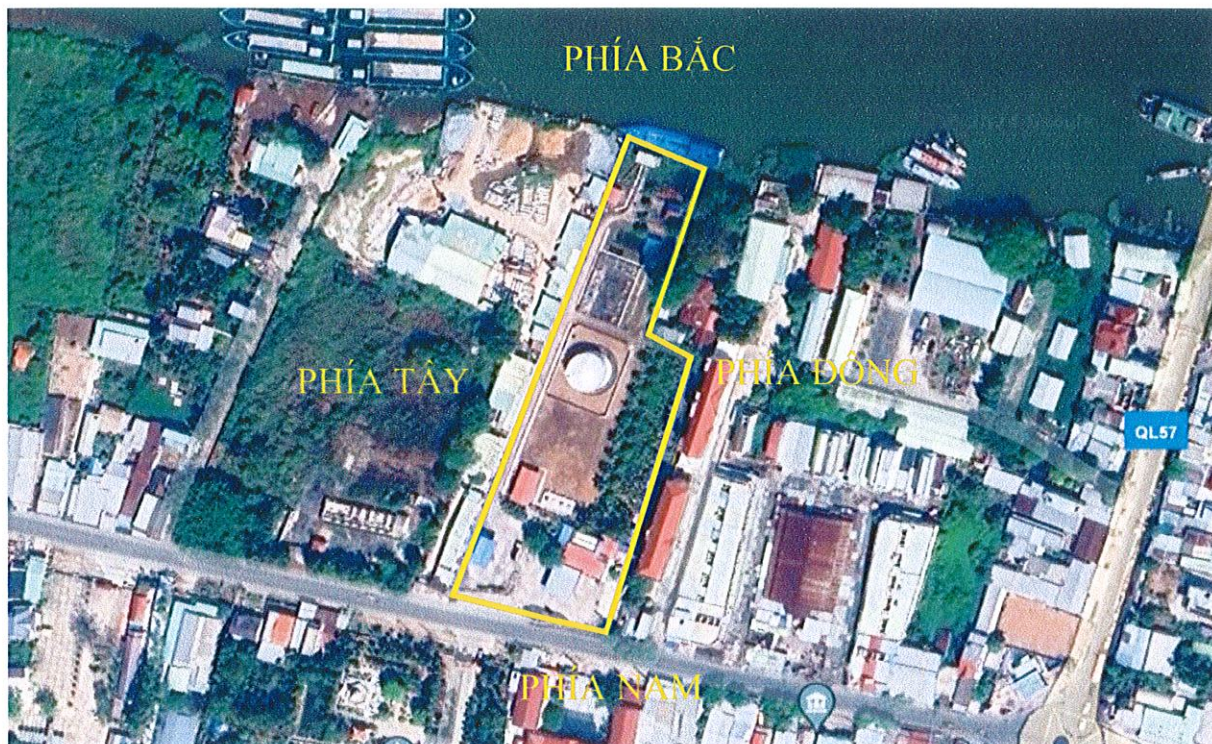
Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên được xây dựng trên khu đất với diện tích 9.400m² với sức chứa 1.500m³ xăng dầu đưa vào hoạt động từ năm 2000. Trong đó 01 trụ chứa dầu với thể tích 1.000m³ và 5 bồn thép nằm ngang, chôn ngầm với thể tích mỗi bồn là 100m³ được xây dựng trong khu vực có đê chống tràn (chống cháy). Đê chống tràn có thể thu gom toàn bộ lượng xăng dầu tràn tại kho.

2.2. Đặc điểm điều kiện tự nhiên

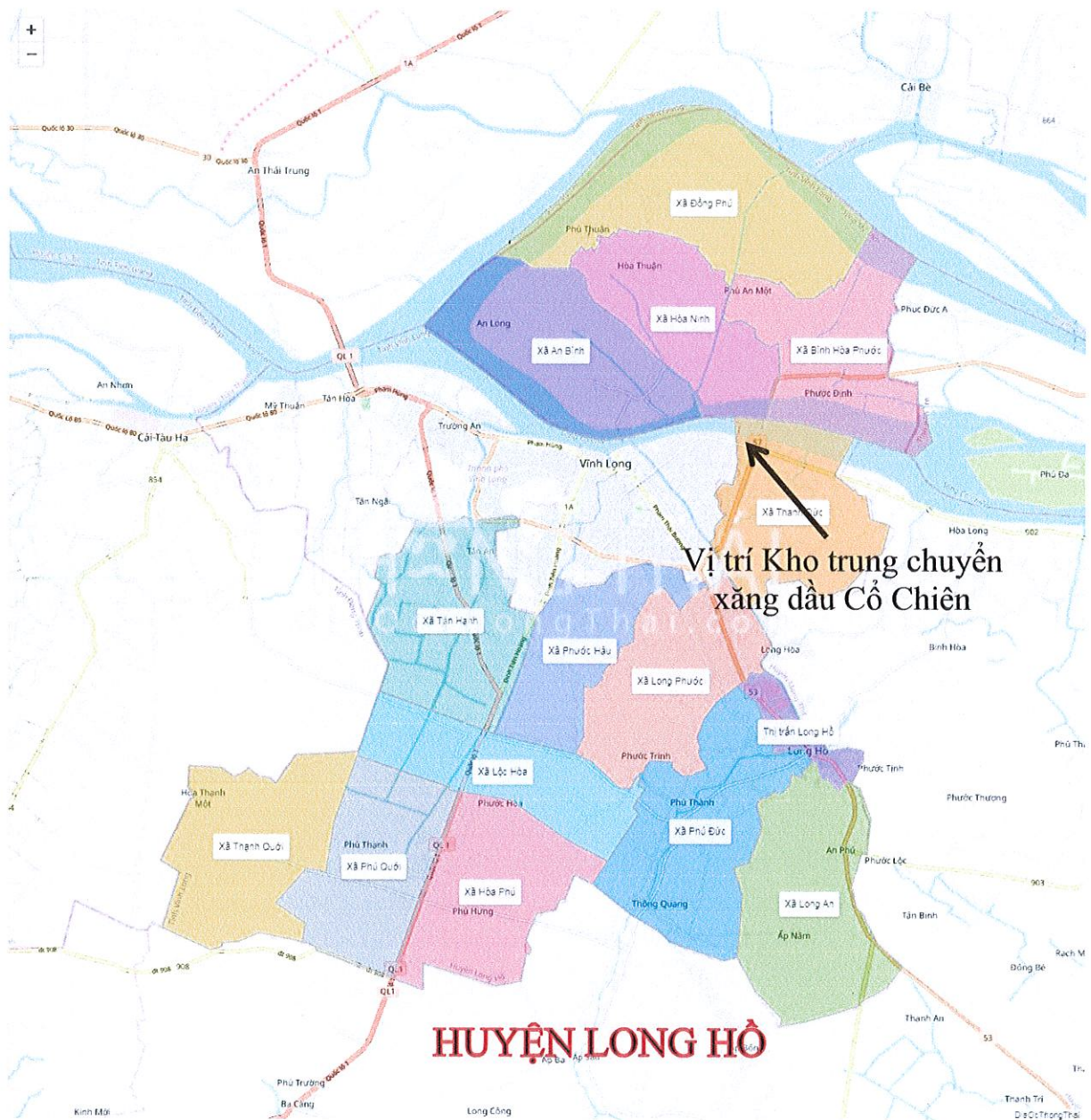
2.2.1. Vị trí địa lý

Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên tọa lạc tại đường Mười Bốn Tháng Chín, ấp Thanh Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, nằm bên bờ phía Nam sông Cổ Chiên. Các hướng tiếp giáp của Kho Cổ Chiên như sau:

- Phía Nam tiếp giáp đường Mười Bốn Tháng Chín.
- Phía Bắc tiếp giáp với sông Cổ Chiên.
- Phía Đông tiếp giáp Cơ sở lò gốm và chùa Bửu Long.
- Phía Tây tiếp giáp Công ty Tàu biển.



Hình 1. Sơ đồ vị trí Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên



Hình 2. Vị trí Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên



Hình 3. Hình ảnh Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên

Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên có cơ sở hạ tầng (hệ thống cung cấp điện, nước, thông tin liên lạc, giao thông...) tương đối hoàn chỉnh, thuận tiện cho việc giao nhận xăng, dầu bằng đường bộ, đường thủy.

- Đường bộ: Kho Cổ Chiên tiếp giáp với đường Mười Bốn Tháng Chín, thuận lợi cho mọi phương tiện giao thông tiếp cận tất cả các hạng mục của công trình.

- Đường thủy: Nằm bên bờ phải sông Cổ Chiên, các phương tiện đều có thể tiếp cận được Kho Cổ Chiên kể cả các phương tiện vận tải đường thủy có trọng tải nhỏ hơn 1000DWT.

Đường bộ và đường thủy đều rất thuận lợi cho việc ứng cứu khi có sự cố tràn dầu xảy ra.

(Sơ đồ mặt bằng tổng thể của Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên được đính kèm ở Phụ lục 3).

2.2.2. Khí tượng, thủy văn

Kho Cổ Chiên nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, quanh năm nóng ẩm, chế độ nhiệt tương đối cao, bức xạ dồi dào.

Các số liệu điều kiện về khí tượng thủy văn trình bày dưới đây được tham khảo từ Cổng Thông tin điện tử tỉnh Vĩnh Long (thống kê dài hạn và Niên Giám thống kê năm 2024 tỉnh Vĩnh Long - thống kê giai đoạn 2019 - 2023).

2.2.2.1. Nhiệt độ

Nhiệt độ không khí trung bình năm 2023 cao, ổn định quanh năm và tháng. Biến thiên nhiệt độ giữa tháng nóng nhất và tháng lạnh nhất khoảng 3,7°C.

- Nhiệt độ không khí trung bình năm: 27,2°C.
- Nhiệt độ không khí tháng nóng nhất (tháng 5): 28,7°C.
- Nhiệt độ không khí tháng lạnh nhất (tháng 01): 25,0°C.

Bảng 1. Nhiệt độ không khí (°C) các tháng trong năm tại trạm Mỹ Thuận

Tháng	Nhiệt độ (°C)				
	2019	2020	2021	2022	2023
Tháng 1	26,6	26,0	26,5	26,9	25,0
Tháng 2	26,4	26,0	26,8	26,8	25,6
Tháng 3	27,6	27,7	28,2	28,2	28,0
Tháng 4	28,9	28,7	29,5	29,3	28,3
Tháng 5	27,9	28,4	28,7	30,0	28,7
Tháng 6	27,9	27,4	27,9	27,7	28,3
Tháng 7	27,0	27,3	27,5	27,9	27,4
Tháng 8	27,3	27,2	27,1	27,9	27,7
Tháng 9	27,9	27,0	27,1	27,3	27,1
Tháng 10	27,4	27,7	28,0	26,9	27,2
Tháng 11	27,3	27,7	27,4	27,4	27,4
Tháng 12	25,9	27,5	25,9	26,2	26,0
Trung bình	27,3	27,4	27,6	27,7	27,2

Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Vĩnh Long, 2024

Nhiệt độ môi trường cũng ảnh hưởng tới quá trình phân hóa của dầu như tốc độ bay hơi, nhiệt độ đông đặc của dầu, việc theo dõi nhiệt độ có thể đưa ra các biện pháp ứng phó và phương án thu gom, xử lý phù hợp cho từng loại dầu.

2.2.2.2. Lượng mưa

Trong năm 2023 lượng mưa trung bình là 1.113,8 mm. Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10, chiếm 78,5% lượng mưa trong năm. Mưa nhiều nhất vào tháng 7 với 214,2 mm.

Bảng 2. Lượng mưa (mm) các tháng trong năm tại trạm Mỹ Thuận

Tháng	Lượng mưa (mm)				
	2019	2020	2021	2022	2023
Tổng lượng mưa	1.017	1.963	1.725	1.409	1.113,8
Tháng 1	1	-	57	37	-
Tháng 2	-	-	53	5	-
Tháng 3	-	-	49	6	-
Tháng 4	21	-	39	18	2,4
Tháng 5	14	225	311	184	158,2
Tháng 6	113	203	143	296	173,0
Tháng 7	97	256	197	233	214,2
Tháng 8	76	132	206	120	187,0
Tháng 9	304	255	208	172	198,6
Tháng 10	212	424	296	159	164,2
Tháng 11	128	291	93	72	32,8
Tháng 12	51	177	73	107	3,4

Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Vĩnh Long, 2024

Mưa ở Vĩnh Long mang tính chất mưa rào nhiệt đới, mưa đến nhanh và kết thúc cũng nhanh, thường một cơn mưa không kéo dài quá 3 giờ nhưng cường độ mưa khá lớn và dồn dập. Nếu có sự cố tràn dầu xảy ra khi có mưa thì các công tác triển khai các trang thiết bị cũng gặp nhiều khó khăn hơn. Cường độ mưa cũng ảnh hưởng tới sự lan truyền của dầu.

2.2.2.3. Chế độ gió

Kho trung chuyển xăng dầu Cỏ Chiên nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, có các hướng gió chính: Tây, Tây Nam, Đông Bắc, Đông Nam. Gió được chia làm 2 mùa rõ rệt là gió mùa Đông Bắc và gió mùa Tây Nam. Mùa mưa chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam là chủ yếu; Còn mùa khô chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc. Tốc độ gió trung bình là 1,77m/s.

Gió Đông Bắc xuất hiện từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, với hướng gió Đông xen kẽ hướng gió Đông Bắc.

Gió Tây Nam xuất hiện từ tháng 5 đến tháng 10, sự đến sớm hay muộn của gió Tây - Tây Nam góp phần quan trọng trong việc đến sớm hay muộn của những cơn mưa đầu mùa.

2.2.2.4. Dòng chảy

Sông Cổ Chiên nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh, có chiều rộng từ 500-2.700m, sâu từ 20-40m với khả năng tải nước cực đại lên tới 12.000-19.000m³/s.

Sông Cổ Chiên là nhánh của sông Tiền, có chiều dài 90 km, đoạn đi qua Vĩnh Long mặt cắt sông rộng trung bình 1.700m, độ sâu 7 - 10m, lưu lượng dao động từ 1.814 - 19.540m³/s.

Mực nước và biên độ triều trên sông khá cao, cường độ triều truyền mạnh, vào mùa lũ biên độ triều khoảng 70 - 90 cm và vào mùa khô, biên độ triều dao động 114 - 140cm, kết hợp với hệ thống kênh mương nội đồng nên có khả năng tưới tiêu tự chảy tốt, giúp cho cây trồng sinh trưởng và phát triển.

Vào mùa lũ, sông tải một lượng nước lớn từ thượng lưu xuống hạ lưu. Vận tốc dòng chảy mùa lũ lớn hơn mùa kiệt 2 - 3 lần. Vận tốc dòng chảy lớn, được duy trì qua khỏi cửa sông và ra tới tận biển.

Chế độ dòng chảy là một trong những yếu tố chính ảnh hưởng tới tốc độ lan truyền của dầu trên mặt nước.

Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Vĩnh Long, 2024

Về tình hình ngập lụt, sạt lở tại khu vực kho, theo quan sát độ chênh lệch giữa mực nước cao nhất (theo mực nước thực tế của các năm) và bờ kè là 0,4m. Kho có xây dựng bờ kè đá xếp, cầu bê tông nhô ra 12m. Chiều dài bến là 32m kể từ điểm 1 dọc theo bờ về phía hạ lưu điểm 4, chiều rộng bến là 20 mét từ điểm 1 trở ra sông, 20m từ điểm 4 trở ra sông, cao 2 mét do đó không có hiện tượng sạt lở. Bến có khả năng tiếp nhận loại phương tiện thủy lớn nhất có mớn nước đầy tải không quá 1,8 mét ứng với cao độ mực nước 1 mét, (thấp hơn mặt bến 0,285m) hệ cao độ giả định. Hàng năm, kho có kế hoạch kiểm tra, đánh giá hiện trạng bờ kè, hệ thống thoát nước và lập kế hoạch sửa chữa nếu phát hiện hư hỏng.

2.2.2.5. Nước ngầm

Theo kết quả nghiên cứu của một số công trình thăm dò thì nguồn nước ngầm ở tỉnh Vĩnh Long rất hạn chế và chỉ phân bố ở một số khu vực nhất định. Các tầng nước ngầm của tỉnh Vĩnh Long như sau:

- Tầng nước ngầm ở độ sâu trung bình 86,4m, nước nhạt phân bố chủ yếu ở vùng ven sông Hậu và sông Tiền, bề dày tầng chứa nước không lớn. Trữ lượng khai thác tiềm năng khoảng 46.169m³/ngày.

- Tầng chứa nước phân bố ở độ sâu trung bình 150m, nước nhạt phân bố khu vực ven sông Hậu và một số xã phía Nam tỉnh Vĩnh Long. Bề dày tầng chứa nước khá lớn. Trữ lượng khai thác tiềm năng khoảng 86.299m³/ngày.

- Tầng chứa nước phân bố ở độ sâu trung bình 333,2m, chất nước kém không thể khai thác.

- Tầng chứa nước phân bố ở độ sâu trung bình 425m. Bề dày tầng chứa nước khá lớn. Đây là tầng chứa nước đang được khai thác nhiều bằng các giếng khoan công nghiệp. Trữ lượng khai thác tiềm năng khoảng 31.669m³/ngày.

- Tầng chứa nước phân bố ở độ sâu trung bình từ 439m trở xuống. Nước nhạt chỉ phân bố ở khu vực thành phố Vĩnh Long (ven sông Tiền). Bề dày tầng chứa nước khá lớn. Đây là tầng chứa nước đang được khai thác nhiều bằng các giếng khoan công nghiệp. Đặc biệt đây là tầng chứa nước khoáng. Trữ lượng khai thác tiềm năng khoảng 19.520 m³/ngày.

Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Vĩnh Long, 2024

Tại khu vực Kho không có khai thác nước ngầm nên cơ sở sử dụng nước cấp từ Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long để phục vụ cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt của kho.

2.2.3. Hiện trạng môi trường xung quanh khu vực kho

Theo giấy phép môi trường số 119/GPMT-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ về việc cấp giấy phép môi trường cho cơ sở “Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên và Cửa hàng xăng dầu số 33” thì kho Cổ Chiên không thuộc đối tượng quan trắc định kỳ hiện trạng môi trường xung quanh (Nước mặt, không khí xung quanh, nước thải,...).

2.3. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở

2.3.1. Tính chất, quy mô

Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên có tổng diện tích đất là 9.400m², được xây dựng và đi vào hoạt động từ năm 2000, với ngành nghề kinh doanh kho bãi và lưu giữ hàng hóa, hàng hóa chủ yếu là xăng, dầu.

Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên được xây dựng trên khu đất với diện tích 9.400m² với sức chứa 1.500m³ xăng dầu đưa vào hoạt động từ năm 2000. Trong đó 01 trụ chứa dầu với thể tích 1.000m³ và 5 bồn thép nằm ngang, chôn ngầm với thể tích mỗi bồn là 100m³ được xây dựng trong khu vực có đề chống tràn (chống cháy). Đề chống tràn có thể thu gom toàn bộ lượng xăng dầu tràn tại kho.

Hiện tại kho đang kinh doanh 3 mặt hàng là dầu DO 0,05S, xăng Ron 95-III và xăng E5 Ron 92-II. Kho có 01 hệ thống xuất/nhập xăng và 01 hệ thống xuất/nhập dầu riêng biệt. Tại Kho được chia làm 3 khu vực: Khu bể chứa xăng dầu, trạm xuất bộ và trạm nhập/xuất thủy. Các khu vực liên kết với nhau qua đường ống thép có đường kính 4" (đường kính lòng trong là DN = 100 mm).

➤ Khu bồn chứa xăng, dầu

Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên có 05 bể chứa xăng, 01 trụ chứa dầu với tổng dung tích chứa 1.500m³, cụ thể:

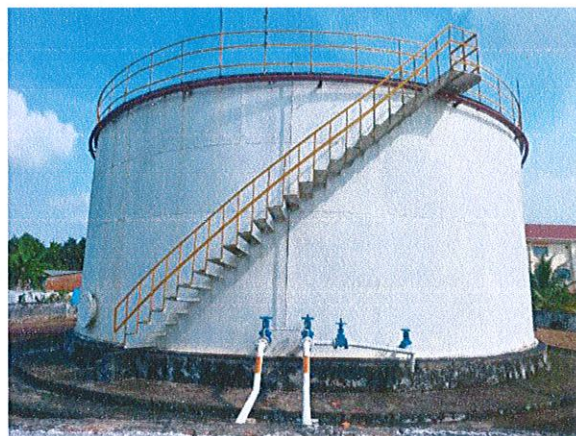
Bảng 3. Bể chứa xăng, dầu trong Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên

Thông số kỹ thuật	Tên bể chứa					
	Trụ chứa dầu	BỂ 01	BỂ 02	BỂ 03	BỂ 04	BỂ 05
Dung tích chứa	1.000	100	100	100	100	100

Thông số kỹ thuật	Tên bể chứa					
	Trụ chứa dầu	BỂ 01	BỂ 02	BỂ 03	BỂ 04	BỂ 05
(m ³)						
Chiều dài (m)	-	9x5	9x5	9x5	9x5	9x5
Chiều cao (m)	7	2,5	2,5	2,5	2,5	2,5
Đường kính (m)	16	-	-	-	-	-

Nguồn: Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên, 2024

Xung quanh bể chứa dầu có đê bao ngăn cháy. Tường đê bao được xây bằng gạch dày 20cm và cao 150cm, phần móng được xây bằng bê tông cốt thép. Đê bao có tác dụng ngăn cháy và ngăn chặn dầu tràn ra ngoài nếu có sự cố tràn dầu xảy ra.



Hình 4. Khu vực bể chứa xăng, dầu của kho

➤ Trạm xuất bộ

Trạm xuất bộ được đưa vào sử dụng năm 2000, là nơi xuất xăng, dầu từ bể chứa cho các xe bồn đi cung cấp cho các cửa hàng xăng dầu. Trạm xuất bộ có diện tích 88m², gồm 3 cần xuất:

- 01 cần xuất xăng Ron 95-III;
- 01 cần xuất xăng E5 Ron 92-II;
- 01 cần xuất dầu DO 0,05S.

Phương tiện vận chuyển đường bộ: Chủ yếu là xe bồn chuyên dụng của Công ty có dung tích từ 4-20 m³.



Hình 5. Khu vực trạm xuất bộ của kho

➤ **Trạm nhập/xuất thủy**

Trạm nhập/xuất thủy được đưa vào sử dụng năm 2000 với diện tích 20m², bờ kè xếp đá, cầu bê tông nhô ra 12m, chiều dài bến 32m, kể từ điểm 1 dọc theo bờ về phía hạ lưu điểm 4, chiều rộng: 20m từ điểm 1 trở ra sông 20m từ điểm 4 trở ra sông có chức năng nhập/xuất xăng, dầu từ phương tiện vận chuyển đường thủy đến bể chứa và ngược lại.

Trạm nhập/xuất thủy được phép tiếp nhận phương tiện: Có mớn nước đầy tải không quá 1,8m ứng với cao độ mực nước 01m (thấp hơn mặt bến 0,285m) hệ cao độ giả định.

Trạm xuất thủy có 2 vòi xuất: 01 vòi xuất dầu DO, 01 vòi xuất xăng

Phương tiện vận chuyển đường thủy: Phương tiện vận chuyển xăng dầu, các phương tiện vận chuyển đến nhận hàng đều là của Công ty chủ yếu là phương tiện thủy nội địa chuyên dụng như sà lan đạt tiêu chuẩn loại 1 và loại 2 TCVN 4337:1994 (Tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật đo lường sà lan xăng dầu) với tải trọng tàu/sà lan < 1.000 DWT.



Hình 6. Khu vực trạm nhập/xuất thủy của kho

Khu vực đường bờ xung quanh kho có xây dựng bờ kè. Bờ kè được thiết kế bằng bờ kè đá xếp, cầu bê tông nhô ra 12m. Chiều dài bến là 32m kể từ điểm 1 dọc theo bờ về phía hạ lưu điểm 4, chiều rộng bến là 20 mét từ điểm 1 trở ra sông, 20m từ điểm 4 trở ra sông, cao 2 mét do đó không có hiện tượng sạt lở. Bến có khả năng tiếp nhận loại phương tiện thủy lớn nhất có mớn nước đầy tải không quá 1,8 mét ứng với cao độ mực nước 01 mét (thấp hơn mặt bến 0,285m) hệ cao độ giả định.



Hình 7. Bờ kè của Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên

- Đường ống công nghệ: Được đưa vào sử dụng năm 2000 (luôn được bảo trì định kỳ). Toàn bộ đường ống công nghệ trong kho được sử dụng bằng ống thép các loại, đi nổi trên gối đỡ bằng bê tông. Trên đường ống có dán tên phân biệt loại chất lỏng được dẫn.

- Hệ thống đường ống xuất nhập hàng của kho có đường kính 4" (DN=100 mm) được chế tạo bằng vật liệu đạt tiêu chuẩn ASTM, A53, SCH20 cấp áp suất #150, áp suất thiết kế là 100 kg/cm², đường ống dẫn xăng dầu sơn màu trắng, có đường kính 4" với chiều dày thiết kế 5,16mm, gồm có 04 đường ống (số 1, 2, 3, 4) từ trạm nhập/xuất thủy đến khu bể chứa và từ khu bể chứa đến trạm xuất bộ và bồn chứa của Cửa hàng xăng dầu số 33. Trên mỗi ống có ký hiệu tên nhiên liệu được dẫn.

- Hệ thống đường ống chữa cháy của kho là 02 đường ống phòng cháy chữa cháy (số 5, 6) từ bến thủy đến trạm PCCC và từ trạm PCCC đến các vòi PCCC ở các khu dễ cháy của kho. Ống dẫn nước có đường kính 4" (đường ống số 6), ống dẫn bột foam có đường kính 3" (đường ống số 5), hai đường ống chữa cháy được sơn màu đỏ và có ký hiệu tên chất lỏng được dẫn trên đường ống.

Bảng 4. Đường ống công nghệ nhập/xuất hàng hóa

TT	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
1	Đường ống số 1, số 2, số 3, số 4 (4")	m	285
2	Đường ống số 5 (3"), số 6 (4")	m	322

Nguồn: Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên, 2024



Hình 8. Hệ thống đường ống nhập/xuất hàng hóa của kho

➤ **Các hạng mục khác:**

- Nhà văn phòng làm việc: Nhà văn phòng được đặt đối diện khu nhà xuất dầu ô tô xitéc, phục vụ mục đích đối nội, đối ngoại, quản lý các hoạt động của Kho Cổ Chiên. Diện tích 141,04 m².

- Bể gạn dầu: Được bố trí gần sông Cỏ Chiên với diện tích 14 m² (7mx2m), bao gồm các hạng mục công trình như: Rãnh gom nước thải, bể ngăn tách vẩn dầu, ao tiêu độc trước khi thải ra sông.

- Nhà vệ sinh: Kết cấu khung bê tông cốt thép, tường xây gạch, mái lợp tôn, nền lát gạch men, cửa nhựa. Diện tích 52,8 m².

- Kho chất thải nguy hại: Kho chất thải nguy hại được đặt trong nhà lưu mẫu. Diện tích 4,5 m².



Hình 9. Kho chứa chất thải nguy hại

Thống kê khối lượng hàng hóa xuất/nhập của Kho trung chuyển xăng dầu Cỏ Chiên từ năm 2020 đến tháng 12/2023 trong các bảng sau.

Bảng 5. Khối lượng hàng hóa xuất/nhập trong năm 2020

Tháng	Nhập hàng (m ³)	Xuất hàng (m ³)
1	1.336	1.291
2	1.191	1.250
3	1.388	1.403

Chủ dự án: Công ty CP Dầu khí Mê Kông

Dự án: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên

4	1.577	1.347
5	911	1.573
6	2.082	1.990
7	1.707	1.352
8	1.718	1.082
9	913	1.172
10	1.094	1.381
11	1.075	1.327
12	1.434	1.481

Nguồn: Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên, 2024

Bảng 6. Khối lượng hàng hóa xuất/nhập trong năm 2021

Tháng	Nhập hàng (m ³)	Xuất hàng (m ³)
1	1.195	1.180
2	1.539	1.179
3	1.621	1.672
4	1.489	1.710
5	1.478	1.281
6	1.236	1.109
7	1.100	1.157
8	354	697
9	701	840
10	1.562	1.283
11	1.051	1.183
12	1.154	1.154

Nguồn: Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên, 2024

Bảng 7. Khối lượng hàng hóa xuất/nhập trong năm 2022

Tháng	Nhập hàng (m ³)	Xuất hàng (m ³)
1	1.532	1.547
2	1.271	1.467
3	2.074	1.787
4	1.764	1.848
5	2.054	1.626
6	1.384	1.657
7	1.353	1.500
8	1.729	2.140
9	2.219	1.903
10	2.351	2.456
11	2.486	2.159
12	2.347	2.452

Nguồn: Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên, 2024

Bảng 8. Khối lượng hàng hóa xuất/nhập trong năm 2023

Tháng	Nhập hàng (m ³)	Xuất hàng (m ³)
1	2.707	2.607
2	2.339	2.264
3	2.231	2.539
4	2.730	2.649
5	3.187	2.903
6	2.095	2.323
7	2.558	2.333
8	2.464	2.343

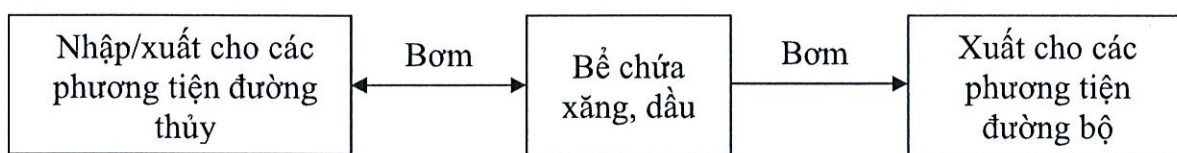
9	2.034	2.288
10	2.171	2.312
11	2.698	2.357
12	2.509	2.501

Nguồn: Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên, 2024

Nhìn chung, trung bình mỗi tháng kho có 6-8 lượt nhập xăng, dầu bằng đường thủy và 300-350 lượt xuất xăng dầu cho phương tiện, bao gồm đường bộ và đường thủy.

2.3.2. Công nghệ

➤ Quy trình công nghệ xuất/nhập xăng, dầu



Hình 10. Quy trình xuất/nhập xăng, dầu tại Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên

➤ Quy trình nhập xăng, dầu đường thủy

- Xăng dầu nhập cho Kho được vận chuyển từ Tổng kho xăng dầu Mê Kông tại Cần Thơ bằng sà lan đạt tiêu chuẩn loại 1 và loại 2 TCVN 4337:1994 (Tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật đo lường sà lan xăng dầu) với tải trọng tàu/sà lan < 1000 DWT. Sử dụng máy bơm trên sà lan bơm hàng vào các bồn chứa.

- Số họng nhập đường thủy: 2 họng (01 họng nhập xăng và 01 họng nhập dầu).

- Sau khi qua các họng nhập, nhiên liệu được dẫn vào các bồn chứa để lưu trữ bằng hệ thống các ống công nghệ, chờ xuất bán (thời gian lưu tối đa là 15 ngày).

- Tàu nhập hàng có tải trọng từ 100-500 m³; Tần suất nhập trung bình từ 8-10 lượt/tháng; Công suất bơm của tàu nhập trung bình: từ 60m³/h - 80m³/h.

➤ Quy trình xuất xăng, dầu đường bộ/đường thủy

- Hàng được xuất khỏi kho bằng cả đường thủy và đường bộ.

- Tổng số họng xuất hàng bằng đường bộ: 03 họng xuất: 01 họng dành cho xăng Ron 95-III, 01 họng dành cho xăng E5 Ron 92-II, 01 họng dành cho dầu DO.

- Tổng số họng xuất hàng bằng đường thủy: 02 họng xuất thủy: 01 họng dành cho xăng, 01 họng dành cho dầu DO.

- Đường ống xuất từ các bồn chứa xăng dầu nối đến các trạm bơm sử dụng ống 4". Trạm bơm xăng dầu được bố trí 2 bơm có công suất 80 m³/h và 2 bơm có công

suất 60m³/h gồm: 02 bơm dùng cho xăng và 02 bơm dùng cho dầu, các bơm này dùng chung cho xuất đường thủy và đường bộ. Các bơm xăng dự phòng lẫn nhau, các bơm dầu dự phòng lẫn nhau. Từ trạm bơm có đường ống dẫn ra cầu cảng dùng để xuất đường thủy và dẫn ra nhà xuất cho ô tô xi téc. Hệ thống ống xuất được đấu nối độc lập, 01 đường ống cho dầu. Để tránh sự cố bị hỏng bơm trước khi hút và đầu xả của bơm có gắn thiết bị lọc khô.

- Ở đầu các họng xuất có gắn các lưu lượng kế, để đảm bảo độ an toàn cho các lưu lượng kế này, trước mỗi lưu lượng kế có thiết bị lọc tinh.

- Đối với các bồn đặt ngầm, ở đầu các đường ống xuất có lắp đặt van Crepin. Van này dùng để giữ chất lỏng trong đường ống lúc ngừng bơm, tránh hiện tượng bơm môi.

- Thời gian làm việc: 8h/ngày, luôn có người trực Kho 24/24.

- Vị trí khu vực thực hiện trong khuôn viên cơ sở: Khu vực xuất/nhập xăng dầu, cụm bồn bể, nhà bơm dầu.

- Tần suất xuất hàng:

+ Tàu xuất có tải trọng từ 14-25 tấn; Tần suất trung bình 2-3 lượt/6 tháng.

+ Khối lượng xuất xe xitec trung bình là 6m³; Tần suất trung bình 15 chuyến/ngày.

2.4. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu

2.4.1. Lực lượng tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở

Lực lượng ứng phó sự cố tràn dầu (SCTD) hiệu quả nhất chính là lực lượng tại chỗ của kho. Vì vậy, đội ứng phó SCTD của Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên là các cán bộ công nhân viên của Kho. Lực lượng này đã được đào tạo về kỹ năng ứng phó SCTD. Tuy nhiên, các thành viên của đội vẫn cần được định kỳ bổ sung, trau dồi nghiệp vụ và kỹ năng ứng phó khẩn cấp SCTD, đảm bảo luôn sẵn sàng cho mọi tình huống sự cố. Với quy mô của Kho, Trưởng kho sẽ đảm nhiệm nhiệm vụ của ban chỉ huy để ra quyết định cũng như điều động công tác ứng phó sự cố.

Để thực hiện tốt công tác ứng phó sự cố tràn dầu, Công ty đã thành lập Ban chỉ đạo và đội ứng phó sự cố tràn dầu tại Kho bao gồm:

- Ban chỉ đạo ứng phó các Tình huống khẩn cấp Công ty;

- Ban chỉ huy ứng phó SCTD tại khu vực Vĩnh Long;

- Đội ứng phó SCTD tại Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên.

Danh sách ban chỉ đạo ứng phó các tình huống khẩn cấp gồm 18 thành viên.

Danh sách Ban chỉ huy ứng phó SCTD tại khu vực Vĩnh Long gồm 7 thành viên.

Danh sách đội ứng phó SCTD Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên gồm 9 thành viên

(Đính kèm Phụ lục 4)

2.4.2. Công trình ứng phó

Đê ngăn cháy: Hệ thống đê ngăn cháy (tường gạch) chiều cao trung bình 1,2m được xây dựng bao quanh khu vực bồn chứa, có bố trí bậc qua đê để đi lại thao tác phía trong cụm bồn. Tiến hành xây dựng đê với chiều dài 180m để đảm bảo an toàn cho khu vực chứa.

Khu vực xử lý nước thải (chủ yếu là nước thải nhiễm dầu) của Kho được bố trí gần sông Cổ Chiên với diện tích bề mặt 14m² và ao sinh học, bao gồm các hạng mục công trình như: Hồ ga, bể tách váng dầu, ao sinh học (lưu nước trước khi thải ra sông Cổ Chiên).

Kho lưu trữ chất thải nguy hại được đặt trong nhà lưu mẫu với diện tích 4,5m². Toàn bộ chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình ứng cứu được thu gom và xử lý theo đúng quy định.

2.4.3. Phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở

Hiện tại, kho đã trang bị bộ kit UPSCTD với khả năng ứng phó sự cố với khối lượng 1m³ xăng dầu tràn. Số lượng và thành phần của bộ kit UPSCTD được thể hiện như sau:

Bảng 9. Danh sách các trang thiết bị bộ kit UPSCTD

Stt	Thành phần bộ kit UPSCTD	Loại	Số lượng	Nơi đặt
1	Thùng chứa vật tư có bánh xe kèm theo bộ nhãn dán và hướng dẫn sử dụng	Bộ	1	Tại khu vực trạm xuất bộ
2	Phao quây thấm dầu	Chiếc	2	
3	Tấm thấm dầu	Tấm	30	
4	Gối thấm dầu	Chiếc	2	
5	Bột thấm dầu	Thùng	1	
6	Chất khử mùi công nghiệp	Chai	1	
7	Găng tay chống dầu, hóa chất	Đôi	2	
8	Gàu xúc & Bàn chải	Bộ	1	
9	Bao đựng chất thải nguy hại	Chiếc	3	

Nguồn: Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên, năm 2024

Hiện tại, kho điều động, sử dụng phao quây và một số trang thiết bị ứng phó từ Xí nghiệp tổng kho xăng dầu Mê Kông cho mỗi lần xuất nhập thủy, trong thời gian chờ phê duyệt mua sắm bổ sung trang thiết bị UPSCTD tại kho. Công ty có kế hoạch mua sắm bổ sung trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu cho kho trong quý 2 năm 2025, cụ thể như sau:

Bảng 10. Danh mục trang thiết bị, phương tiện UPSCTD dự kiến mua sắm

Stt	Loại/Kiểu	Số lượng	Thông số	Nơi đặt
1	Phao vây dầu (loại phao vây tùy vào tình hình thực tế)	60 m	Phao phù hợp sử dụng trên sông, dòng chảy mạnh. Lượng xăng dầu có thể vây chặn trên sông là 30 m ³ .	Khu vực cầu cảng của kho
2	Bơm hút dầu tràn kiểu phễu (Weir Skimmers)	01 bộ	Công suất 30 m ³ /h, ống hút 3'', ống xả 3''.	
3	Tấm thấm dầu	05 thùng	Vật liệu: Polypropylen. Kích thước: 40cm x 50cm x 4mm. Khả năng thấm hút: 165L/thùng. Đóng gói: 100 tấm/thùng.	
4	Dây kéo phao kèm theo quả nổi	02 bộ	-	
5	Bộ kit ứng phó sự cố tràn dầu	02 bộ	Ứng phó được sự cố tràn dầu với quy mô 2 m ³	

Trang thiết bị phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, có thể phối hợp để phục vụ công tác ứng phó sự cố tràn dầu tại kho.

Các trang thiết bị phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn được thể hiện như sau:

Bảng 11. Danh sách các trang thiết bị PCCC và CHCN hiện có tại kho

Stt	Tên thiết bị/phương tiện	Số lượng	Tình trạng	Vị trí lắp đặt
1	Máy phát điện 3 pha - 80 kVA	01 máy	Tốt	Khu vực cầu cảng gần bờ sông
2	Bình chữa cháy MFZT35	02 bình	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
3	Bình chữa cháy MFZ8	28 bình	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
4	Bình chữa cháy CO ₂ (MT5)	12 bình	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
5	Bơm cứu hỏa động cơ điện - 60 m ³ /giờ (bơm bột)	01 máy	Tốt	Trạm bơm PCCC
6	Bơm cứu hỏa động cơ điện - 100 m ³ /giờ (bơm nước)	01 máy	Tốt	Trạm bơm PCCC
7	Súng bắn nước bán tự động	04 cái	Tốt	Khu vực có nguy cơ

Chủ dự án: Công ty CP Dầu khí Mê Kông

Dự án: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại Kho trung chuyển xăng dầu Cỏ Chiên

Stt	Tên thiết bị/phương tiện	Số lượng	Tình trạng	Vị trí lắp đặt
				gây cháy nổ
8	Hệ thống đường ống chữa cháy	01 hệ thống	Tốt	Chạy quanh kho
9	Trụ nước chữa cháy kép	07 trụ	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
10	Trụ bọt chữa cháy kép	06 trụ	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
11	Ao dự trữ nước chữa cháy	01 ao	Tốt	Gần bến thủy nội địa
12	Thiết bị hút/ pha trộn dung dịch hóa chất tạo bọt	01 bộ	Tốt	Trạm bơm PCCC
13	Bồn nước chữa cháy	2.000 lít	Tốt	Trạm bơm PCCC
14	Bồn Foam chữa cháy	2.000 lít	Tốt	Trạm bơm PCCC
15	Cuộn dây A	03 cuộn	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
16	Cuộn dây B	04 cuộn	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
17	Đường ống dẫn nước 4 inch	01 hệ thống	Tốt	Chạy quanh kho
18	Đường ống dẫn Foam 4 inch	01 hệ thống	Tốt	Chạy quanh kho
19	Đường ống dẫn nước làm mát lên bể chứa 4 inch	01 hệ thống	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
20	Đường ống dẫn Foam lên bể chứa 3 inch	01 hệ thống	Tốt	Trạm bơm PCCC
21	Lăng bội số	03 cái	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
22	Chăn chữa cháy loại Amiăng	08 cái	Tốt	Bến thủy nội địa
23	Tủ PCCC	14 tủ	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
24	Hệ thống tiếp địa	01 hệ thống	Tốt	Tại văn phòng
25	Lăng phun nước A	04 cái	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
26	Lăng phun bọt B	05 cái	Tốt	Khu vực có nguy cơ gây cháy nổ
27	Khóa	07 cái	Tốt	Khu vực có nguy cơ

Stt	Tên thiết bị/phương tiện	Số lượng	Tình trạng	Vị trí lắp đặt
				gây cháy nổ

Nguồn: Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên, năm 2024

2.5. Dự kiến các khu vực có nguy cơ cao

Bảng 12. Các khu vực có nguy cơ tràn dầu trong quá trình hoạt động

Stt	Khu vực có nguy cơ cao	Nguyên nhân tràn dầu
1	Trạm nhập/xuất thủy	- Phương tiện va chạm với các kết cấu xây dựng dưới nước trong quá trình cập/rời bến. - Phương tiện va chạm với các phương tiện khác đang neo đậu tại cảng. - Bục vỡ đường ống do lỗi kỹ thuật; Do trang thiết bị, máy móc hư hỏng dẫn đến tràn dầu. - Tràn dầu trong quá trình bơm rót xăng, dầu giữa bể chứa và phương tiện.
2	Trạm xuất bộ	- Phương tiện va chạm với kết cấu xây dựng hoặc va chạm với nhau khi ra vào trạm xuất bộ. - Bục vỡ đường ống do lỗi kỹ thuật; Do trang thiết bị, máy móc hư hỏng dẫn đến tràn dầu. - Tràn dầu trong quá trình bơm rót xăng, dầu từ bể chứa đến phương tiện.
3	Bồn chứa xăng, dầu	- Sự cố bục vỡ đường ống công nghệ, bồn bể.

***Kết luận:** Trên đây là các phân tích giúp cho Kho Cổ Chiên có thể nhận biết được các khu vực có nguy cơ, nguyên nhân dẫn đến sự cố và lượng hóa về khối lượng dầu tràn ra từ các sự cố. Với khả năng lưu chứa 1.500m³, Kho sẽ có nguy cơ tràn đổ tối đa với khả năng lưu chứa, tuy nhiên xác suất này là rất thấp hầu như không thể xảy ra (trừ trường hợp chiến tranh, thảm họa cháy nổ). Mặt khác, Kho đã có những biện pháp phòng ngừa chủ động kèm theo các quy định, quy trình an toàn nhằm giảm thiểu các rủi ro như đã nêu trên, vì thế đánh giá nguy cơ tràn dầu cấp cơ sở của Kho là 20 m³ (tấn) dầu tràn.

Qua phân tích và đánh giá nguồn lực sau khi đầu tư trang thiết bị của Kho Cổ Chiên, chúng tôi nhận định, Kho Cổ Chiên có đủ khả năng ứng phó sự cố tràn dầu lên đến 20 m³ (tấn). Đối với các sự cố tràn dầu trên 20 m³ (tấn), Kho Cổ Chiên sẽ tổ chức các bước ứng cứu ban đầu theo quy trình ứng cứu thuộc cấp cơ sở, đồng thời báo cáo đến Trưởng Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty và thông báo đến BCH UBNDKH PCTT&PTDS tỉnh Vĩnh Long, Ban chỉ huy Quân Sự, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường để nhận được chỉ đạo trực tiếp và hỗ trợ của các cơ quan,

đơn vị chuyên trách trên địa bàn tỉnh, ứng phó sự cố theo kế hoạch của tỉnh đã được phê duyệt.

III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

3.1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”

Kho Cô Chiên luôn chủ động trong công tác phòng ngừa và triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu kịp thời, hiệu quả bằng nguồn nhân lực và vật tư sẵn có.

3.2. Nguyên tắc ứng phó

- Tích cực chủ động xây dựng kế hoạch, đầu tư trang thiết bị, các phương án hợp đồng để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố tràn dầu.

- Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát, đúng, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả.

- Báo cáo kịp thời theo quy định.

- Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường.

- Chủ động ứng phó gần nguồn dầu tràn để ngăn chặn, hạn chế dầu tràn ra môi trường. Giám sát chặt chẽ nguy cơ lan toả dầu tràn vào đường bờ để xác định thứ tự ưu tiên và tiến hành các biện pháp bảo vệ các khu vực ưu tiên bảo vệ.

- Đảm bảo an toàn cho người, phương tiện trước, trong và sau ứng phó khắc phục hậu quả.

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia ứng phó.

- Bên gây ra ô nhiễm tràn dầu phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tràn dầu gây ra theo quy định của pháp luật.

3.3. Biện pháp ứng phó

3.3.1. Thông báo, báo động

- Thông báo, báo động.

+ Khi phát hiện sự cố tràn dầu, người phát hiện lập tức hô to báo động hoặc sử dụng các phương tiện báo động, vật dụng có phát ra tiếng cảnh báo tới:

• Các thành viên còn lại trong kho.

• Khách hàng, phương tiện vận chuyển vào cơ sở biết và di chuyển phương tiện ra xa khu vực xảy ra sự cố.

• Các đơn vị, người dân trong khu vực biết để tránh xa khu vực nguy hiểm, chủ động các biện pháp ứng phó và sẵn sàng hỗ trợ khi có đề nghị trợ giúp từ kho.

+ Trưởng kho có trách nhiệm thông báo tình hình sự cố đến lãnh đạo Công ty và nhanh chóng huy động lực lượng, phương tiện sẵn có tại kho để triển khai phương án ứng phó sự cố đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

+ Trường hợp xét thấy sự cố nằm ngoài khả năng tự ứng cứu của Kho Cỏ Chiên. Trưởng kho có trách nhiệm thông báo tới Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty và các đơn vị có chức năng như: UBND xã Thanh Đức; Công an xã Thanh Đức; UBND huyện Long Hồ; Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long; Tổng Công ty dầu Việt Nam - CTCP,... để hỗ trợ khẩn cấp. Thông báo hỗ trợ khẩn cấp được ưu tiên liên hệ với đơn vị có năng lực từ gần hơn đến xa hơn nhằm đảm bảo ứng phó kịp thời. Trường hợp có người bị thương, Trưởng kho phải lập tức thông báo tới các đơn vị cứu nạn cứu hộ, đơn vị y tế để được hỗ trợ kịp thời.

- Xử lý thông tin, báo cáo về sự cố.

+ Khi nhận được thông báo về sự cố, Trưởng kho, đồng thời, cũng là Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho đánh giá thông tin về sự cố như tính chất, phạm vi, mức độ từ đó chỉ huy công tác ứng phó phù hợp.

+ Khi Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty chưa kịp có mặt tại hiện trường, Trưởng Ban chỉ huy ứng phó sự cố khu vực Vĩnh Long/Trưởng kho báo cáo thông tin về sự cố cũng như quá trình ứng phó cho các cơ quan có thẩm quyền như: Ban chỉ huy ứng phó sự cố tràn dầu tỉnh Vĩnh Long, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long, Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP và cơ quan chức năng có liên quan khác.

3.3.2. Tổ chức triển khai ứng phó

a. Đối với sự cố tràn dầu cơ sở tự ứng phó

- Khi có báo động, các thành viên có mặt tại hiện trường phải lập tức dừng hoạt động tại kho, đóng các van chặn trên hệ thống đường công nghệ xuất nhập xăng dầu, các nguồn nhiệt có thể gây cháy nổ. Đặt kho trong tình trạng báo động, người không nhiệm vụ miễn ra vào khu vực.

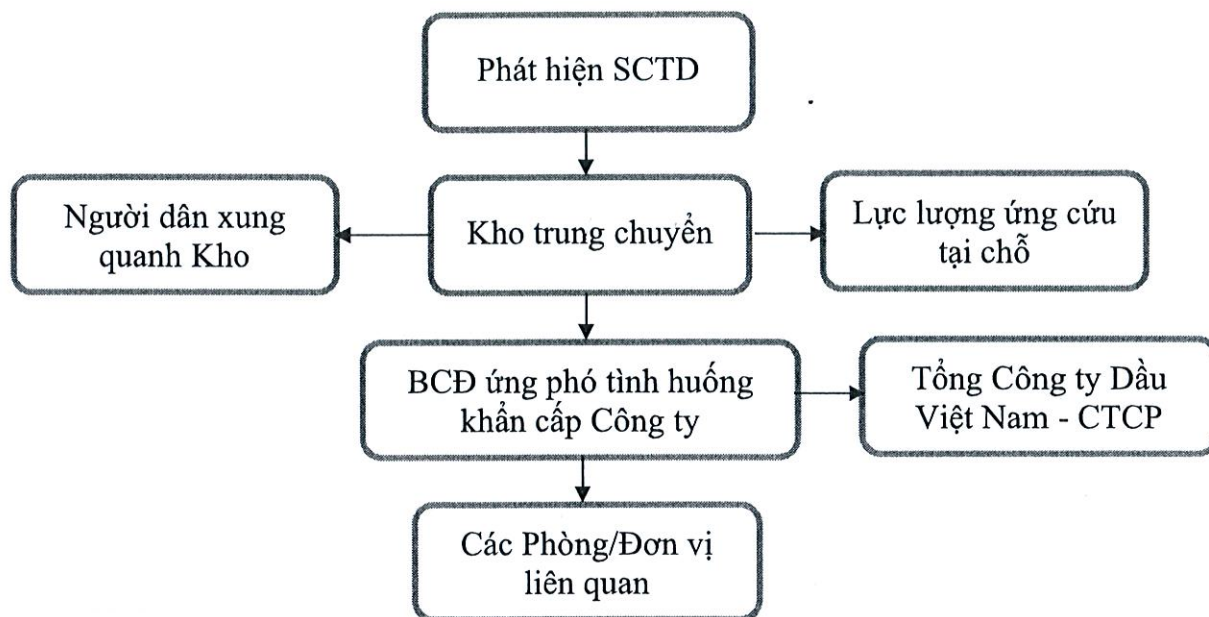
- Di chuyển các trang thiết bị, phương tiện dễ cháy nổ (nếu có) ra khỏi khu vực sự cố một cách an toàn và nhanh chóng nhất.

- Triển khai phương án phòng cháy chữa cháy (PCCC) và cứu nạn cứu hộ (CNCH) theo phương án đã được duyệt (nếu xảy ra sự cố cháy nổ).

- Đưa người bị nạn ra khỏi khu vực (nếu có).

- Chỉ huy hiện trường/Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho căn cứ vào quy mô, lượng dầu tràn, điều kiện thời tiết để chỉ đạo công tác ứng cứu. Huy động nguồn lực từ người dân xung quanh Kho tham gia công tác ứng phó để đảm bảo ứng phó diễn ra nhanh chóng, kịp thời, hạn chế tối đa lượng dầu lan rộng ra khu vực và môi trường.

- Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu tại kho.



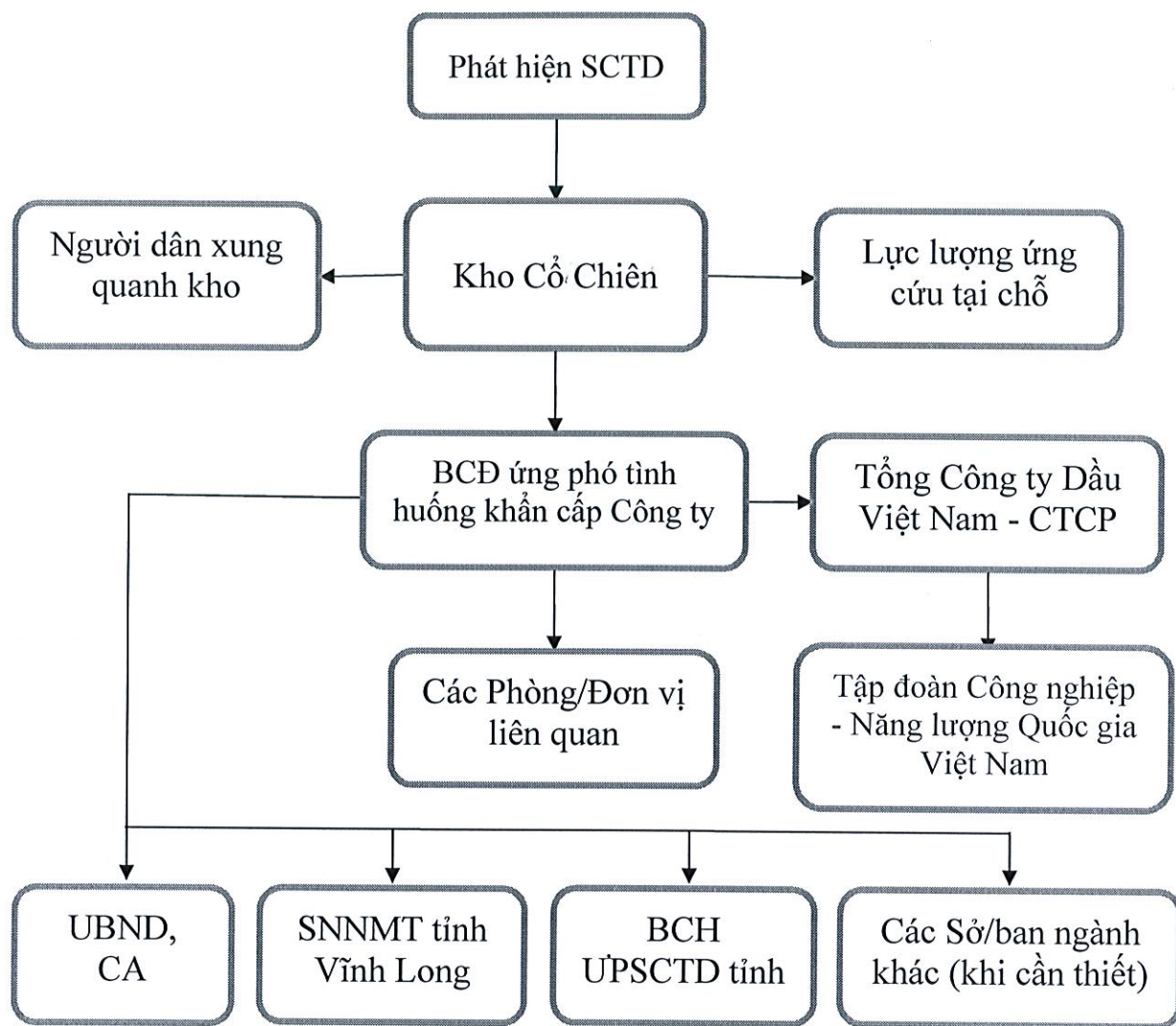
Hình 11. Sơ đồ quy trình triển khai ứng phó sự cố

b. Đối với sự cố tràn dầu vượt khả năng tự ứng phó của đơn vị

- Trong thời gian chờ lực lượng ứng phó của các đơn vị chức năng đến địa điểm xảy ra sự cố, công tác tự ứng phó được thực hiện với các nội dung như đối với sự cố tràn dầu cơ sở tự ứng phó.

- Khi các đơn vị ứng cứu có chức năng đến hiện trường, Chỉ huy hiện trường cơ sở/Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho nhường quyền chỉ huy cho Ban chỉ huy ứng phó sự cố tràn dầu của đơn vị ứng cứu và tuân thủ theo mọi hiệu lệnh, chỉ đạo của Ban này.

- Sơ đồ phối hợp với lực lượng bên ngoài.



Hình 12. Sơ đồ phối hợp với lực lượng bên ngoài

3.3.3. Tổ chức khắc phục hậu quả

- Chỉ huy hiện trường cơ sở chỉ đạo thực hiện công tác thu dọn hiện trường sau sự cố, xử lý chất thải thu gom sau sự cố, làm sạch vệ sinh môi trường:

+ Thu gom tập kết rác thải, dầu thu hồi tại hiện trường: Dầu, nước lẫn dầu, rác lẫn dầu, đất nhiễm dầu,... được thu gom vào các thùng chứa chất thải nguy hại tại kho.

+ Xử lý CTNH: Các chất thải nguy hại sau khi được thu hồi sẽ bàn giao cho đơn vị có chức năng mà Công ty đã ký kết để vận chuyển và đưa đi xử lý theo quy định của Pháp luật.

+ Làm sạch môi trường: Trang thiết bị, vật tư ứng phó được làm sạch trước khi ra khỏi khu vực sự cố nhằm tránh ô nhiễm thứ cấp.

+ Tổ chức quan trắc môi trường sau sự cố, dự kiến ảnh hưởng đến sức khỏe con người và môi trường: Trong trường hợp sự cố cần đến sự hỗ trợ ứng cứu từ bên ngoài, sau khi xảy ra sự cố tùy vào mức độ nghiêm trọng của sự cố, Công ty có trách nhiệm ký hợp đồng với đơn vị quan trắc môi trường thực hiện đánh giá chất lượng môi

trường nơi xảy ra sự cố và những ảnh hưởng của sự cố đến sức khỏe của CB CNV kho và người dân xung quanh.

- Công tác tài chính thanh toán cho những bên liên quan tham gia hỗ trợ và bồi thường thiệt hại (nếu có): Công ty cam kết đảm bảo tài chính để chi trả chi phí cho các bên liên quan đến sự cố tràn dầu xảy ra tại kho bao gồm:

+ Chi phí cho các bên liên quan tham gia hỗ trợ ứng cứu sự cố tràn dầu.

+ Chi phí cho công tác khảo sát, thu thập dữ liệu, chứng cứ để đánh giá thiệt hại về kinh tế và môi trường.

+ Bồi thường thiệt hại về kinh tế cho các tổ chức, cá nhân bị thiệt hại trực tiếp do sự cố xảy ra (đối với môi trường, đánh bắt thủy sản, các hoạt động sản xuất nông nghiệp khác...).

+ Bồi thường cho việc khắc phục môi trường bị suy thoái hoặc bị hủy hoại do ô nhiễm.

+ Bồi thường tổn thất gây ra thương tích hoặc tử vong do sự cố tràn dầu.

+ Các chi phí khác có liên quan.

3.4. Tổ chức sử dụng lực lượng

3.4.1. Lực lượng thông báo, báo động

- Khi phát hiện có sự cố tràn dầu dù ở bất kỳ mức độ nào thì người phát hiện sự cố sẽ thông báo, báo động cho Trưởng kho.

- Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho sẽ thông báo cho các đội viên Đội ứng phó SCTD của Kho.

Tùy theo tình hình thực tế, Trưởng kho sẽ thông báo cho Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty, Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL), UBND xã Thanh Đức, UBND huyện Long Hồ, Cảng vụ đường thủy nội địa tỉnh Vĩnh Long, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, UBND tỉnh,... khi mức độ dầu tràn vượt khả năng ứng cứu của Công ty và đơn vị hỗ trợ ứng phó SCTD.

Phương tiện thông báo, báo động khi có sự cố xảy ra bằng điện thoại và còi báo hiệu.

Danh sách liên lạc khi ứng phó sự cố tràn dầu (Đính kèm Phụ lục 5).

3.4.2. Lực lượng tại chỗ

Khi sự cố tràn dầu xảy ra, lực lượng ứng cứu tại chỗ được thiết lập là Đội ứng phó SCTD của kho.

❖ Cấp ứng phó gián tiếp (cấp chỉ đạo ứng phó):

- Trưởng Ban chỉ đạo của Công ty - Chỉ đạo chung.
- Phó Ban chỉ đạo của Công ty - Chỉ đạo thường trực.

❖ Cấp ứng phó trực tiếp (cấp thực hiện ứng phó):

- Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của kho và trưởng/phó đội ứng phó SCTD từ đơn vị hỗ trợ: Chỉ huy chung tại kho.
- Đội ứng phó SCTD của kho, Đội ứng phó SCTD khu vực Cỏ Chiên và Đội ứng phó SCTD từ đơn vị hỗ trợ: Lực lượng ứng phó tại hiện trường.
- Nhóm hậu cần:
 - + Nhân viên CHXD số 33.
 - + Nhân viên chi nhánh.

3.4.3. Lực lượng tăng cường

Khi có sự cố tràn dầu vượt khả năng ứng cứu tại chỗ, kho sẽ thông báo đến các đơn vị lân cận, các công ty, xưởng sản xuất xung quanh, phòng Cảnh sát PCCC & CNCH, Công an tỉnh, Ban chỉ huy quân sự tỉnh, Cảng vụ đường thủy nội địa, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, UBND tỉnh,... để có sự hỗ trợ về nhân lực, phương tiện ứng cứu.

- UBND xã Thanh Đức;
- UBND huyện Long Hồ;
- UBND tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Hồ;
- Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Vĩnh Long;
- Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Vĩnh Long;
- Cảng vụ đường thủy nội địa Vĩnh Long;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Công Thương tỉnh Vĩnh Long;
- Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu Miền Nam;
- Điện lực TP. Vĩnh Long;
- Công an xã Thanh Đức;
- Trung tâm y tế huyện Long Hồ;
- Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long;

(Đính kèm Phụ lục 5 – Danh sách liên lạc của các đơn vị bên ngoài).

3.4.4. Lực lượng khắc phục hậu quả

Công ty sẽ thuê đơn vị có chức năng thực hiện đánh giá tác động đến môi trường do sự cố tràn dầu gây ra để có các biện pháp xử lý ô nhiễm, giảm thiểu tác động đến môi trường và bồi thường thiệt hại.

3.4.5. Ứng phó trên đất liền và ven sông

- Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của kho đánh giá sự cố bao gồm vị trí sự cố, tính chất và tình trạng của nguồn xăng dầu tràn, loại và số lượng dầu tràn, hướng di chuyển của vệt dầu, xác định các khu vực có thể bị ảnh hưởng bởi dầu tràn.
- Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của kho huy động/khởi động Đội ứng phó SCTD của kho.
- Thông báo các cơ quan liên quan và huy động thêm lực lượng chi viện nếu cần.
- Tiến hành các hoạt động thu hồi dầu và thu gom dầu bằng các thiết bị ngăn cho dầu không lan rộng sang các khu vực khác,...
- Dùng giấy thấm dầu tràn làm sạch dầu trên sàn.
- Tiến hành các hoạt động vận chuyển dầu về khu vực lưu chứa.
- Thu gom, vệ sinh và bảo dưỡng các thiết bị.

3.4.6. Ứng phó trên sông

- Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho đánh giá sự cố bao gồm vị trí sự cố, tính chất và tình trạng của nguồn dầu tràn, loại và số lượng dầu tràn, hướng di chuyển của vệt dầu, xác định các khu vực có thể bị ảnh hưởng bởi dầu tràn.
- Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho huy động/khởi động Đội ứng phó SCTD của kho.
- Thông báo cho các cơ quan liên quan và huy động thêm lực lượng chi viện nếu cần.
- Báo hiệu cho các phương tiện tham gia giao thông trên sông biết để tránh xa vùng sự cố.
- Tiến hành các hoạt động thu hồi dầu bằng phao vây ngăn cho dầu không lan rộng sang các khu vực khác và thu gom dầu bằng các biện pháp cơ học như giấy thấm hút dầu và các dụng cụ vớt dầu,...
- Tiến hành các hoạt động vận chuyển dầu về khu vực lưu chứa.
- Thu gom, vệ sinh và bảo dưỡng các thiết bị.

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

4.1. Trên đất liền

4.1.1. Tình huống 1

a. Tình huống

- Tại khu vực nhà bơm xuất hàng của Kho Cỏ Chiên. Do khớp nối công nghệ, đường ống công nghệ bị vỡ, dầu tràn ra xung quanh gây ô nhiễm môi trường và có nguy cơ cháy nổ cao.

- Lưu lượng bơm dầu khi có sự cố là $80\text{m}^3/\text{h}$, thời gian dầu tràn là 2 phút, trữ lượng dầu tràn khoảng $2,7\text{m}^3$ dầu DO. Thời điểm xảy ra sự cố thời tiết nắng, nóng, nhiệt độ khoảng 28°C , gió Đông Nam cấp 4.

b. Biện pháp xử lý

- **Bước 1:** Triển khai ngay quy trình ngừng toàn bộ hoạt động có liên quan khu vực xảy ra sự cố tràn dầu.

- + Báo động bằng còi báo hiệu.
- + Thông báo cho toàn cơ sở tình trạng ngừng hoạt động khẩn cấp.
- + Thông báo cho trạm bơm ngừng bơm dầu qua các đường ống gặp sự cố.

- **Bước 2:** Thông tin, thông báo

- + Thông báo cho Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho.
- + Thông báo cho Trưởng/phó Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty.
- + Thông báo cho Trưởng/phó Đội ứng phó SCTD (thuộc đơn vị hỗ trợ ứng phó SCTD).

- **Bước 3:** Đánh giá tình hình sự cố và huy động lực lượng ứng cứu

- + Triệu tập ngay Đội ứng phó SCTD .
- + Khảo sát, tiếp cận hiện trường, nắm bắt các thông tin liên quan đến sự cố (vị trí sự cố, tình trạng nguồn dầu tràn, loại và số lượng, hướng di chuyển,...).
- + Báo lại cho Trưởng/phó Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty.
- + Đề xuất phương án ứng cứu.
- + Huy động Đội ứng phó SCTD của kho và Đội ứng phó SCTD (đơn vị hỗ trợ).
- + Yêu cầu điều động hỗ trợ từ nguồn lực bên ngoài (nếu cần).
- + Tập kết sẵn sàng các trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu và bổ sung trang thiết bị PCCC của kho phục vụ cho công tác ứng cứu tại khu vực sự cố.

- **Bước 4:** Triển khai công tác ứng cứu hiện trường

- + Triển khai ngay phương án cứu người (nếu có người bị nạn).
- + Ngưng ngay các công tác có phát sinh nguồn nhiệt gần vị trí sự cố, thông báo trên loa cho mọi người biết, thiết lập hàng rào cảnh báo.
- + Đóng van chặn đường ống tiếp nhận.
- + Tìm cách bịt lại vị trí ống dẫn dầu bị bể.
- + Bơm dầu tràn bên ngoài vào tank chứa dầu tràn.
- + Tổ chức các biện pháp vây dầu để ngăn dầu loang làm ảnh hưởng đến những khu vực khác.

+ Sử dụng các thiết bị để thấm hút dầu, tiến hành thu gom dầu tràn về các vị trí quy định để chứa dầu.

+ Tổ chức lực lượng trực tại hiện trường ứng cứu liên tục cho đến khi hoàn thành công tác ứng cứu.

+ Lập biên bản hiện trường (ngày giờ xảy ra sự cố, nguyên nhân, khối lượng dầu tràn, phương án, lực lượng ứng cứu).

- **Bước 5:** Vệ sinh, thu gom và dọn dẹp

+ Sau khi kết thúc hoạt động ứng cứu, tất cả các thiết bị đã sử dụng cần được vệ sinh, tẩy rửa và dọn dẹp khu vực xảy ra SCTD.

+ Toàn bộ dầu thu gom được và chất thải nhiễm dầu được thu gom đưa về kho lưu chứa chất thải nguy hại để lưu giữ tạm thời trước khi được chuyển giao đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý CTNH.

4.1.2. Tình huống 2

a. Tình huống

- Tại khu vực bồn bể của Kho Cổ Chiên. Do trong quá trình xả đáy bồn kiểm tra nước dưới đáy bồn, nhân viên sơ xuất không đóng van, dầu tràn ra xung quanh gây ô nhiễm môi trường và có nguy cơ cháy nổ cao.

- Lưu lượng dầu tràn dự kiến là 30m³/h, thời gian dầu tràn là 5 phút, trữ lượng dầu tràn khoảng 2,5m³ dầu DO. Thời điểm xảy ra sự cố thời tiết nắng, nóng, nhiệt độ khoảng 28⁰C, gió Đông Nam cấp 4.

b. Biện pháp xử lý

- **Bước 1:** Triển khai ngay quy trình ngừng toàn bộ hoạt động có liên quan khu vực bồn xảy ra sự cố tràn dầu.

+ Báo động bằng còi báo hiệu.

+ Thông báo cho toàn cơ sở tình trạng ngừng hoạt động khẩn cấp.

+ Thông báo cho trạm bơm ngừng bơm dầu vào bồn.

- **Bước 2:** Thông tin, thông báo

+ Thông báo cho Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho.

+ Thông báo cho Trưởng/phó Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty.

+ Thông báo cho Trưởng/phó Đội ứng phó SCTD (thuộc đơn vị hỗ trợ ứng phó SCTD).

- **Bước 3:** Đánh giá tình hình sự cố và huy động lực lượng ứng cứu

+ Triệu tập ngay Đội ứng phó SCTD.

+ Khảo sát, tiếp cận hiện trường, nắm bắt các thông tin liên quan đến sự cố (vị trí sự cố, tình trạng nguồn dầu tràn, loại và số lượng, hướng di chuyển,...).

- + Báo lại cho Trưởng/phó Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp của Công ty.
- + Đề xuất phương án ứng cứu.
- + Huy động Đội ứng phó SCTD của kho và Đội ứng phó SCTD (đơn vị hỗ trợ).
- + Yêu cầu điều động hỗ trợ từ nguồn lực bên ngoài (nếu cần).
- + Chuẩn bị sẵn sàng các trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu và bổ sung trang thiết bị PCCC của kho phục vụ cho công tác ứng cứu.

- **Bước 4:** Triển khai công tác ứng cứu hiện trường

- + Triển khai ngay phương án cứu người (nếu có người bị nạn).
- + Ngưng ngay các công tác có phát sinh nguồn nhiệt gần vị trí sự cố, thông báo trên loa cho mọi người biết, thiết lập hàng rào cảnh báo.
- + Bơm dầu tràn bên ngoài vào tank chứa dầu tràn.
- + Tổ chức các biện pháp quây dầu để ngăn dầu loang làm ảnh hưởng đến những khu vực khác.
- + Sử dụng các thiết bị để thấm hút dầu, tiến hành thu gom dầu tràn về các vị trí quy định để chứa dầu.
- + Tổ chức lực lượng trực tại hiện trường ứng cứu liên tục cho đến khi hoàn thành công tác ứng cứu.
- + Lập biên bản hiện trường (ngày giờ xảy ra sự cố, nguyên nhân, khối lượng dầu tràn, phương án, lực lượng ứng cứu).

- **Bước 5:** Vệ sinh, thu gom và dọn dẹp

- + Sau khi kết thúc hoạt động ứng cứu, tất cả các thiết bị đã sử dụng cần được vệ sinh, tẩy rửa và dọn dẹp khu vực xảy ra SCTD.
- + Toàn bộ dầu thu gom được và chất thải nhiễm dầu được thu gom đưa về kho lưu chứa chất thải nguy hại để lưu giữ tạm thời trước khi được chuyển giao đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý CTNH.

4.2. Trên sông

4.2.1. Tình huống 1

a. Tình huống

- Vào lúc 10h ngày 17 tháng 03 năm X, tại cầu cảng của kho Cỏ Chiên, tàu trọng tải 500 DWT đến nhập xăng dầu, bị một tàu chở cát bị sự cố chết máy, mất lái dưới dòng chảy siết đâm va vào, hậu quả làm tàu chở dầu của kho Cỏ Chiên bị thùng khoan số 1, lượng dầu trong khoan chứa dầu số 1 khoảng 40 m³ có khả năng tràn hết ra sông.

- Đường kính lỗ thùng là 10cm (vị trí lỗ thùng nằm giữa thân tàu), thời gian dầu tràn tự do là 20 phút, lượng dầu tràn ra ngoài khoảng 20m³, gây ô nhiễm môi trường và có nguy cơ cháy nổ cao.

- Thời điểm xảy ra sự cố thời tiết nắng nhẹ, gió Đông Nam cấp 3 ($V_{\text{gió}} < 9 \text{ m/s}$), thủy triều lên, vận tốc dòng chảy $V_{\text{dc}} = 4,2 \text{ m/s}$; dầu tràn trôi dạt vào phía thượng nguồn.

b. Biện pháp xử lý

- **Bước 1:** Triển khai ngay quy trình đóng, khóa các van ngăn chặn nguồn dầu tràn ra ngoài sông khẩn cấp:

+ Báo ngay cho nhân viên trên tàu bằng cách hô to trực tiếp hoặc qua bộ đàm.

+ Báo động lực lượng ứng cứu của kho.

+ Bơm hút dầu tại khoan chứa dầu bị thủng sang khoan chứa khác.

+ Triển khai hệ thống cứu hỏa, hệ thống chống tràn dầu để phòng sự cố cháy nổ, rò rỉ xăng, dầu.

- **Bước 2:** Thông tin, thông báo

+ Thông báo cho Đội Trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho.

+ Thông báo cho Trưởng/phó Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty.

+ Thông báo cho Trưởng/phó Đội ứng phó SCTD (thuộc đơn vị hỗ trợ ứng phó SCTD).

- **Bước 3:** Đánh giá tình hình sự cố và huy động lực lượng ứng cứu

+ Triệu tập ngay Đội ứng phó SCTD.

+ Khảo sát, tiếp cận hiện trường, nắm bắt các thông tin liên quan đến sự cố (vị trí sự cố, tình trạng nguồn dầu tràn, loại và số lượng, hướng di chuyển,...).

+ Báo lại cho Trưởng/phó Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp của Công ty.

+ Đề xuất phương án ứng cứu.

+ Huy động Đội ứng phó SCTD của kho và Đội ứng Phó SCTD (đơn vị hỗ trợ).

+ Yêu cầu điều động hỗ trợ từ nguồn lực bên ngoài (nếu cần).

+ Tập kết sẵn sàng các trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu và bổ sung trang thiết bị PCCC của kho phục vụ cho công tác ứng cứu tại khu vực sự cố.

- **Bước 4:** Triển khai công tác ứng cứu hiện trường

+ Triển khai ngay phương án cứu người (nếu có người bị nạn).

+ Tổ chức các biện pháp quây dầu để ngăn dầu loang làm ảnh hưởng đến những khu vực khác.

+ Sử dụng bơm hút dầu, bơm lượng dầu đã được phao quây khoanh vùng lại.

+ Sử dụng các thiết bị để thấm hút dầu, tiến hành thu gom dầu tràn về các vị trí quy định để chứa dầu.

+ Báo hiệu cho các phương tiện tham gia giao thông trên sông biết để tránh xa vùng sự cố.

- **Bước 5:** Vệ sinh, thu gom và dọn dẹp khu vực SCTD

+ Nạo vét thu gom lớp đất và cây cỏ dính dầu ven bờ.

+ Thu gom, vệ sinh và bảo dưỡng các thiết bị dưới nước.

4.2.2. Tình huống 2

a. Tình huống

- Vào lúc 9h ngày 12 tháng 06 năm X, khi đang nhập xăng dầu từ tàu, thì đường ống mềm dẫn dầu bị bục tại trạm nhập thủy, làm một lượng xăng dầu tràn ra sông Cỏ Chiên.

- Đường kính ống mềm là 11cm, lưu lượng dầu tràn ra ngoài dự kiến là $80\text{m}^3/\text{h}$, thời gian dầu tràn tự do là 3 phút, trữ lượng dầu tràn ra ngoài khoảng $3,9\text{m}^3$ dầu DO, gây ô nhiễm môi trường và có nguy cơ cháy nổ cao.

- Thời điểm xảy ra sự cố thời tiết nắng nhẹ, gió Đông Nam cấp 3 ($V_{\text{gió}} < 9\text{m/s}$), thủy triều xuống, vận tốc dòng chảy $V_{\text{dc}} = 4\text{m/s}$; dầu tràn trôi vào phía bờ của cầu cảng.

b. Biện pháp xử lý

- **Bước 1:** Triển khai ngay quy trình đóng, khóa các van ngăn chặn nguồn dầu tràn ra ngoài sông khẩn cấp:

+ Báo ngay cho nhân viên trên tàu bằng cách hô to trực tiếp hoặc qua bộ đàm.

+ Báo động lực lượng ứng cứu của kho.

+ Triển khai hệ thống cứu hỏa, hệ thống chống tràn dầu để phòng sự cố cháy nổ, rò rỉ xăng, dầu.

+ Tổ chức các biện pháp quây dầu để ngăn dầu loang làm ảnh hưởng đến những khu vực khác.

+ Báo hiệu cho các phương tiện tham gia giao thông trên sông biết để tránh xa vùng sự cố.

- **Bước 2:** Thông tin, thông báo

+ Thông báo cho Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho.

+ Thông báo cho Trưởng/phó Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty.

+ Thông báo cho Trưởng/phó Đội ứng phó SCTD (thuộc đơn vị hỗ trợ ứng phó SCTD).

- **Bước 3:** Đánh giá tình hình sự cố và huy động lực lượng ứng cứu

+ Triệu tập ngay Đội ứng phó SCTD.

+ Khảo sát, tiếp cận hiện trường, nắm bắt các thông tin liên quan đến sự cố (vị trí sự cố, tình trạng nguồn dầu tràn, loại và số lượng, hướng di chuyển,...).

+ Báo lại cho Trưởng/phó Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp của Công ty.

+ Đề xuất phương án ứng cứu.

+ Huy động Đội ứng phó SCTD của kho và Đội ứng phó SCTD (đơn vị hỗ trợ).

+ Yêu cầu điều động hỗ trợ từ nguồn lực bên ngoài (nếu cần).

+ Tập kết sẵn sàng các trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu và bổ sung trang thiết bị PCCC của kho phục vụ cho công tác ứng cứu tại khu vực sự cố.

- **Bước 4:** Triển khai công tác ứng cứu hiện trường

+ Triển khai ngay phương án cứu người (nếu có người bị nạn).

+ Ngưng ngay các công tác có phát sinh nguồn nhiệt gần vị trí sự cố, thông báo trên loa cho mọi người biết, thiết lập hàng rào cảnh báo.

+ Tổ chức quây dầu theo hình chữ C, để đảm bảo dầu tràn không loang đến các khu vực hạ nguồn.

+ Sử dụng bơm hút dầu, bơm lượng dầu đã được phao quây khoanh vùng lại.

+ Sử dụng các thiết bị để thấm hút dầu, tiến hành thu gom dầu tràn về các vị trí quy định để chứa dầu.

+ Báo hiệu cho các phương tiện tham gia giao thông trên sông biết để tránh xa vùng sự cố.

- **Bước 5:** Vệ sinh, thu gom và dọn dẹp khu vực SCTD

+ Nạo vét thu gom lớp đất và cây cỏ dính dầu ven bờ.

+ Thu gom, vệ sinh và bảo dưỡng các thiết bị dưới nước.

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC PHÒNG, TỔ, ĐỘI CỦA CÔNG TY

5.1. Lãnh đạo chỉ huy Công ty (Giám đốc Công ty/Trưởng Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty)

- Phân công nhiệm vụ và thường trực phòng ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu của các thành viên trong Ban chỉ đạo.

- Tổ chức triển khai thực hiện các công việc: Kiểm tra, rà soát, bổ sung vật tư trang thiết bị phòng ngừa và ứng phó kịp thời, khắc phục hậu quả nếu sự cố tràn dầu xảy ra tại kho.

- Tổ chức triển khai theo sự chỉ đạo của Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP về ứng phó sự cố tràn dầu và thực hiện tốt kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố tràn dầu đã xây dựng nhằm hạn chế thiệt hại do sự cố tràn dầu. Thực hiện công tác báo cáo trong ứng phó và khắc phục sự cố tràn dầu nếu sự cố tràn dầu xảy ra, tổ chức sản xuất kinh doanh trở lại.

5.2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát

- Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty có nhiệm vụ tiếp nhận trang thiết bị cần thiết cho công tác ứng phó tràn dầu từ các lực lượng hỗ trợ ngoài Công ty.

- Trưởng kho/Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho có trách nhiệm chỉ huy cấp phát trang thiết bị (sẵn có và được hỗ trợ) để thực hiện công tác ứng phó trong trường hợp sự cố xảy ra trong khả năng ứng phó của cơ sở.

- Trong trường hợp sự cố tràn dầu xảy ra ngoài khả năng ứng phó của cơ sở, mọi sự điều động nguồn nhân lực cũng như trang thiết bị đều được tuân theo sự chỉ đạo từ Ban chỉ huy ứng phó sự cố tràn dầu của đơn vị chức năng.

5.3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ

- Hướng dẫn lực lượng ra vào tham gia ứng phó sự cố tràn dầu.

- Căng dây làm rào bảo vệ cách ly khu vực xảy ra sự cố theo sự chỉ đạo của Chỉ huy hiện trường/Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho.

- Hướng dẫn sơ tán người không nhiệm vụ rời khỏi khu vực xảy ra sự cố, bảo vệ an ninh trật tự khu vực xảy ra sự cố.

5.4. Các phòng/ban của Công ty

- Phòng Kế hoạch Đầu tư và An toàn: Hỗ trợ Đội ứng phó trong vấn đề kỹ thuật và công tác mua sắm, đảm bảo trang thiết bị ứng phó hoạt động tốt.

- Phòng Tổ chức Hành chính: Hỗ trợ Đội ứng phó trong công tác điều động nhân sự, phương tiện xe ô tô, hậu cần, y tế và phối hợp với Phòng Kế hoạch Đầu tư và An toàn để lên kế hoạch và tổ chức đào tạo kỹ năng cho các thành viên đội ứng phó SCTD theo yêu cầu của Nhà Nước. Duy trì danh sách liên lạc người thân nhân viên.

- Phòng Tài chính Kế toán: Đảm bảo về công tác tài chính cho hoạt động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả ứng phó SCTD của Kho theo kế hoạch được duyệt.

5.5. Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên

Phổ biến kế hoạch ứng phó SCTD đến cán bộ công nhân viên tại cơ sở.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó SCTD đã được Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam thẩm định, Ủy ban Nhân Dân tỉnh phê duyệt.

Xây dựng và tổ chức kế hoạch thực tập/điễn tập phòng ngừa, ứng phó SCTD tại Kho theo quy định. Tổ chức thực tập nội bộ các bước xử lý SCTD theo các tình huống đã đề ra trong kế hoạch. Sau mỗi lần thực tập nội bộ, đơn vị rút kinh nghiệm, điều chỉnh và đưa thêm các tình huống mới phù hợp thực tế và đề ra kế hoạch cho lần thực tập tiếp theo.

- Chủ động tổ chức ứng phó khi sự cố xảy ra tại đơn vị theo kế hoạch ứng phó SCTD đã được Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam thẩm định, Ủy ban Nhân Dân tỉnh phê duyệt

Lập báo cáo thực hiện các công tác phòng ngừa, ứng phó SCTD khi có yêu cầu của Lãnh đạo Công ty, Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP và các cấp ban ngành địa phương và báo cáo về Công ty xem xét, phê duyệt.

5.6. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương

Công ty có trách nhiệm phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương để giải quyết các vấn đề liên quan đến chính quyền, phương tiện truyền thông, cung cấp thông tin và huy động lực lượng ứng cứu khi xảy ra sự cố tràn dầu.

5.7. Công tác đào tạo, diễn tập

5.7.1. Kế hoạch đào tạo

Đào tạo là yếu tố quan trọng để có thể ứng cứu một cách nhanh chóng và đạt hiệu quả. Có kế hoạch đào tạo cho toàn thể các thành viên trong Ban chỉ đạo và đội ứng phó SCTD về các hoạt động ứng cứu cần thiết để đảm bảo là mọi thành viên đều ý thức được trách nhiệm của mình và có khả năng thực hiện công tác ứng cứu được giao một cách an toàn, hiệu quả và có ý thức bảo vệ môi trường.

Thời gian đào tạo: 01 lần/năm. Lịch trình đào tạo cũng có thể thay đổi trong các trường hợp sau:

- Có thành viên mới.
- Có sự thay đổi vị trí công tác, liên quan đến nhiệm vụ ứng cứu dầu tràn.
- Có các thiết bị mới.
- Có sự thay đổi, bổ sung về quy trình và kế hoạch ứng cứu.

5.7.2. Diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu

- Mục tiêu chính của diễn tập là kiểm tra các hoạt động thực tế trong việc chuẩn bị sẵn sàng cho ứng phó tràn dầu nhằm hoàn thiện kế hoạch UPSCTD và xác định nhu cầu huấn luyện bổ sung.

- Thời gian diễn tập: 06 tháng/lần.

- Tổ chức triển khai và bổ sung sau diễn tập: Sau các buổi diễn tập đều tổ chức họp rút kinh nghiệm và đề ra các hành động cải tiến để làm cho công tác ứng phó sự cố ngày càng tốt hơn. Bổ sung những vấn đề phát sinh cần sửa đổi, cải tiến vào kế hoạch.

- Tình huống diễn tập: Công ty sẽ đưa ra các tình huống diễn tập khác nhau đảm bảo tất cả các tình huống giả định trong phương án đều được diễn tập đầy đủ.

5.8. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo

Kế hoạch này sẽ được cập nhật lại khi mở rộng cơ sở hoặc thay đổi công nghệ có liên quan đến kế hoạch, phương án ứng phó SCTD.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

6.1. Thông tin liên lạc

- Khi SCTD xảy ra hệ thống thông tin liên lạc của ban chỉ đạo, đội ứng phó sự cố phải được đảm bảo giữ vững và thông suốt trong toàn bộ quá trình tham gia ứng phó SCTD bằng máy bộ đàm, máy vô tuyến, điện thoại di động, điện thoại nội bộ, fax.

- Ngoài ra, việc cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí chỉ được thông báo khi có sự cho phép của Trưởng Ban chỉ đạo.

6.2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

Công ty sẽ mua sắm trang bị các trang thiết bị phục vụ công tác ứng phó SCTD tại Kho. Danh mục các trang thiết bị được nêu tại mục 2.3.4.

6.3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả

Công ty bảo đảm chi phí cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả. Công ty cam kết bồi thường chi phí ứng phó và các thiệt hại về kinh tế, tổn thất về môi trường khi gây ra sự cố tràn dầu.

6.4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn

Công ty sẽ thực hiện mua sắm, trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động cho cán bộ nhân viên tại Kho, các phương tiện cấp cứu khi có người bị nạn như: Cáng cứu thương, túi sơ cấp cứu loại A.

Công ty sẽ thường xuyên kiểm tra, cập nhật số điện thoại liên lạc của các lực lượng y tế, cứu hộ trên địa bàn như bệnh viện, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ để đảm bảo thông tin liên lạc khi có sự cố xảy ra.

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY

Trưởng kho/Đội trưởng Đội ứng phó SCTD cơ sở là người trực tiếp chỉ huy hiện trường, chủ động tổ chức, chỉ huy lực lượng, phương tiện, thiết bị của mình để triển khai thực hiện ở quy mô tự ứng cứu với phương châm “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.

Trong trường hợp sự cố tràn dầu vượt khả năng, nguồn lực tại chỗ không đủ tự ứng phó, cơ sở kịp thời báo cáo về Giám đốc Công ty/Trưởng Ban chỉ đạo ứng phó các tình huống khẩn cấp Công ty, thông báo cho các lực lượng hỗ trợ và báo cáo các cấp có thẩm quyền trên địa bàn. Thực hiện các biện pháp ứng phó theo sự chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG

GIÁM ĐỐC



Đào Đình Thiêm

PHỤ LỤC 1. CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN

1. Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường Luật số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 17 tháng 11 năm 2020.
2. Luật tài nguyên nước số 28/2023/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2023.
3. Bộ Luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015.
4. Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường.
5. Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính Phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường.
6. Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ TN&MT Quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường.
7. Căn cứ Thông tư 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ TN&MT về việc sửa đổi Thông tư 02/2022 ngày 10 tháng 01 năm 2022 của TN&MT Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
8. Quyết định số 133/QĐ-TTg năm 2020 về Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố tràn dầu do Thủ tướng chính phủ ban hành.
9. Nghị định 58/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.
10. Quyết định 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.
11. QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.
12. QCVN 29:2010/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu.
13. QCVN 08-MT:2015/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.
14. QCVN 05:2023/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí.
15. QCVN 06:2009/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh.
16. QCVN 20:2009/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ.

PHỤ LỤC 2. CÁC HỒ SƠ PHÁP LÝ LIÊN QUAN

1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần với mã số doanh nghiệp là 1800277683 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp lần đầu ngày 15 tháng 01 năm 2009, cấp thay đổi lần thứ 27 ngày 22 tháng 06 năm 2022.
2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh mã số chi nhánh là 1800277683-031 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long cấp lần đầu ngày 25 tháng 06 năm 2015, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 23 tháng 03 năm 2020.
3. Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh với mã số địa điểm kinh doanh là 00071 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long cấp. Đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 08 năm 2015, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 23 tháng 03 năm 2020.
4. Phiếu xác nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường của kho trung chuyển xăng dầu Vĩnh Long (Công ty Liên doanh dầu khí Mekong) số 378/PXN-SKHCNMT do Sở KHCN và MT thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 04 tháng 11 năm 2000.
5. Công văn số 286/SKHCNMT về việc xác nhận công tác bảo vệ môi trường của KTC-CHXD Vĩnh Long ngày 22 tháng 10 năm 2003 của Sở Khoa học công nghệ và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.
6. Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 444/GXN-UBND do Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ cấp ngày 13 tháng 04 năm 2021.
7. Giấy phép môi trường số 119/GPMT-UBND do Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ cấp ngày 04 tháng 12 năm 2023.
8. Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 18/TD-PCCC do Phòng Cảnh sát - Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn và cứu hộ thuộc Công an tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 31 tháng 12 năm 2019.
9. Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa số 0749/GPBTNĐ do Cảng vụ đường thủy nội địa khu vực IV cấp ngày 17 tháng 10 năm 2014.
10. Quyết định về việc công bố lại hoạt động bến thủy nội địa số 468/QĐ-SGTVT do Sở Giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 25 tháng 10 năm 2021.
11. Công văn số 1882/SGTVT-QLCKCL về việc gia hạn hoạt động bến thủy nội địa Chi nhánh Công ty CP dầu khí Mê Kông tại Vĩnh Long của Sở Giao thông vận tải thuộc UBND tỉnh Vĩnh Long ngày 27 tháng 10 năm 2022.
12. Công văn số 3516/STNMT về việc hướng dẫn thực hiện quy định liên quan đến bàn giao chất thải rắn sinh hoạt ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.
13. Hợp đồng kinh tế số 68/DKMK.KHĐTAT-SV về việc cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại năm 2024 ký ngày 21 tháng 9 năm 2023.
14. Hợp đồng thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt số 13/HĐ-DV ký ngày 01 tháng 05 năm 2023.

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 1800277683

Đăng ký lần đầu: ngày 15 tháng 01 năm 2009

Đăng ký thay đổi lần thứ: 27, ngày 22 tháng 06 năm 2022

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MEKONG PETROLEUM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PETROMEKONG

2. Địa chỉ trụ sở chính

60-62, đường 3/2, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

Điện thoại: 02923.810.817

Fax:

Email:

Website: www.petromekong.com.vn

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 514.061.780.000 đồng.

Bằng chữ: Năm trăm mười bốn tỷ không trăm sáu mươi một triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 51.406.178

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐÀO ĐÌNH THIÊM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/03/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034081018408

Ngày cấp: 12/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 14, đường 7, C/x Chu Văn An, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 14, đường 7, C/x Chu Văn An, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Văn Phúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Công Ty CP Dầu Khí Mê Kông

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1800277683, ngày ký: 15 tháng 01 năm 2009, cơ quan ký: Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Cần Thơ.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 8, Phan Đình Phùng, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BL 443118

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 17, tờ bản đồ số: 21
- b) Địa chỉ: Ấp Thành Mỹ 1, Xã Thanh Đức, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long
- c) Diện tích: 9400,0m², (bằng chữ: Chín nghìn bốn trăm phẩy không mét vuông)
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- đ) Mục đích sử dụng: Đất thương mại, dịch vụ
- e) Thời hạn sử dụng: đến ngày 25/07/2050
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm

2. Nhà ở: -/-.

3. Công trình xây dựng khác: -/-.

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-.

5. Cây lâu năm: -/-.

6. Ghi chú:

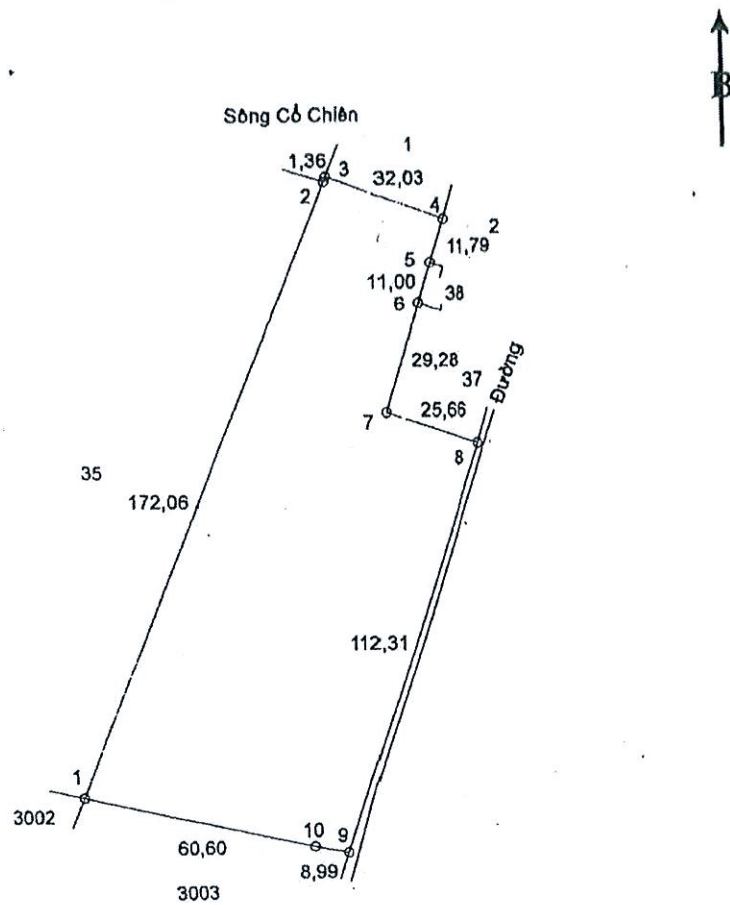
Vĩnh Long, ngày 20 tháng 9 năm 2016
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
TUQ.CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG.



Roãn Ngọc Chiến

Số vào sổ cấp GCN: CT21942

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



7683.
HÀNH
TỶ
KH
ON
HONG
T.VII

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Mã số chi nhánh: 1800277683-031

Đăng ký lần đầu, ngày 25 tháng 06 năm 2015

Đăng ký thay đổi lần thứ: 5, ngày 23 tháng 03 năm 2020

1. Tên chi nhánh:

CHI NHÁNH CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG TẠI VINH LONG

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt: PETROMEKONG VINH LONG

2. Địa chỉ:

Số 95D khóm Tân Quới Đông, Phường Trường An, Thành phố Vinh Long, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam

Điện thoại: 0270.3830882

Fax:

Email:

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: LƯƠNG THANH THỌ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/12/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 311764065

Ngày cấp: 09/09/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Tiền Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 540, tổ 8, ấp Khu Phố, Xã Hòa Hưng, Huyện Cái Bè, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 540, tổ 8, ấp Khu Phố, Xã Hòa Hưng, Huyện Cái Bè, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG

Mã số doanh nghiệp: 1800277683

Địa chỉ trụ sở chính: 60-62, đường 3/2, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam



Nguyễn Bá Nhân

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

Mã số địa điểm kinh doanh: 00071

Đăng ký lần đầu, ngày 26 tháng 08 năm 2015

Đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 23 tháng 03 năm 2020

1. Tên địa điểm kinh doanh: CHI NHÁNH CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG
TẠI VINH LONG - CỬA HÀNG XĂNG DẦU SỐ 33

Tên địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên địa điểm kinh doanh viết tắt:

2. Địa chỉ:

Ấp Thanh Mỹ 1, Xã Thanh Đức, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam

Điện thoại: 0270.3830882

Fax:

Email:

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: LƯƠNG THANH THỌ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/12/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 311764065

Ngày cấp: 09/09/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Tiền Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 540, tổ 8, ấp Khu Phố, Xã Hòa Hưng, Huyện Cái Bè, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 540, tổ 8, ấp Khu Phố, Xã Hòa Hưng, Huyện Cái Bè, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam

4. Thông tin về doanh nghiệp/chi nhánh chủ quản:

Tên doanh nghiệp/chi nhánh: CHI NHÁNH CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG
TẠI VINH LONG

Mã số doanh nghiệp/chi nhánh: 1800277683-031

Địa chỉ trụ sở chính/chi nhánh: Số 95D khóm Tân Quới Đông, Phường Trường An,
Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam



BY... 2... 11/11/2020

UBND TỈNH VINH LONG
SỞ KHCN & MT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 246.../SKHCNMT
V/v xác nhận công tác bảo vệ môi trường của KTC-CHXD Vĩnh Long.

TXVĩnh long, ngày 22 tháng 10 năm 2003

Kính gửi : Kho trung chuyển – Cửa hàng xăng dầu Vĩnh Long
(thuộc Công ty liên doanh dầu khí Mekong)

- Căn cứ Phiếu xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường số 378/PXN-SKHCNMT ngày 04/12/2000 của Sở Khoa học Công nghệ môi trường Vĩnh Long cho Kho trung chuyển – Cửa hàng xăng dầu Vĩnh Long (thuộc Công ty liên doanh dầu khí Mekong).

- Căn cứ biên bản kiểm tra môi trường ngày 9/10/2003 của Phòng Quản lý môi trường.

- Xét Công văn số 1710/CV-PM7 ngày 14/10/2003 của Công ty liên doanh dầu khí Mekong về việc điều chỉnh một số nội dung bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường của Kho trung chuyển – Cửa hàng xăng dầu Vĩnh Long.

Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường:

Xác nhận Công ty liên doanh dầu khí Mekong đã thực hiện hoàn tất các phương án và xây dựng các hệ thống xử lý phòng chống ô nhiễm, sự cố môi trường như bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường và công văn 1710/CV-PM7 đã đề xuất.

Trong quá trình hoạt động, đề nghị Công ty phải duy trì công tác bảo vệ môi trường và phải chịu trách nhiệm mọi hoạt động gây ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường do hoạt động của đơn vị gây ra theo đúng qui định hiện hành.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP- P. QLMT ĐK



Chánh Văn Phòng

UBND TỈNH VINH LONG

SỞ KHCN & MT

Số: 378.../PXN-SKHCMNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TX Vinh long, ngày 04 tháng 12 năm 2000

PHIẾU XÁC NHẬN

BẢN ĐĂNG KÝ ĐẠT TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

Của : Kho Trung chuyển - Cửa hàng xăng dầu Vĩnh Long

(Công ty liên doanh dầu khí Mekong)

Địa chỉ : xã Thanh Đức , Huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

- Căn cứ Thông tư 490/1998/TT- BKHCNMT ngày 29 tháng 04 năm 1998 Hướng dẫn lập và thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư.

- Căn cứ Chỉ thị 36/1998/CT.UBT ngày 17 tháng 8 năm 1998 Về việc lập và thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư.

- Xét bản Đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường của Kho trung chuyển - cửa hàng xăng dầu Vĩnh Long.

XÁC NHẬN

Điều 1. Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường của Kho trung chuyển - cửa hàng xăng dầu Vĩnh Long và các nội dung đã được bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định đánh giá tác động môi trường là đúng qui định.

Điều 2. Chủ Dự án có trách nhiệm đầu tư thực hiện đúng những nội dung nêu trong Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường , các nội dung đã bổ sung và những yêu cầu kèm theo quyết định này để đạt tiêu chuẩn môi trường do Nhà nước qui định.

Điều 3 : Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường của Kho trung chuyển - Cửa hàng xăng dầu Vĩnh Long và bản yêu cầu kèm theo phiếu xác nhận này là cơ sở để cơ quan Quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra việc thực hiện của Dự án.

Điều 4 : Trong quá trình hoạt động, Chủ Dự án phải chịu trách nhiệm và tổ chức khắc phục các hậu quả ô nhiễm môi trường , sự cố môi trường do đơn vị mình gây ra theo đúng qui định pháp luật .

Điều 5 : Ủy nhiệm Phòng Quản lý Môi trường và Thanh tra Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường theo dõi giám sát việc thực hiện của Dự án.

Nội nhân :

- Chủ Dự án
- Tổ KHCMNT H. Long Hồ
- Lưu VP
- Phòng QLMT

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC
NGƯỜI GIÁM ĐỐC



Trưởng Quốc Thanh

NHỮNG YÊU CẦU ĐỐI VỚI CHỦ DỰ ÁN KHO TRUNG CHUYỂN - CỬA HÀNG XĂNG DẦU VĨNH LONG

---oOo---

Kèm theo PXN số: 371.../PXN-SKHCNMT ngày 04 tháng 12 năm 2000
của Sở Khoa Học Công Nghệ và Môi Trường tỉnh Vĩnh Long

1. Chủ dự án phải thực hiện các giải pháp phòng chống ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường trong quá trình kinh doanh, vận chuyển và lưu trữ để đạt tiêu chuẩn môi trường do nhà nước qui định. Ưu tiên thực hiện các giải pháp:

- 1- Hạn chế thất thoát hơi xăng dầu, bụi, ồn
- 2- Phòng chống rò rỉ bồn chứa xăng dầu và sự cố tràn dầu.
- 3- Xử lý nước thải (đặc biệt nước thải nhiễm dầu) và rác thải.
- 4- Phòng chống cháy, nổ và bảo đảm vệ sinh cho công nhân và khách hàng.

Thời gian hoàn tất các hệ thống xử lý, phòng chống ô nhiễm : trước khi dự án đi vào hoạt động. Sở Khoa Học Công Nghệ và Môi Trường sẽ kiểm tra và cấp phép Bảo vệ môi trường sau khi doanh nghiệp hoàn tất các hệ thống xử lý ô nhiễm.

2. Trong quá trình kinh doanh cần thực hiện tốt Nghị định 11/CP của Chính Phủ, Thông tư 14/1999/TT-BTM của Bộ Thương Mại về kinh doanh có điều kiện và Nghị định 40/CP về an toàn giao thông thủy

3. Dự án phải chấp hành di dời theo đúng qui hoạch sản xuất kinh doanh của địa phương.

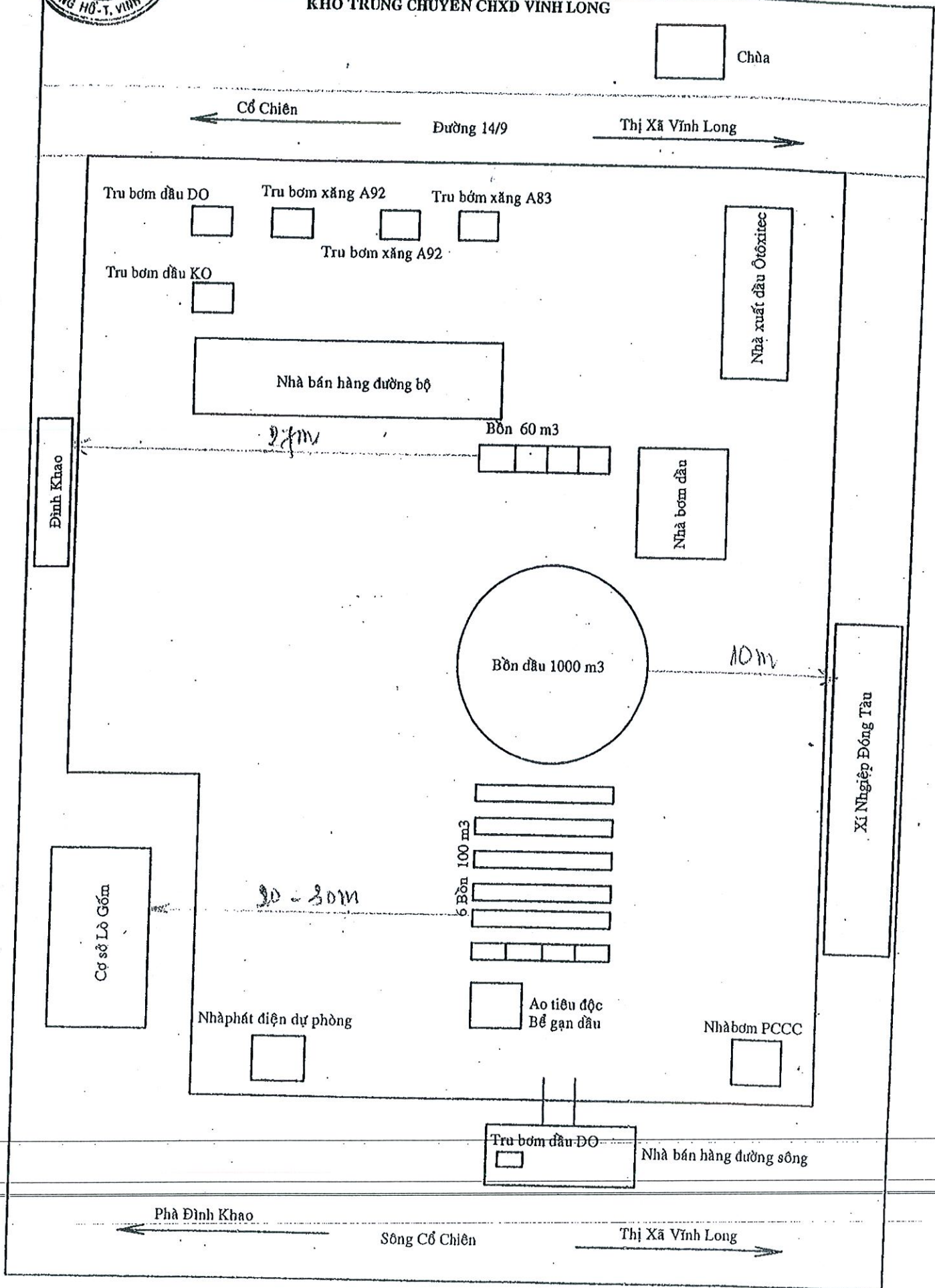
4. Dự án phải định kỳ tự tổ chức đo đạc , giám sát môi trường. Trong quá trình giám sát nếu phát hiện những biến đổi bất thường của môi trường khu vực , Dự án phải có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho cơ quan quản lý môi trường để có biện pháp xử lý .Số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ tại Dự án và định kỳ hằng năm báo cáo cho cơ quan quản lý môi trường theo dõi

5. Mọi thay đổi so với nội dung bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường đã được phê chuẩn đều phải thông báo bằng văn bản và chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý bằng văn bản của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.



Đỗ Văn Minh

KHO TRUNG CHUYỂN CHXD VINH LONG



Số: 286./SKHCNMT
V/v xác nhận công tác bảo vệ môi trường của KTC-CHXD Vĩnh Long.

TXVĩnh long, ngày 22 tháng 10 năm 2003

Kính gửi : Kho trung chuyển – Cửa hàng xăng dầu Vĩnh Long
(thuộc Công ty liên doanh dầu khí Mekong)

- Căn cứ Phiếu xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường số 378/PXN-SKHCNMT ngày 04/12/2000 của Sở Khoa học Công nghệ môi trường Vĩnh Long cho Kho trung chuyển – Cửa hàng xăng dầu Vĩnh Long (thuộc Công ty liên doanh dầu khí Mekong).

- Căn cứ biên bản kiểm tra môi trường ngày 9/10/2003 của Phòng Quản lý môi trường.

- Xét Công văn số 1710/CV-PM7 ngày 14/10/2003 của Công ty liên doanh dầu khí Mekong về việc điều chỉnh một số nội dung bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường của Kho trung chuyển – Cửa hàng xăng dầu Vĩnh Long.

Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường:

Xác nhận Công ty liên doanh dầu khí Mekong đã thực hiện hoàn tất các phương án và xây dựng các hệ thống xử lý phòng chống ô nhiễm, sự cố môi trường như bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường và công văn 1710/CV-PM7 đã đề xuất.

Trong quá trình hoạt động, đề nghị Công ty phải duy trì công tác bảo vệ môi trường và phải chịu trách nhiệm mọi hoạt động gây ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường do hoạt động của đơn vị gây ra theo đúng qui định hiện hành.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP- P. QLMT



Chức vụ và họ tên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 444 /GXN-UBND

Long Hồ, ngày 12 tháng 4 năm 2021

**GIẤY XÁC NHẬN
ĐĂNG KÝ KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ XÁC NHẬN

Chi nhánh Công ty Cổ phần dầu khí Mê Kông tại Vĩnh Long đã đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của Dự án "Cải tạo, nâng cấp kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên và Cửa hàng xăng dầu số 33" tại ấp Thanh Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 01 tháng 4 năm 2021.

Chi nhánh Công ty Cổ phần dầu khí Mê Kông tại Vĩnh Long có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau đây:

1. Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất trong bản kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký.
2. Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký và thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Điều 33 Luật Bảo vệ môi trường.
3. Tổ chức thực hiện các công trình quản lý, xử lý chất thải theo nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký.
4. Bảo đảm nước thải, khí thải phải được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải; thực hiện quản lý chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật.
5. Trong quá trình hoạt động nếu có phát sinh chất thải thì cơ sở phải tổ chức thu gom và xử lý đạt quy chuẩn trước khi thải ra môi trường xung quanh. Tuyệt đối không sử dụng các loại máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất và các vật liệu khác đã bị cấm sử dụng tại Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành.

Giấy xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường của dự án./.

Nơi nhận:

- Phòng TN&MT huyện;
- Chủ dự án (thực hiện);
- Gửi UBND:
- Sở TN&MT tỉnh (b/c);
- CT, PCT. UBND huyện;
- Phòng TN&MT huyện;
- UBND xã Thanh Đức;
- LDVP, NC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Chí Cường

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ
Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi
trường;

Căn cứ Quyết định số 4729/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Chủ
tịch UBND huyện Long Hồ Về việc thành lập Tổ kiểm tra cấp giấy phép môi trường
của Cơ sở Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên và Cửa hàng xăng dầu số 33;

Theo Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường số 1509/CNVL ngày 15 tháng
9 năm 2023 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông tại Vĩnh Long về việc
đề nghị cấp giấy phép môi trường của Cơ sở Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên
và Cửa hàng xăng dầu số 33 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 2426/TTr-TNMT ngày 04 tháng 12 năm 2023 của
Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Chi nhánh Công ty Cổ phần dầu khí Mê Kông tại Vĩnh
Long, địa chỉ tại số 95D khóm Tân Quới Đông, Phường Trường An, thành phố Vĩnh
Long, tỉnh Vĩnh Long được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở
"Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên và Cửa hàng xăng dầu số 33" tại ấp Thanh
Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên và Cửa hàng xăng dầu số
33.

1.2. Địa điểm hoạt động: Ấp Thanh Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh
Vĩnh Long.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư: 1800277683-031.

1.4. Mã số thuế: 1800277683-031.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Kho trung chuyển xăng dầu và
kinh doanh bán lẻ xăng, dầu.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư:

- Quy mô, công suất: Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên có tổng sức chứa
hiện tại là 1.500m³; Cửa hàng xăng dầu số 33 có tổng sức chứa hiện tại là 60m³.

- Phạm vi: Diện tích xây dựng cho cơ sở "Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên

và Cửa hàng xăng dầu số 33" là 9.400 m².

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 03 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 04 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp Giấy phép môi trường.

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Chi nhánh Công ty Cổ phần dầu khí Mê Kông tại Vĩnh Long có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; Quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 04 tháng 12 năm 2023 đến ngày 03 tháng 12 năm 2033).

Điều 4. Giao phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, UBND xã Thanh Đức tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Chủ Cơ sở;
- Gửi UBND:
- CT, PCT. UBND huyện;
- Phòng TNMT huyện;
- UBND xã Thanh Đức;
- Công TTĐT của UBND huyện;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT (02 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Chí Cường

Phụ lục 1

**NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC
VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM,
XỬ LÝ NƯỚC THẢI**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 119/GPMT-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023
của UBND huyện Long Hồ)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

1. Nguồn phát sinh nước thải:

Nước thải sản xuất.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Sông Cổ Chiên.

2.2. Vị trí xả nước thải:

Vị trí xả nước thải: tại đầu ra của ao tiêu độc (tọa độ X = 554365; Y = 1134615, vị trí lấy mẫu theo tọa độ VN2000).

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 21m³ (Theo sức chứa tối đa của bể tách dầu).

2.3.1. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: Liên tục.

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi thải ra sông Cổ Chiên phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với nước thải, cụ thể như sau:

Stt	Thông số	Đơn vị	QCVN 29:2010/BTNMT (Cột A)
1	pH	-	6 - 9
2	TSS	mg/L	50
3	COD	mg/L	50
4	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	5

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

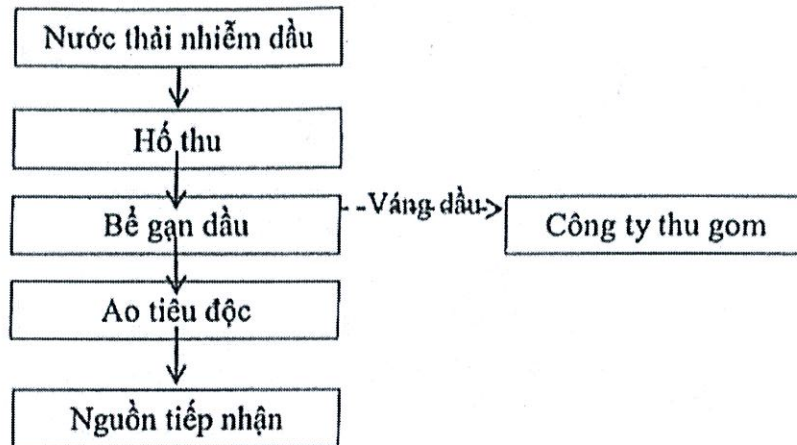
1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

Nước thải nhiễm dầu: Nước thải nhiễm dầu được thu gom về bể gạn dầu để xử

lý. Nước thải sau khi xử lý xong được dẫn vào ao tiêu độc rồi thải ra sông Cổ Chiên.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

Tóm tắt quy trình:



1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục: Không thuộc đối tượng.

1.4. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố: Không thuộc đối tượng.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở, bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

2.2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nguồn nước công trình thủy lợi: Không.

2.3. Các điều kiện liên quan đến bảo vệ môi trường kèm theo: Không.

2.4. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác: Không

Phụ lục 2

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 119/GPMT-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023
của UBND huyện Long Hồ)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI:

1. Nguồn phát sinh khí thải.

Hơi xăng dầu bay hơi trong quá trình nhập và xuất bán nhiên liệu.

2. Dòng khí thải, vị trí xả khí thải.

- Dòng khí thải: Phân tán.

- Vị trí xả khí thải: tại khu vực trụ bơm nhiên liệu (X = 554376, Y = 1134647; tọa độ VN2000).

- Phương thức xả khí thải: Gián đoạn; xả theo các thời điểm trong ngày.

3. Chất lượng khí thải trước khi xả vào môi trường không khí phải bảo đảm đáp ứng Quy chuẩn áp dụng là QCVN 05:2013/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh; QCVN 06:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh.

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI:

- Xử lý, giảm thiểu khí thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở đầu tư, cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Mục A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

- Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

+ Thực hiện đúng quy trình tiếp liệu vào bồn chứa, rót nguyên liệu vào bồn ở trạng thái nhúng chìm. Nhắc nhở nhân viên thực hiện đúng quy trình bơm xăng dầu cho khách hàng tránh rơi vãi xăng dầu ra bên ngoài ảnh hưởng đến con người;

+ Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa kịp thời đường ống và van cho bồn chứa xăng dầu.



Phụ lục 3

BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 119/GPMT-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023
của UBND huyện Long Hồ)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ÒN:

1. Nguồn phát sinh tiếng ồn:

Tiếng ồn phát sinh từ các phương tiện giao thông ra vào khu vực dự án.

2. Vị trí phát sinh tiếng ồn:

Vị trí phát sinh tại khu vực hoạt động của cơ sở.

3. Tiếng ồn phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với tiếng ồn, cụ thể như sau:

QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;

Từ 6-21 giờ (dBA)	Từ 21-6 giờ (dBA)	Ghi chú
70	55	Khu vực thông thường

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN:

1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn:

+ Khu vực Cơ sở được bao quanh bởi vách ngăn xây tường, giảm thiểu tiếng ồn lan truyền từ Cơ sở ra khu vực xung quanh.

+ Định kỳ bảo dưỡng, bôi trơn máy móc, thiết bị để hạn chế tiếng ồn ảnh hưởng đến công nhân.

+ Các máy móc hoạt động tại cơ sở phải đảm bảo đạt các yêu cầu kiểm định của Cục đăng kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

Các nguồn phát sinh tiếng ồn phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.

Phụ lục 4

YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 119/GPMT-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023
của UBND huyện Long Hồ)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chung loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

Khối lượng phát sinh: Tối đa khoảng 44kg/năm.

STT	Tên chất thải	Mã CTNH	Trạng thái tồn tại	Khối lượng (kg/năm)
1	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	Rắn	1
2	Giẻ lau vải dính dầu nhớt	18 02 01	Rắn	5
3	Xăng, dầu thải	17 06 02	Lỏng	5
4	Bao bì nhựa cứng thải	18 01 03	Rắn	3
5	Bùn thải bể gạn dầu	17 05 02	Bùn	30
Tổng cộng				44

1.2. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:

Chủ yếu các hộp nhựa, túi nylon, gói đựng thức ăn, rau củ quả, thức ăn thừa,... khoảng 5 kg.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa: Thùng phuy nhựa có thể tích từ 20 lít đến 100 lít.

2.1.2. Kho chứa trong nhà: diện tích 4,5m², có cấu tạo vách tường, có mái che, nền tráng xi măng bậc thềm cao, gờ chống tràn.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

2.2.1. Thiết bị lưu chứa:

Thùng chứa rác thải sinh hoạt bằng nhựa 20 lít có nắp đậy.

2.2.2. Kho chứa: Không bố trí.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ.

Đã được Phòng Cảnh sát PCCC7CNCH cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

2. Phương án ứng phó sự cố tràn dầu

- Yêu cầu cơ sở tiến hành lập và trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định.

- Khi có sự cố tràn dầu xảy ra cơ sở sẽ thông báo ngay tình hình sự cố cho các cơ quan có chức năng và nhanh chóng thực hiện các phương án khắc phục sự cố hạn chế ảnh hưởng đến môi trường.

- Cơ sở tổ chức đào tạo nhân sự cho tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu.

- Đảm bảo việc thi công, lắp đặt và vận hành của hệ thống đường ống theo đúng tiêu chuẩn thiết kế. Vận hành và giám sát các hoạt động của đường ống theo đúng tiêu chuẩn thiết kế.

- Có biện pháp chống ăn mòn đường ống, kiểm tra định kỳ độ bền, độ an toàn của đường ống và các thiết bị nhằm phát hiện các sự cố để xử lý kịp thời./.

Số: 18 /TD-PCCC

**GIẤY CHỨNG NHẬN
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Điều 7 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số ngày 11/12/2019 của: **CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ MÊKÔNG**

Người đại diện là Ông/Bà: **NGUYỄN DUY LONG** Chức danh: **GIÁM ĐỐC**

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH

CHỨNG NHẬN:

..... **KHO TRUNG CHUYỂN XĂNG DẦU CỎ CHIÊN VINH LONG** (Cải tạo, bổ sung)

Địa điểm xây dựng: ấp Thanh Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Chủ đầu tư/chủ phương tiện: **CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ MÊKÔNG**

Đơn vị lập dự án/thiết kế: **Công ty TNHH MTV Đồng Tiến**

Đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

- **Hệ thống báo cháy tự động.**

theo các tài liệu, bản vẽ ghi ở trang 2.

... Vĩnh Long, ngày 31 tháng 12 năm 2019

Nơi nhận:

- Cty CP Dầu khí Mêkông;
- Ông: Nguyễn Duy Long.

- Lưu: PC07



TRƯỞNG PHÒNG

Đã được thẩm duyệt
Nguyễn Văn Mười Hai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP

HOẠT ĐỘNG BỀN THỦY NỘI ĐỊA

Số: 0749 /GPBTND

CẢNG VỤ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA KHU VỰC IV

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, xét đơn và hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa của ông Trịnh Đức Trí, nay cho phép hoạt động bến thủy nội địa Công ty Cổ phần xăng dầu - dầu khí Vĩnh Long.

Của Công ty Cổ phần xăng dầu - dầu khí Vĩnh Long.

Địa chỉ: phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1500412469 ngày 24/02/2012.

Do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long cấp.

Vị trí bến từ km thứ 101 + 600 đến km thứ 101 + 632.

Bên bờ phải của sông Cổ Chiên thuộc xã Thạnh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Kết cấu, quy mô bến: Kè đá xếp, cầu BT chữ T nhô ra sông 12m.

Mục đích sử dụng: Xếp dỡ hàng hóa thông thường (xăng dầu).

Phạm vi vùng đất: Tổng diện tích 9.976m² theo Quyết định số 1834/QĐ.UBT ngày 25/7/2000 của UBND tỉnh Vĩnh Long.

Phạm vi vùng nước: (Sơ đồ do Chủ bến thực hiện tháng 10/2014).

- Chiều dài: 32 mét, kể từ: MK1 (mép kè đá xếp) dọc theo bờ về phía hạ lưu đến MK2 (mép kè đá xếp).

- Chiều rộng: 20 mét, kể từ: MK1, MK2 trở ra phía sông.

Bến có khả năng tiếp nhận loại phương tiện thủy lớn nhất có mớn nước đầy tải không quá 2,6 mét ứng với mực nước thủy triều từ 3,5 mét trở lên.

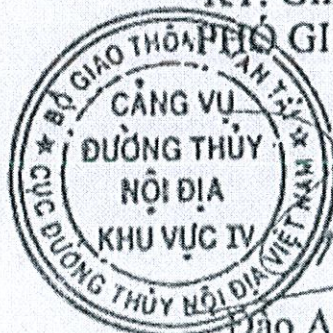
Thời hạn hoạt động: Từ ngày 17/10/2014 đến ngày 17/10/2015.

Trong thời gian hoạt động chủ bến có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa và các quy định của pháp luật có liên quan.

Cần Thơ, ngày 17 tháng 10 năm 2014

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đào Anh Kiệt

L.13

UBND TỈNH VĨNH LONG
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số 1882 /SGTVT-QLCKCL

Về việc gia hạn hoạt động bến
thủy nội địa Chi nhánh Cty CP
dầu khí Mê Kông tại Vĩnh Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 10 năm 2022

Kính gửi: Công ty cổ phần dầu khí Mê Kông

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-SGTVT ngày 25/10/2021 của Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long về việc công bố lại hoạt động bến thủy nội địa;

Xét đơn đề nghị gia hạn hoạt động bến thủy nội địa của Công ty cổ phần dầu khí Mê Kông;

Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long có ý kiến sau:

1. Chấp thuận gia hạn hoạt động bến thủy nội địa: Chi nhánh Công ty cổ phần dầu khí Mê Kông tại Vĩnh Long.

Tại vị trí có tọa độ: Điểm 1 (X:1134637.811; Y:554351.652); Điểm 4 (X:1134627.128; Y:554381.817) theo hệ tọa độ VN 2000, KTT 105°30', múi chiều 3°.

Từ km 101+600 đến km 101+632.

Trên bờ phải sông Cổ Chiên.

Thuộc địa phận: xã Thanh Đức, huyện Long Hồ.

Tỉnh Vĩnh Long.

Của Công ty cổ phần dầu khí Mê Kông.

Địa chỉ: ấp Thanh Mỹ, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Điện thoại: 02923.810817.

Loại bến: Xếp dỡ hàng hoá thông thường.

Vùng đất của bến: 9.400m² (thửa đất số 17, tờ bản đồ số 21).

Kết cấu công trình bến: Bờ kè xếp đá, cầu bê tông nhô ra 12m.

Bến được phép tiếp nhận phương tiện: Có mớn nước đầy tải không quá 1,8m ứng với cao độ mực nước 1,0 m (thấp hơn mặt bến 0,285m), hệ cao độ giả định.

Vùng nước của bến theo sơ đồ vùng nước trước bến do chủ bến thực hiện tháng 10/2021, với các thông số cụ thể như sau:

+ Chiều dài bến: 32 mét, kể từ điểm 1 dọc theo bờ về phía hạ lưu điểm 4.

+ Chiều rộng: 20m từ điểm 1 trở ra sông, 20m từ điểm 4 trở ra sông.

2. Thời hạn hoạt động: Từ ngày ký văn bản này đến ngày 25/10/2023.

3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

- Đối với chủ bến:

+ Thực hiện nghiêm quy định tại Điều 66 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ.

+ Trong thời gian hoạt động chủ bến có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa và các quy định của pháp luật có liên quan, không được làm ảnh hưởng đến các công trình lân cận.

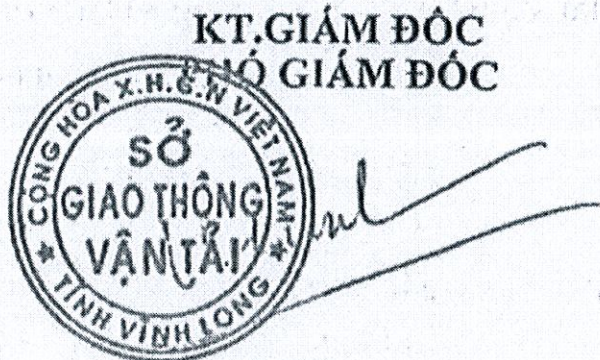
+ Chấp hành đầy đủ các quy định về quản lý bến thủy nội địa và phối hợp tạo điều kiện cho Đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa Vĩnh Long thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại bến.

- Đối với Đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa Vĩnh Long: Quản lý nhà nước chuyên ngành tại bến và thu các khoản phí, lệ phí theo quy định pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Sở Giao thông vận tải đề Công ty cổ phần dầu khí Mê Kông thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND huyện Long Hồ;
- UBND xã Long Phước;
- Cảng vụ ĐTNĐ Vĩnh Long (SGTVT);
- Đại diện ĐTNĐ Vĩnh Long (CV ĐTNĐ KV IV);
- Lưu: 2.12.05; Q2b.



Nguyễn Quang Khải

Số: 3876 /STNMT

Vinh Long, ngày 20 tháng 10 năm 2020

V/v hướng dẫn thực hiện quy định
liên quan đến bàn giao chất thải rắn
sinh hoạt.

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông

Ngày 21/9/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã nhận được Công văn số 1258/DKMK-KHĐT ngày 18/9/2020 của Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông về việc hướng dẫn thực hiện quy định liên quan đến bàn giao chất thải rắn sinh hoạt;

Qua nghiên cứu công văn trên, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông thực hiện các nội dung sau:

- Về quản lý rác thải sinh hoạt:

+ Bố trí thùng chứa rác sinh hoạt trong khuôn viên cửa hàng.

+ Thu gom rác thải sinh hoạt từ khuôn viên cửa hàng bỏ vào thùng rác công cộng, hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt (nếu có) và đóng phí vệ sinh đầy đủ. Do lượng rác thải sinh hoạt của các cửa hàng thuộc Công ty phát sinh ít khoảng từ 0,5 kg/ngày đến 1,5 kg/ngày, nên Công ty không cần thiết sử dụng biên bản bàn giao chất thải rắn sinh hoạt cho mỗi lần tiếp nhận rác.

+ Công ty lưu giữ các giấy tờ liên quan đến việc thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt (phiếu thu phí vệ sinh, hợp đồng xử lý chất thải rắn sinh hoạt (nếu có),...) để làm cơ sở trình cơ quan chức năng khi có thanh tra, kiểm tra.

- Riêng đối với chất thải nguy hại (CTNH): Bố trí khu vực lưu giữ, phân loại, dán nhãn, biển cảnh báo CTNH; báo cáo quản lý CTNH theo quy định; hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý CTNH, lập sổ ghi chép CTNH vào kho; sử dụng liên chứng từ theo quy định,...

- Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm theo quy định trước ngày 31 tháng 01 của năm tiếp theo theo mẫu hướng dẫn tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (kèm theo Báo cáo các chứng từ liên quan như phiếu thu phí vệ sinh, hợp đồng xử lý rác thải sinh hoạt (nếu có), liên chứng từ CTNH,...).

Trên đây là hướng dẫn thực hiện quy định liên quan đến bàn giao chất thải rắn sinh hoạt của Công ty Cổ phần dầu khí Mê Kông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Chi cục BVMT;
 - Lưu: VT, NV, N - (4b).
- CCBVMT/VB-HD-RTSH-Petromekong.doc

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 173 /DKMK.KHĐTAT-SV

V/v Cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2022;

Căn cứ nhu cầu của Công ty CP Dầu khí Mê Kông và năng lực thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại của Công ty Cổ phần Môi trường Sao Việt.

Hôm nay, ngày 05 tháng 12 năm 2024, tại văn phòng CP Dầu khí Mê Kông, chúng tôi gồm có:

Các bên ký Hợp đồng:

1. Chủ đầu tư (Bên A): Công ty CP Dầu khí Mê Kông;

- Địa chỉ: Số 60-62 đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ
- Điện thoại: 02923.810817
- Đại diện: **Ông Đào Đình Thiêm** - Chức vụ: Giám đốc Công ty
- Mã số thuế: 1800277683

2. Nhà thầu (Bên B): Công ty CP Môi trường Sao Việt

- Địa chỉ: Lô số 7, Khu xử lý chất thải tập trung Tóc Tiên, Xã Tóc Tiên, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam
- Đại diện: **Ông Đỗ Huy Dương** - Chức vụ: Giám đốc điều hành
- Điện thoại: 0274 3868 888
- Mã số thuế: 3500889960
- Số tài khoản: 1007289988 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB), Chi nhánh Bình Dương.

Sau khi thảo luận, hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại với các điều khoản, cụ thể như sau:

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG

- Bên A đồng ý chọn và Bên B đồng ý cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại (CTNH) phát sinh sau quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh tại các kho và cửa hàng xăng dầu của Bên A (theo phụ lục đính kèm).

- Tần suất thu gom CTNH theo số lượng khoán: 01 (một) lần/năm, dự kiến thời gian thu gom vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại Bên A sẽ thông báo cho Bên B trước 01 tháng.

ĐIỀU 2: ĐỊA ĐIỂM THU GOM VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI

- Địa điểm vệ sinh, thu gom, bốc dỡ chất thải nguy hại và giao nhận chất thải nguy hại theo Phụ lục đính kèm.

- Địa điểm xử lý và tiêu hủy: **NHÀ MÁY XỬ LÝ CHẤT THẢI SAO VIỆT** tại Lô số 7, Khu xử lý chất thải tập trung Tóc Tiên, Xã Tóc Tiên, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- Trong thời gian chờ chuyển giao CTNH, Bên A có trách nhiệm quản lý CTNH theo quy định pháp luật như tập trung chất thải trong kho chứa có mái che, phân loại, dán nhãn và có biện pháp ứng phó an toàn sự cố khẩn cấp.

- Cung cấp lịch trình, chuẩn bị giấy tờ và hướng dẫn Bên B thu gom sao cho có hiệu quả nhất, sao cho tổng thời gian thu gom không quá 15 (mười lăm) ngày.

- Bên A kê khai và sử dụng chứng từ CTNH theo quy định pháp luật và gửi cho nhân viên thu gom Bên B sau mỗi lần chuyển giao CTNH.

- Bên A cam kết thanh toán giá trị thuê vận chuyển, thu gom và xử lý CTNH cho Bên B đúng hạn như đã nêu tại Điều 5 của hợp đồng này.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Bên B cung cấp phương tiện, nhân lực để thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý CTNH theo yêu cầu pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Bên B tuân thủ các quy định của Bên A và chịu sự hướng dẫn của Bên A khi vào làm việc tại bên A.

- Chứng từ CTNH và hồ sơ vận, xử lý chuyển CTNH báo cáo cơ quan nhà Nước theo đúng quy định hiện hành và bàn giao đầy đủ chứng từ cho bên A.

- Không được bàn giao hay chuyển nhượng bán trao tay CTNH của bên A cho bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Nếu để xảy ra sự việc xử lý như sau:

+ Trường hợp bên A phát hiện, bên A có quyền đơn phương hủy bỏ hợp đồng và thông báo cho cơ quan quản lý chuyên ngành của Nhà nước xử lý.

+ Trường hợp bị cơ quan chức năng Nhà nước phát hiện bắt giữ, bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.

- Bên B chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự cố môi trường xảy ra có liên quan đến chất thải đã bàn giao và ra khỏi cổng bên A.

- Ký xác nhận và hoàn trả chứng từ CTNH sau khi bên B hoàn thành xử lý an toàn chất thải nguy hại cho bên A.

ĐIỀU 5: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG – THANH TOÁN

1. Giá trị hợp đồng:

Stt	Tên chất thải	Khu vực địa điểm thu gom	Số lượng đơn vị	Đơn giá	Tổng cộng
1	Chất thải nguy hại các loại phát sinh tại kho xăng dầu và cửa hàng xăng dầu	Cần Thơ	11	4,800,000	52,800,000
2		Hậu Giang	2	5,500,000	11,000,000
3		Sóc Trăng	10	5,900,000	59,000,000
4		Bạc Liêu	2	6,400,000	12,800,000
5		Cà Mau	2	6,600,000	13,200,000
6		Vĩnh Long	12	4,400,000	52,800,000
7		Bến Tre	4	4,400,000	17,600,000
8		Tiền Giang	1	4,400,000	4,400,000
9		Trà Vinh	13	4,900,000	63,700,000
10		Đồng Tháp	9	5,500,000	49,500,000
11		An Giang	19	5,900,000	112,100,000
12		Kiên Giang	1	5,900,000	5,900,000
Cộng			86		454,800,000
Thuế VAT 8%					36,384,000
Tổng cộng:					491,184,000

Tổng giá trị của Hợp đồng là **491,184,000 đồng** (bằng chữ: Bốn trăm chín một triệu, một trăm tám mươi bốn ngàn đồng chẵn)

- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, thu gom và xử lý chất thải nguy hại, gồm thuế giá trị gia tăng 8%.

Ghi chú:

- ✓ Đây là đơn giá thu gom của 01 năm, tần suất thu gom CTNH 01 đợt/năm.
- ✓ Khối lượng tối đa thu gom cho 86 địa điểm trên là 3.000kg cho mỗi đợt thu gom. Nếu khối lượng thu gom vượt định mức trên sẽ được tính 20.000đ trên mỗi kg khối lượng vượt.
- ✓ Thuế VAT áp dụng theo văn bản hiện hành của Nhà nước tại thời điểm thanh quyết toán.

2. Thanh toán: Sau khi Bên B thực hiện xong việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải, Bên B cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán theo quy định tại Mục 3 Điều 5 của Hợp đồng này, khi đó hai bên tiến hành quyết toán hợp đồng.

3. Hồ sơ thanh toán:

- + Giấy đề nghị thanh toán (bản gốc);
- + Biên bản bàn giao CTNH;
- + Bảng xác định giá trị khối lượng công việc;
- + Hóa đơn thuế giá trị gia tăng (thuế VAT).

ĐIỀU 6: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

- Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký hợp đồng đến ngày **31/12/2025** và tự thanh lý khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ của mình. Trong trường hợp hai bên vẫn tiếp tục hợp tác, hợp đồng sẽ được tiếp tục gia hạn hoặc ký kết hợp đồng mới

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

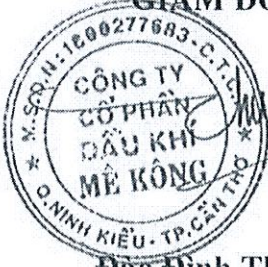
- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện gặp khó khăn trở ngại, hai bên sẽ cùng nhau bàn bạc giải quyết, không bên nào tự ý thay đổi. Trường hợp hai bên không tự giải quyết được sẽ đưa ra Tòa án Thành phố Cần Thơ giải quyết theo luật quy định. Quyết định của Tòa án Thành phố Cần Thơ là quyết định cuối cùng buộc hai bên phải thực hiện. Chi phí cho việc giải quyết tranh chấp bên thua kiện phải chịu 100%.

- Mọi điều khoản có liên quan không được quy định cụ thể tại hợp đồng sẽ được hai bên thực hiện theo qui định của Luật pháp Việt Nam.

- Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung khi có sự thỏa thuận giữa hai bên và được thể hiện bằng phụ lục hợp đồng. Phụ lục hợp đồng là một bộ phận không tách rời hợp đồng chính và có hiệu lực như hợp đồng chính. Nếu phụ lục bổ sung hợp đồng có những điều khoản trái với điều khoản trong hợp đồng chính thì được coi điều khoản đó trong hợp đồng chính đã được sửa đổi.

- Hợp đồng được lập thành bốn (04) bộ, Bên A giữ ba (03) bộ, bên B giữ hai (01) bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



Đào Đình Thiêm

ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH



Đỗ Huy Dương

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CÁC KHO VÀ CỬA HÀNG XĂNG DẦU THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI

(Đính kèm Hợp đồng số: 173 /DKMK.KHĐTAT-SV ký ngày 05 /12/2024 giữa Công ty
CP Dầu khí Mê Kông và Công ty CP Môi trường Sao Việt)

Stt	Địa điểm thu gom chất thải nguy hại
Khu vực Cần Thơ	
1	Xí Nghiệp tổng kho xăng dầu Mê Kông – Khu vực Thạnh Thắng, P.Phú Thứ, Q.Cái Răng, Tp.Cần Thơ
2	Cửa hàng xăng dầu số 02 – số 60-62 đường 3/2, P.Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ
3	Cửa hàng xăng dầu số 04 - Khu Vực 5, P. Châu Văn Liêm, Quận Ô Môn, Tp.Cần Thơ.
4	Cửa hàng xăng dầu số 05 - Khu vực Lân Thạnh 1, Phường Trung Kiên, Thốt Nốt, TP.Cần Thơ.
5	Cửa hàng xăng dầu số 06 - ấp Đông Lợi, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, Tp.Cần Thơ
6	Cửa hàng xăng dầu số 80 - Đường Lê Hồng Phong, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, Tp.Cần Thơ.
7	Cửa hàng xăng dầu số 81 - Lô 3A, đường Quang Trung, KDC Hưng Phú, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, Tp.Cần Thơ.
8	Cửa hàng xăng dầu số 82 - Số 95, ấp Thới Bình A3, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, Tp.Cần Thơ.
9	Cửa hàng xăng dầu số 83 - Số 172B đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ
10	Cửa hàng xăng dầu số 85 - Số 99 đường Trương Văn Diễn, khu vực Thới Ngươn B, phường Phước Thới, quận Ô Môn, Tp.Cần Thơ.
11	Cửa hàng xăng dầu số 86 - Số 1049, khu vực Thới An 2, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
Khu vực Hậu Giang	
1	Cửa hàng xăng dầu số 08 - Quốc Lộ 1A, Thị Trấn Cái Tắc, Huyện Châu Thành A, Hậu Giang.
2	Cửa hàng xăng dầu số 09 - Đường Trần Hưng Đạo, KV4, Phường 7, TX Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang
Khu vực Sóc Trăng	
1	Kho xăng dầu Tân Thạnh - số 838/9 khóm 7, phường 8, TP.Sóc Trăng
2	Cửa hàng xăng dầu số 10 - Số 452 đường Lê Duẩn, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

3	Cửa hàng xăng dầu số 11 - ấp Phương Bình 1, xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
4	Cửa hàng xăng dầu số 12 - Ấp An Bình, Xã An Lạc Thôn, H Kế Sách, Tỉnh Sóc Trăng.
5	Cửa hàng xăng dầu số 14 - Ấp Trương Hiền, Xã Thạnh Trị, Huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.
6	Cửa hàng xăng dầu số 15 - Thị trấn Thạnh Trị, H. Thạnh Trị, tỉnh Sóc trăng.
7	Cửa hàng xăng dầu số 16 - Ấp 2, Thị trấn Long Phú, Huyện Long Phú, Tỉnh Sóc Trăng
8	Cửa hàng xăng dầu số 19 - Số 292 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, Tp.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
9	Cửa hàng xăng dầu số 20 - Số 118, quốc lộ 1A, phường 7, Tp.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
10	Cửa hàng xăng dầu số 21 - ấp Mỹ Khánh A, xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
Khu vực Bạc Liêu	
1	Kho xăng dầu Bạc Liêu và CHXD số 17 - Số 465, đường 23/8, Phường 8, Bạc Liêu
2	Cửa hàng xăng dầu số 18 - Số 34 đường Cao Văn Lầu, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
Khu vực Cà Mau	
1	Cửa hàng xăng dầu số 22 - QL1A, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, TP.Cà Mau
2	Cửa hàng xăng dầu số 69 - ấp 2, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, Tp.Cà Mau
Khu vực Vĩnh Long	
1	Kho xăng dầu Cổ Chiên và Cửa hàng xăng dầu Vĩnh Long -Ấp Thanh Mỹ 1, Xã Thanh Đức, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long
2	Cửa hàng xăng dầu số 25 - 15A Phạm Hùng, P9, TP Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
3	Cửa hàng xăng dầu Số 26 - Số 108A/5 QL 1A, tổ 14, ấp Long Hòa, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
4	Cửa hàng xăng dầu số 27 - Ấp Mỹ Long, Xã Chánh An, Mang Thít, Vĩnh Long
5	Cửa hàng xăng dầu số 28 - Ấp Hưng Quới, Xã Thanh Đức, Long Hồ, Vĩnh Long
6	Cửa hàng xăng dầu số 29 - Ấp Đại Thọ, Xã Loan Mỹ, Huyện Tam Bình, Tỉnh Vĩnh Long
7	Cửa hàng xăng dầu số 30 - Ấp Vĩnh Hòa, Xã Hựu Thành, Huyện Trà Ôn, Tỉnh Vĩnh Long

8	Cửa hàng xăng dầu số 31 - Ấp Phú Hòa, Xã Song Phú, H Tam Bình, Tỉnh Vĩnh Long
9	Cửa hàng xăng dầu số 34 - Ấp Quang Thạnh, Xã Hiếu Phụng, Huyện Vũng Liêm, Tỉnh Vĩnh Long
10	Cửa hàng xăng dầu số 35 - Ấp Phú Hữu Đông, Xã Phú Thịnh, Huyện Tam Bình, Tỉnh Vĩnh Long
11	Cửa hàng xăng dầu số 36 - Ấp An Hiệp, Xã Long An, H. Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long
12	Cửa hàng xăng dầu số 37 - 219A tổ 4, Ấp Tân Quới Đông, Xã Trường An, TP Vĩnh Long
Khu vực Bến Tre	
1	Kho xăng dầu Ba Tri - Khu phố An Thuận, Thị trấn Tiệm Tôm, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
2	Cửa hàng xăng dầu số 38 - Ấp Phú Nhơn, TT. Châu Thành, huyện Châu Thành, Bến Tre
3	Cửa hàng xăng dầu số 39 - Số 331/TT, ấp Tân Thị, xã Tân Xuân, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
4	Cửa hàng xăng dầu số 79 - Số 357/ATH, khu phố An Thạnh, Thị trấn Tiệm Tôm, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
Khu vực Tiền Giang	
1	Cửa hàng xăng dầu số 50 - ấp Chợ, xã Thái An Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
Khu vực Trà Vinh	
1	Kho xăng dầu Long Đức - Ấp Vĩnh Hưng, xã Long Đức, Tp.Trà Vinh
2	Cửa hàng xăng dầu số 40 - đường D5, khóm 3, phường 5, Tp.Trà Vinh
3	Cửa hàng xăng dầu số 41- Ấp Giồng Dầu, Xã Hòa Ân, Huyện Cầu Kè, Trà Vinh
4	Cửa hàng xăng dầu số 42 - Khóm 5, Thị trấn Cầu Kè, Huyện Cầu Kè, Tỉnh Trà Vinh
5	Cửa hàng xăng dầu số 43 - Ấp Trà Mệt, Xã Thông Hòa, Huyện Cầu Kè, Tỉnh Trà Vinh
6	Cửa hàng xăng dầu số 44 - ấp Đa Hòa Nam, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.
7	Cửa hàng xăng dầu số 45 - ấp Bến Đáy B, xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
8	Cửa hàng xăng dầu số 46 – khóm 1, phường 2, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh
9	Cửa hàng xăng dầu số 70 - Nguyễn Tấn Liềng, Vĩnh Hưng, Long Đức, Trà Vinh

10	Cửa hàng xăng dầu số 71 - ấp Vĩnh Yên, xã Long Đức, Tp.Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
11	Cửa hàng xăng dầu số 72 - Tỉnh lộ 912, ấp Mỹ Cẩm B, xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
12	Cửa hàng xăng dầu số 73 - khóm 5, TX Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh
13	Cửa hàng xăng dầu số 74 - Quốc lộ 53, ấp 3, xã An Trường, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh
Khu vực Đồng Tháp	
1	Cửa hàng xăng dầu số 47 – số 365B, ấp 1, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp
2	Cửa hàng xăng dầu số 48 – xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp
3	Cửa hàng xăng dầu số 90 - Tỉnh lộ 844, ấp Phú Thọ C, xã Phú Thọ, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp
4	Cửa hàng xăng dầu số 91 - Tỉnh lộ 842, ấp Hoàng Việt, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp
5	Cửa hàng xăng dầu số 92 - Đường tỉnh 843, ấp Rọc Muống, xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.
6	Cửa hàng xăng dầu số 93 - Đường tỉnh 843, ấp Rọc Muống, xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp
7	Cửa hàng xăng dầu số 94- Đường tỉnh 843, ấp K12, xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp
8	Cửa hàng xăng dầu số 95 - Đường tỉnh 845, ấp 6A, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
9	Cửa hàng xăng dầu số 99 - Đường tỉnh 850, ấp 4, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
Khu vực An Giang	
1	Kho trung chuyển xăng dầu An Giang - Phường Mỹ Thạnh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
2	Cửa hàng xăng dầu số 51 - Đường nhánh QL91, khóm Hòa Bình, phường Vĩnh Mỹ, Tp.Châu Đốc, tỉnh An Giang
3	Cửa hàng xăng dầu số 52 - QL 91, Tổ 18, ấp Mỹ Phó, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang
4	Cửa hàng xăng dầu số 54 - Khóm Trung Bắc Hưng, phường Nhơn Hưng, Thị xã Tịnh Biên, Tỉnh An Giang
5	Cửa hàng xăng dầu số 55 – tỉnh lộ 942, ấp Hòa Thượng, xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
6	Cửa hàng xăng dầu số 56 - ấp Phú An, TT.Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.
7	Cửa hàng xăng dầu số 57 – 370/7A khóm Tây Khánh 4, p.Mỹ Hòa, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang
8	Cửa hàng xăng dầu số 58 – QL91, p.Vĩnh Mỹ, Tp.Châu Đốc, tỉnh An Giang

9	Cửa hàng xăng dầu số 59 – 151A, TL943, ấp Sơn Tân, Xã Vọng Đông, Huyện Thoại Sơn, Tỉnh An Giang.
10	Cửa hàng xăng dầu số 60 – khóm An Hòa A, TT.Ba Trúc, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
11	Kho Lam Sơn và cửa hàng xăng dầu số 61- TL 941, khóm 1, TT.Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.
12	Cửa hàng xăng dầu số 62 - ấp Giồng Cát, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
13	Cửa hàng xăng dầu số 63 - ấp Vĩnh Hòa, xã Lạc Quới, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.
14	Cửa hàng xăng dầu số 64 - ấp Tô Lợi, xã Cô Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
15	Cửa hàng xăng dầu số 65 - ấp Ninh Hòa, xã An Túc, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
16	Cửa hàng xăng dầu số 66 - 222 Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Thới, Thành Phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang
17	Cửa hàng xăng dầu số 67 – Ấp Ninh Thạnh, xã An Túc, Huyện Tri Tôn, Tỉnh An Giang.
18	Cửa hàng xăng dầu số 68 – khóm Long Hưng 2, P.Long Sơn, TX.Tân Châu, An Giang.
19	Cửa hàng xăng dầu số 151 – Khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
Khu vực Kiên Giang	
1	Cửa hàng xăng dầu số 96 – Quốc lộ 80, tổ 10, ấp Phước Lợi, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

**UBND TỈNH VINH LONG
SỞ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 454/SCT-QLCN

Vinh Long, ngày 15 tháng 6 năm 2023

Về tài liệu quản lý an toàn của
Công ty CP Dầu khí Mê Kông

Kính gửi: Công ty CP Dầu khí Mê Kông.

Ngày 21/4/2023 Sở Công Thương tiếp nhận văn bản về việc chấp thuận bộ hồ sơ quản lý an toàn đối với kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên - Petromekong ngày 19/4/2023 của Công ty CP Dầu khí Mê Kông, Sở Công Thương Vĩnh Long có ý kiến như sau:

Ngày 23/3/2023 Sở Công Thương Vĩnh Long đã có thông báo số 500/TB-SCT về việc tiếp nhận tài liệu quản lý an toàn, nay Sở Công Thương phúc đáp văn bản của Công ty CP Dầu khí Mê Kông như sau:

Công ty CP Dầu khí Mê Kông đã hoàn thành việc xây dựng các tài liệu về quản lý an toàn gồm:

- Chương trình quản lý an toàn kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên
- Báo cáo đánh giá rủi ro kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên
- Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên

Công ty CP Dầu khí Mê Kông chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin, tài liệu và kết quả tính cho quá trình xây dựng các tài liệu về quản lý an toàn; chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp, kế hoạch đảm bảo an toàn cho dự án, công trình; tổ chức diễn tập ứng cứu khẩn cấp theo kế hoạch đã nêu trong tài liệu về quản lý an toàn (theo quy định tại khoản 1, Điều 29, Thông tư 40/2019/TT-BCT) và thực hiện đúng các quy định khác về an toàn trong hoạt động dầu khí.

Công văn này thay thế công văn số 906/SCT-QLCN ngày 18/5/2023 của Sở Công Thương về việc tài liệu quản lý an toàn của Công ty CP dầu khí Mê Kông/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở;
- Lưu VT, QLCN.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Nhật Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BIÊN BẢN DIỄN TẬP ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU, SỰ CỐ
MÔI TRƯỜNG KHO TRUNG CHUYỂN XĂNG DẦU CỎ CHIÊN**

Hôm nay, lúc 14giờ 00 phút, ngày 21 tháng 3 năm 2025, chúng tôi tiến hành hướng dẫn diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố môi trường tại Kho trung chuyển xăng dầu Cỏ Chiên trực thuộc Công ty CP Dầu khí Mê Kông.

1. Thành phần tham dự:

❖ Đại diện: **CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG (Hướng dẫn diễn tập)**

- Ông: Tạ Minh Tứ Chức vụ: Tổ trưởng tổ An toàn
- Ông: Huỳnh Trung Tín Chức vụ: Chuyên viên An toàn

❖ Đại diện: **KHO TRUNG CHUYỂN XĂNG DẦU CỎ CHIÊN**

- Ông: **Hồ Thanh Hoàng** Chức vụ: **Trưởng kho**
- Cùng với các anh/chị nhân viên được phân công thực hiện diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố môi trường

2. Địa điểm diễn tập

- Tại: Kho trung chuyển xăng dầu Cỏ Chiên

3. Địa chỉ: Ấp Thanh Mỹ, Xã Thanh Đức, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long

4. **Lực lượng tham gia diễn tập:** Ban chỉ huy PCCC&CNCH, ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố môi trường. CBNV trong đội PCCC&CNCH, ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố môi trường của kho trung chuyển xăng dầu Cỏ Chiên

5. Dụng cụ diễn tập

STT	Thành phần bộ kit UPSCTD	Loại	Số lượng
1	Thùng chứa vật tư có bánh xe kèm theo bộ nhãn dán và hướng dẫn sử dụng	Bộ	1
2	Phao quây thấm dầu	Chiếc	2
3	Tấm thấm dầu	Tấm	30
4	Gối thấm dầu	Chiếc	2
5	Bột thấm dầu	Thùng	1
6	Chất khử mùi công nghiệp	Chai	1
7	Găng tay chống dầu, hóa chất	Đôi	2
8	Gàu xúc & Bàn chải	Bộ	1
9	Bao đựng chất thải nguy hại	Chiếc	3

6. Nội dung, kế hoạch diễn tập

6.1. Quy mô tổ chức diễn tập:

- Quy mô: Diễn tập tình huống sự cố tràn đổ dầu tại khu trạm xuất bộ với mức độ sự cố là sự cố nhỏ trong phạm vi nội bộ của Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên
 - + Khối lượng dầu tràn đổ: 100 lít
 - + Diện tích dầu loang: 10m².
- Đội ứng phó sự cố tràn dầu của Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên là đơn vị chỉ đạo, thực hành diễn tập.

6.2. Cách thức tổ chức

- Buổi chiều (từ 14h00 - 16h00): Tổ chức diễn tập
- Họp bắt đầu: 30 phút
 - + Đơn vị tư vấn hướng dẫn cách thức diễn tập;
 - + Xác nhận nhiệm vụ của từng đội, từng cá nhân.
- Tiến hành diễn tập: 60 phút
 - + Kiểm tra các trang thiết bị;
 - + Tập trung lực lượng;
 - + Tiến hành diễn tập.
- Họp kết thúc: 30 phút
 - + Nhận xét và rút kinh nghiệm;
 - + Kết thúc buổi diễn tập.

6.3. Chương trình diễn tập

Gồm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Giả định tình huống

- + Xe chở dầu mang số hiệu X có trọng tải khoảng 12 tấn đang trong quá trình bơm nhập dầu DO vào xe, thì sự cố do bể chứa của xe Xitec bị han rỉ xì nên dầu tại hầm số 1 tràn ra ngoài. Nhân viên trực vận hành đã nhanh chóng truy hô toàn bộ kho tắt bom.
- + Vị trí sự cố: Tại hầm hàng số 1 của xe bồn
- + Ước lượng dầu tràn giả định: Lượng dầu DO tràn ra khoảng 100 lít.
- + Hướng gió: hướng Đông Bắc.
- + Thời tiết: trời nắng 32°C.

- Giai đoạn 2: Triển khai ứng phó sự cố:

❖ **Bước 1:** Triển khai ngay quy trình ngừng toàn bộ hoạt động có liên quan khu vực xảy ra sự cố tràn dầu.

- + Báo động bằng còi báo hiệu.
- + Đóng van chặn đường ống xuất.
- + Khóa van chặn khu vực bồn, tránh xăng/dầu tràn ra ngoài hoặc tràn vào các mương thu gom nước thải.
- + Tìm cách bịt lại vị trí ống dẫn dầu bị bể.

- + Thông báo cho toàn kho tình trạng ngừng hoạt động khẩn cấp.
- + Ngưng ngay các công tác có phát sinh nguồn nhiệt gần vị trí sự cố, thông báo trên loa, bộ đàm cho mọi người biết, thiết lập hàng rào cảnh báo.

❖ **Bước 2:** Thông tin, thông báo

- + Thông báo cho Đội trưởng Đội ứng phó SCTD của Kho.
- + Thông báo cho Trưởng/phó Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty.
- + Thông báo cho Trưởng/phó Đội ứng phó SCTD (thuộc đơn vị hỗ trợ ứng phó SCTD).

❖ **Bước 3:** Đánh giá tình hình sự cố và huy động lực lượng ứng cứu

- + Triệu tập ngay Đội ứng phó SCTD.
- + Khảo sát, tiếp cận hiện trường, nắm bắt các thông tin liên quan đến sự cố (vị trí sự cố, tình trạng nguồn dầu tràn, loại và số lượng, hướng di chuyển,...).
- + Báo lại cho Trưởng/phó Ban chỉ đạo ứng phó tình huống khẩn cấp Công ty
- + Đề xuất phương án ứng cứu.
- + Huy động Đội ứng phó SCTD của kho và Đội ứng phó SCTD (đơn vị hỗ trợ).
- + Yêu cầu điều động hỗ trợ từ nguồn lực bên ngoài (nếu cần).
- + Tập kết sẵn sàng các trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu và bổ sung trang thiết bị PCCC của kho phục vụ cho công tác ứng cứu tại khu vực sự cố.

❖ **Bước 4:** Triển khai công tác ứng cứu hiện trường

- + Triển khai ngay phương án cứu người (nếu có người bị nạn).
- + Bơm dầu tràn bên ngoài vào tank chứa dầu tràn.
- + Tổ chức phao quây thấm dầu để ngăn dầu loang làm ảnh hưởng đến những khu vực khác.
- + Sử dụng các thiết bị để thấm hút dầu, tiến hành thu gom dầu tràn về các vị trí quy định để chứa dầu.
- + Tổ chức lực lượng trực tại hiện trường ứng cứu liên tục cho đến khi hoàn thành công tác ứng cứu.
- + Lập biên bản hiện trường (ngày giờ xảy ra sự cố, nguyên nhân, khối lượng dầu tràn, phương án, lực lượng ứng cứu).

❖ **Bước 5:** Vệ sinh, thu gom và dọn dẹp

- + Sau khi kết thúc hoạt động ứng cứu, tất cả các thiết bị đã sử dụng cần được vệ sinh, tẩy rửa và dọn dẹp khu vực xảy ra SCTD.
- + Toàn bộ dầu thu gom được và chất thải nhiễm dầu được thu gom đưa về kho lưu chứa chất thải nguy hại để lưu giữ tạm thời trước khi được chuyển giao đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý CTNH.

7. Tổng kết buổi diễn tập

- Buổi diễn tập diễn ra theo đúng kế hoạch đã đề ra với tinh thần nghiêm túc;

- Trưởng kho chỉ đạo tốt, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho đội ứng phó sự cố tràn dầu;
- Các nhân viên vận hành nắm rõ và triển khai đúng quy trình ứng phó sự cố tràn dầu;
- Có sự thống nhất trong quá trình diễn tập;
- Trang thiết bị, dụng cụ, vật tư đảm bảo thực hiện diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu trên bộ;
- Hệ thống PCCC hoạt động tốt, đảm bảo ứng phó khi phát sinh sự cố cháy nổ;

8. Đề xuất, kiến nghị

Để nâng cao khả năng ứng phó sự cố tràn dầu và đáp ứng tốt hơn về mặt kỹ thuật, Kho trung chuyển xăng dầu Cô Chiên cần phải:

- Tăng cường tổ chức huấn luyện nội bộ tối thiểu 01 năm/lần và thực hành diễn tập tối thiểu 06 tháng/01 lần cho tất cả cán bộ công nhân viên theo quy định của pháp luật;
- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì trang thiết bị ứng phó sự cố và đảm bảo luôn trong tình trạng hoạt động tốt;

Buổi diễn tập kết thúc vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 3 năm 2025.

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản.

**ĐẠI DIỆN
KHO TRUNG CHUYỂN
XĂNG DẦU TÂN THẠNH**



Ngô Tuấn Anh

**ĐẠI DIỆN
CÔNG TY CP DẦU KHÍ
MÊ KÔNG**

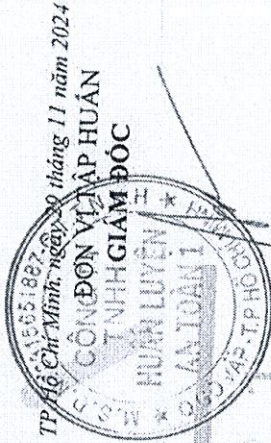


Tạ Minh Tứ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH CHƯƠNG
TRÌNH HUẤN LUYỆN VÀ DIỄN TẬP KỸ NĂNG
ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU, SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Đã hoàn thành lớp huấn luyện và diễn tập
kỹ năng ứng phó sự cố tràn dầu, môi trường
môi trường cho Hồ Thanh Hoàng do:
Công ty TNHH Huấn luyện an toàn 1
tổ chức vào ngày 19/11/2024 và kiểm tra
đạt yêu cầu.

Họ và tên: Hồ Thanh Hoàng
Nam/Nữ: Nam
Năm sinh: 1980
Số CMND/Hộ chiếu: 094080017372
Nghề nghiệp: Trưởng kho Cỏ Chiên
Đơn vị công tác: CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG
Số: 366/GCN/2024



AN TOÀN 1

NGUYỄN THỊ PHƯỚC AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH CHƯƠNG
TRÌNH HUẤN LUYỆN VÀ DIỄN TẬP KỸ NĂNG
ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU, SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Đã hoàn thành lớp huấn luyện và diễn tập
kỹ năng ứng phó sự cố tràn dầu, môi trường
môi trường cho Nguyễn Thị Hồng Diễm do:
Công ty TNHH Huấn luyện an toàn 1
tổ chức vào ngày 21/1/2024 và kiểm tra
đạt yêu cầu.

Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng Diễm
Nam/Nữ: Nữ

Năm sinh: 1987

Số CMND/Hộ chiếu: '086187008605

Nghề nghiệp: Kế toán kho Có Chiến kiểm xuất hóa đơn
cho hệ thống đại lý tại CN Vĩnh Long

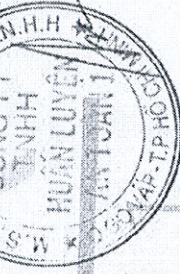
Đơn vị công tác: CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG

Số: 427/GCN/2024

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 11 năm 2024

ĐƠN VỊ TẬP HUẤN

CÔNG TY TNHH
HUẤN LUYỆN AN TOÀN 1



NGUYỄN THỊ PHƯỚC AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH CHƯƠNG
TRÌNH HUẤN LUYỆN VÀ DIỄN TẬP KỸ NĂNG
ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU, SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Đã hoàn thành lớp huấn luyện và diễn tập
kỹ năng ứng phó sự cố tràn dầu, môi trường
môi trường cho Huỳnh Văn Lắm do:
Công ty TNHH Huấn luyện an toàn 1
tổ chức vào ngày 19/1/2024 và kiểm tra
đạt yêu cầu.

Họ và tên: Huỳnh Văn Lắm

Nam/Nữ: Nam

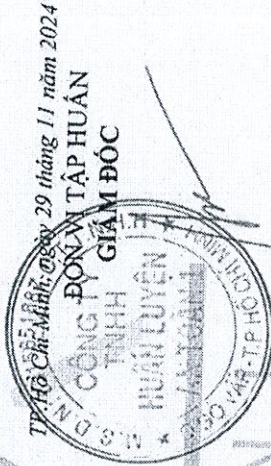
Năm sinh: 1980

Số CMND/Hộ chiếu: 087080019056

Nghề nghiệp: Nhân viên vận hành Kho Cỏ Chiến

Đơn vị công tác: CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG

Số: 367/GCN/2024



NGUYỄN THỊ PHƯỚC AN

AN TOÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH CHƯƠNG
TRÌNH HUẤN LUYỆN VÀ DIỄN TẬP KỸ NĂNG
ỨNG PHÓ SỰ CÓ TRẦN DẦU, SỰ CÓ MÔI TRƯỜNG

Đã hoàn thành lớp huấn luyện và diễn tập
kỹ năng ứng phó sự cố tràn dầu, môi trường
môi trường cho Trần Quốc Giới do:
Công ty TNHH Huấn luyện an toàn 1
tổ chức vào ngày 21/1/2024 và kiểm tra
đạt yêu cầu.

Họ và tên: Trần Quốc Giới

Nam/Nữ: Nam

Năm sinh: 1980

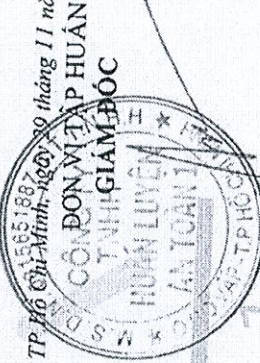
Số CMND/Hộ chiếu: '038080039270

Nghề nghiệp: Nhân viên vận hành kho Cỏ Chiên

Đơn vị công tác: CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG

Số: 428/GCN/2024

TP Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 11 năm 2024



AN TOÀN 1

NGUYỄN THỊ PHƯỚC AN

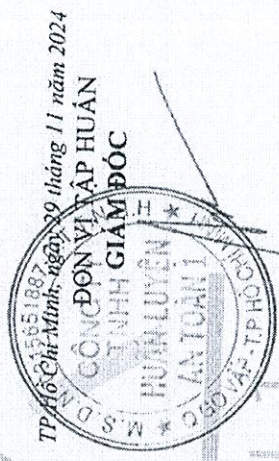


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH CHƯƠNG
TRÌNH HUẤN LUYỆN VÀ DIỄN TẬP KỸ NĂNG
ỨNG PHÓ SỰ CÓ TRẦN DẦU, SỰ CÓ MÔI TRƯỜNG

Đã hoàn thành lớp huấn luyện và diễn tập
kỹ năng ứng phó sự cố tràn dầu, môi trường
môi trường cho Trần Quang Minh do:
Công ty TNHH Huấn luyện an toàn 1
tổ chức vào ngày 21/11/2024 và kiểm tra
đạt yêu cầu.

Họ và tên: Trần Quang Minh
Nam/Nữ: Nam
Năm sinh: 1973
Số CMND/Hộ chiếu: 086073003707
Nghề nghiệp: Nhân viên vận hành kho Cỏ Chiên
Đơn vị công tác: CÔNG TY CP DẦU KHÍ MÊ KÔNG

Số: 429/GCN/2024



NGUYỄN THỊ PHƯỚC AN

AN TOÀN 1

Chủ dự án: Công ty CP Dầu khí Mê Kông

Dự án: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên

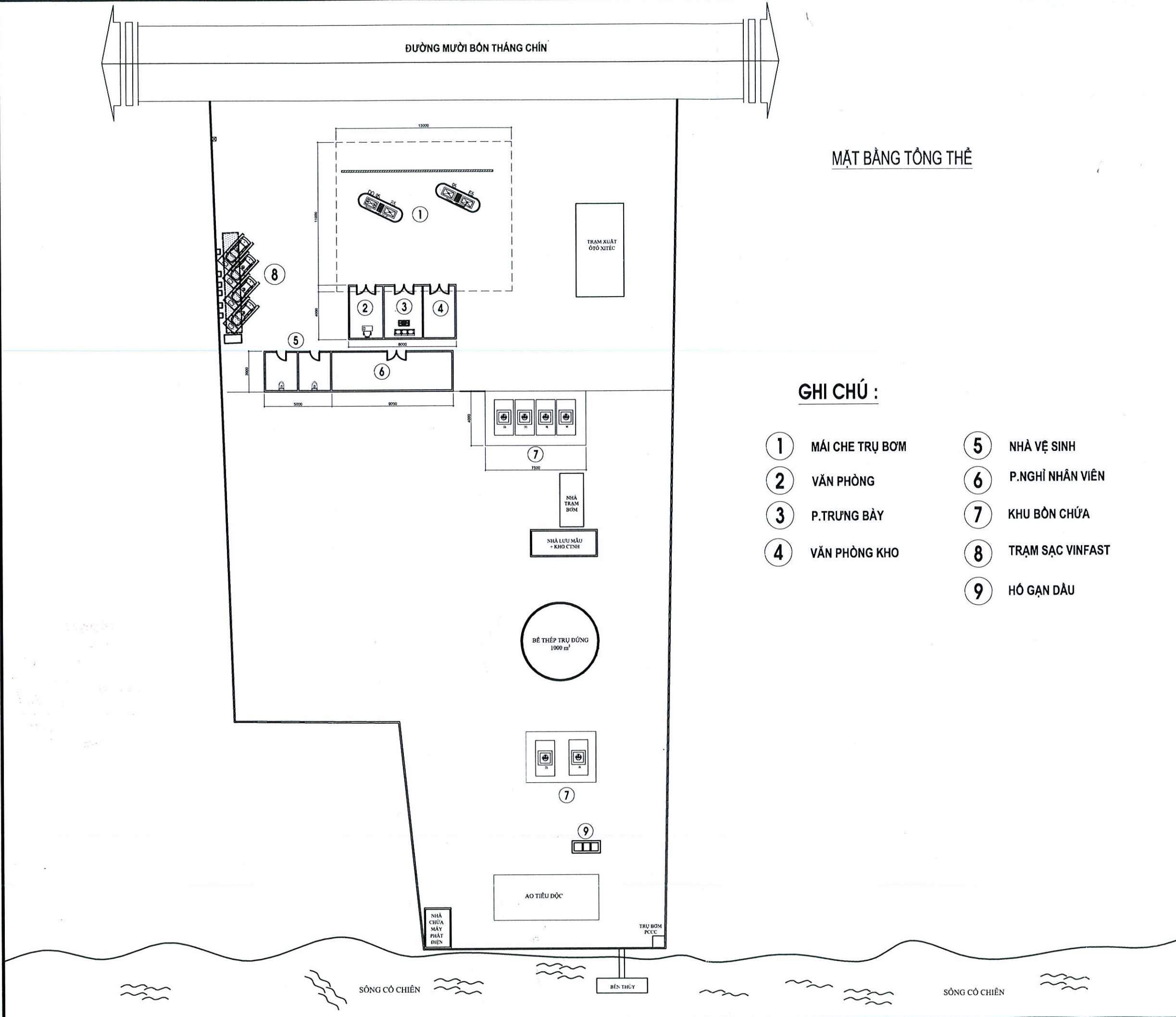
PHỤ LỤC 3. CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN

1. Bản vẽ tỷ lệ 1:5000
2. Bản vẽ Mặt bằng tổng thể Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên
3. Bản vẽ Sơ đồ công nghệ xăng dầu
4. Bản vẽ Khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu
5. Bản vẽ Mặt bằng thoát hiểm và bố trí trang thiết bị PCCC

0579
CÔNG
ỆT
NG TY
T.P

BẢN ĐỒ TỶ LỆ 1:5000
BẢN ĐỒ NHẠY CẢM MÔI TRƯỜNG SO VỚI CÁC KHU VỰC XUNG QUANH KHO





GHI CHÚ:

TÊN CÔNG TRÌNH:
KHO TRUNG CHUYÊN XĂNG DẦU CỎ CHIÊN
VÀ CỬA HÀNG XĂNG DẦU SỐ 33
Địa chỉ: Ấp Thanh Mỹ 1, X.Thanh Đức, H.Long hồ, T. Vĩnh Long

CÔNG TY ĐẦU TƯ:

CÔNG TY CP DẦU KHÍ
MÊ KÔNG

GIÁM ĐỐC

ĐÀO ĐÌNH THIÊM

ĐƠN VỊ TƯ VẤN:

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ
CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
TÂN TIẾN

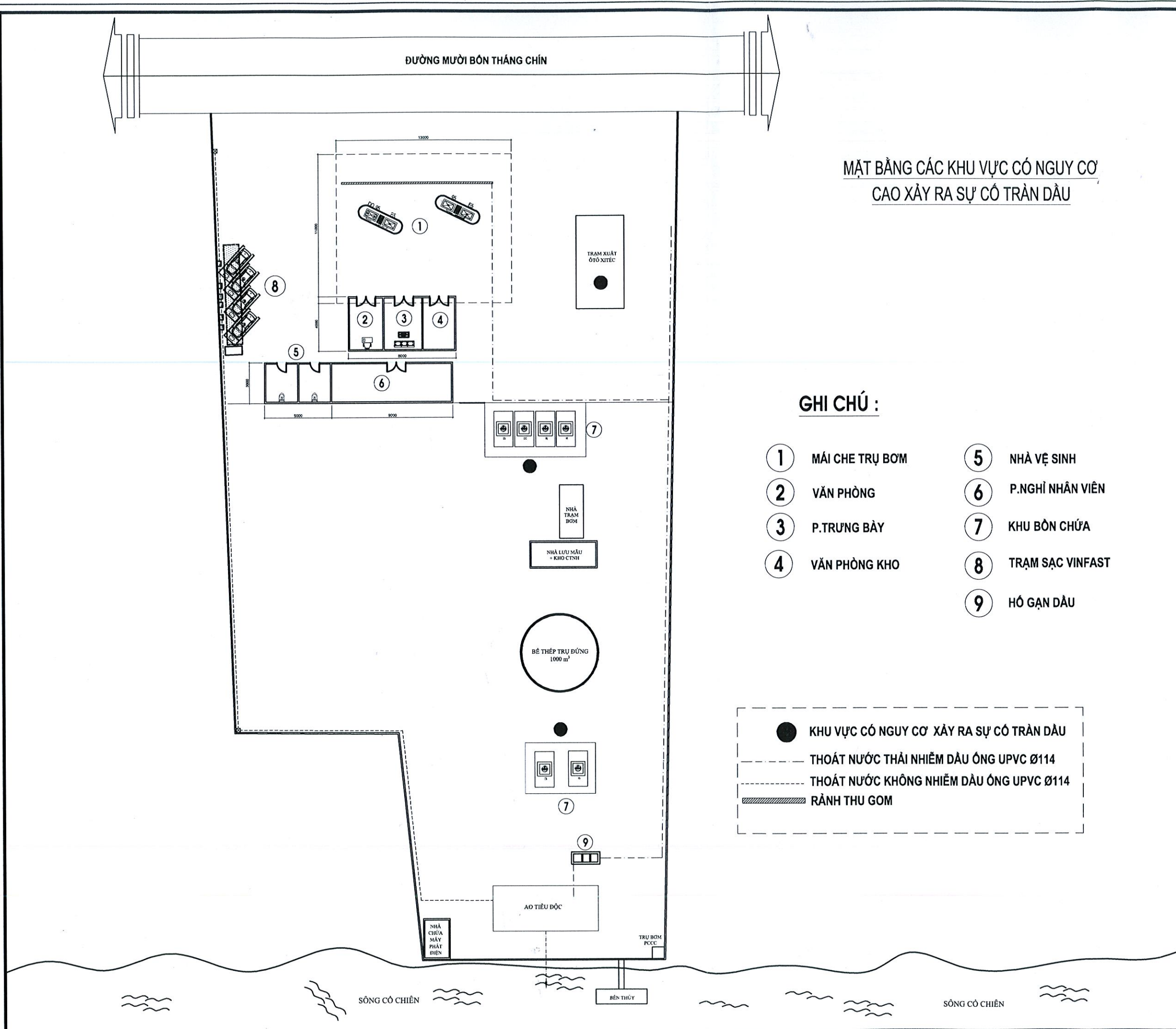
Địa chỉ: Số 17B, đường số 2, KDC Hồng Phát, P. An Bình,
Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ
TEL: 02923.899.018 - 0907.138.406
Gmail: lechilinhbht@yahoo.com

GIÁM ĐỐC	PHẠM TUẤN ĐẠT	PHẠM TUẤN ĐẠT
KIỂM TRA	QUẢNG PHƯƠNG HOÀI AN	QUẢNG PHƯƠNG HOÀI AN
VỀ		

TÊN BẢN VẼ:

MẶT BẰNG TỔNG THỂ

THIẾT KẾ:	2024
TỶ LỆ	1/200
	KHỒ A3



GHI CHÚ:

TÊN CÔNG TRÌNH:
KHO TRUNG CHUYÊN XĂNG DẦU CỎ CHIÊN
VÀ CỬA HÀNG XĂNG DẦU SỐ 33
Địa chỉ: Ấp Thanh Mỹ 1, X.Thanh Đức, H.Long hồ, T. Vĩnh Long

CÔNG TY ĐẦU TƯ:

CÔNG TY CP DẦU KHÍ
MÊ KÔNG

GIÁM ĐỐC
ĐÀO ĐÌNH THIÊM

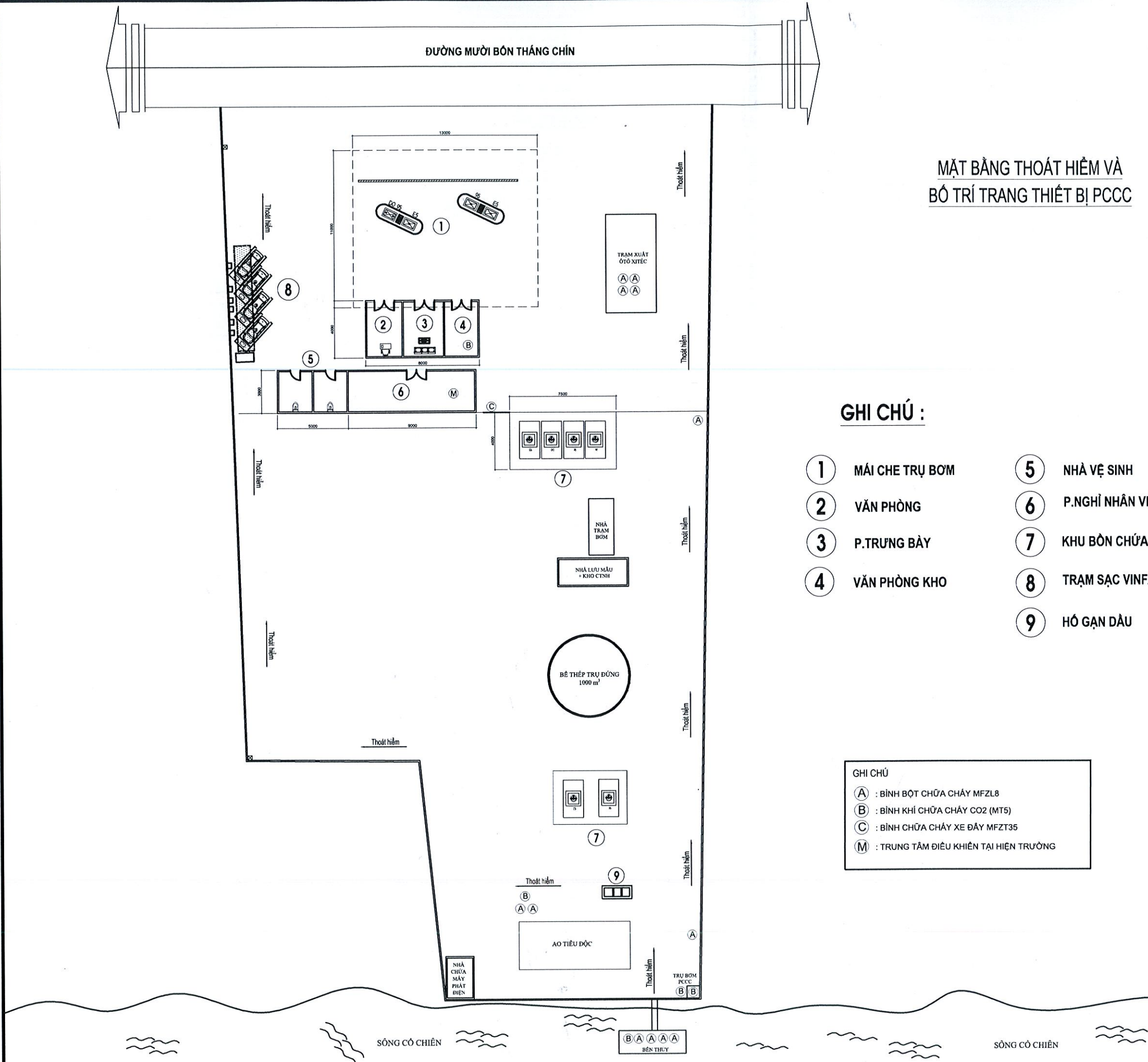
ĐƠN VỊ TƯ VẤN:
CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ
CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
TÂN TIẾN
Địa chỉ: Số 17B, đường số 2, KDC Hồng Phát, P. An Bình,
Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ
TEL: 02923. 899.018 - 0907.138.400
Gmail: lechilinhbht@yahoo.com

GIÁM ĐỐC	PHẠM TUẤN ĐẠT	
KIỂM TRA	QUẢNG PHƯƠNG HOÀI AN	
VẼ		

TÊN BẢN VẼ:

MẶT BẰNG CÁC KHU VỰC CÓ NGUY CƠ CAO XÂY RA SỰ CỐ TRẦN DẦU

THIẾT KẾ:	2024
TỶ LỆ	1/200
	KHỔ A3



TÊN CÔNG TRÌNH:
KHO TRUNG CHUYÊN XĂNG DẦU CỎ CHIẾN
VÀ CỬA HÀNG XĂNG DẦU SỐ 33
Địa chỉ: Ấp Thanh Mỹ 1, X.Thanh Đức, H.Long hồ, T. Vĩnh Long

CÔNG TY ĐẦU TƯ:
**CÔNG TY CP DẦU KHÍ
MÊ KÔNG**

GIÁM ĐỐC

ĐÀO ĐÌNH THIÊM

ĐƠN VỊ TƯ VẤN:

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ
CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
TÂN TIẾN**
Địa chỉ: Số 17B, đường số 2, KDC Hồng Phát, P. An Bình,
Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ
TEL: 02923. 899.018 - 0907.138.400
Gmail: lechilinhbht@yahoo.com

GIÁM ĐỐC
KIỂM TRA
VỀ
PHẠM TUẤN ĐẠT
QUẢNG PHƯƠNG HOÀI AN

TÊN BẢN VẼ:
**MẶT BẰNG THOÁT HIỂM VÀ
BỐ TRÍ TRANG THIẾT BỊ PCCC**

THIẾT KẾ: 2024
TỶ LỆ: 1/200
KHỔ A3

PHỤ LỤC 4. DANH SÁCH LIÊN LẠC KHI ỨNG PHÓ SCTD

**DANH SÁCH LIÊN HỆ TRONG TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP CỦA TẬP ĐOÀN
CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM**

(sẽ thay đổi tùy theo tình hình thực tế)

I	Danh sách liên hệ trong Tình huống khẩn cấp của Tập đoàn	
Stt	Họ và tên	Điện thoại liên lạc
1	Ông Phan Tử Giang, Phó Tổng giám đốc, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - Trưởng ban Email: giangpt@pvn.vn	ĐT di động: 0914933530 ĐT cố định: 024 37725758
2	Cao Chí Kiên, Phụ trách ban, Ban An toàn Môi trường và phát triển bền vững PVN Email: Caochikien@pvn.vn	ĐT di động: 0903208508 ĐT cố định: 02438252526,7717
3	Ông Trần Anh Tuấn, Trưởng VP THKC, Ban An toàn Môi trường và Phát triển bền vững PVN Email: tatuant@pvn.vn	ĐT di động: 0904087072 ĐT cố định: 02438252526,7709
4	Ông Nguyễn Việt Hưng, Phó Trưởng VP THKC, Ban An toàn Môi trường và Phát triển bền vững PVN Email: hungnv01@pvn.vn	ĐT di động: 0974115805 ĐT cố định: 02438252526,7508
II	VĂN PHÒNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP CỦA TẬP ĐOÀN (TRỰC 24/24H)	
Stt	Điện thoại liên hệ	Địa chỉ
1	ĐTCD: 02437725841 Fax: 02437725763	Tầng 12A, tòa nhà Petrovietnam, 18 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội.

Chủ dự án: Công ty CP Dầu khí Mê Kông

Dự án: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại Kho trung chuyển xăng dầu Cỏ Chiên

DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ CÁC TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP
TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP

Stt	Họ và tên	Chức danh công việc	Chức danh trong ban	Điện thoại liên lạc	Số điện thoại cố định
1	Nguyễn Đăng Trình trinhnd@pvoil.com.vn	TGĐ TCT	Trưởng ban	0978966869	02839106988
2	Lê Thị Thu Hương huongltt@pvoil.com.vn	Phó TGĐ TCT, Phụ trách công tác An toàn Chất Lượng	Phó Ban thường trực	0903442999	
3	Nguyễn Ngọc Ninh ninhnn@pvoil.com.vn	Kế toán trưởng	Thành viên	0936273681	02839112909
4	Nguyễn Hải Nam namnh@pvoil.com.vn	Trưởng Ban TCNS	Thành viên	0909424746	02839111574
5	Nguyễn Cao Sơn sonnc@pvoil.com.vn	Trưởng Ban KDSPD	Trưởng ban	0938336338	
6	Nguyễn Văn Chiến chiennv@pvoil.com.vn	Chánh Văn phòng	Thành viên	0903305309	
7	Đặng Hữu Trình trinhdh@pvoil.com.vn	Trưởng Ban ĐTXD	Trưởng ban	0903026362	02839106973
8	Nguyễn Hoàng Bảo baonh@pvoil.com.vn	Trưởng BAN CNTT	Thành viên	0908227674	
9	Phạm Văn Cường cuongpv@pvoil.com.vn	Trưởng Ban PC	Thành viên	0908293749	
10	Lê Hữu Hải hailh@pvoil.com.vn	Trưởng Ban DT	Thành viên	0989790219	
11	Nguyễn Duy Long longnd@pvoil.com.vn	Trưởng Ban KTAT	Thành viên	0901668788	
12	Đỗ Mạnh Bình	Trưởng	Thành	0918771944	

	binhdm@pvoil.com.vn	Ban KH	viên		
13	Nguyễn Tiến Minh Trí trintm@pvoil.com.vn	GD PVOIL Miền Đông	Thành viên	0903658283	0643594568
14	Ngô Đức Dũng dungnd@pvoil.com.vn	GD PVOIL Nhà Bè	Thành viên	0913923015	02837827607
15	Trần Lê Thọ thotl@pvoil.com.vn	GD PVOIL Định Vũ	Thành viên	0913247125	02253769028
16	Phạm Đình Ngọc Minh minhpdn@quangngai.pvoil.vn	GD PVOIL Quảng Ngãi	Thành viên	0988323983	
17	Lê Nhân Hồng hongln@nghison.pvoil.vn	GD PVOIL Nghị Sơn	Thành viên	0904212110	
18	Lương Trung Kiên kienlt@baria.pvoil.vn	GD PVOIL BR-VT	Thành viên	0918126405	
19	Mai Trung Thành thanhmt@trans.pvoil.vn	Phó GD phụ trách PVOIL Trans	Thành viên	0903262983	
20	Cao Trọng Tuấn tuanct@travinh.pvoil.vn	GD PVOIL Trà Vinh	Thành viên	0903189182	
21	Nguyễn Hữu Thuật thuathn@baclieu.pvoil.vn	GD PVOIL Bạc Liêu	Thành viên	0976716789	
22	Lê Bá Hòa hoalb@thanhhoa.pvoil.vn	GD PVOIL Thanh Hóa	Thành viên	0913057759	
23	Lãnh đạo Các Đơn Vị	GD các Đơn vị Thành Viên	Thành viên		

**DANH SÁCH TỔ GIÚP VIỆC BAN CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ CÁC TÌNH HUỐNG
KHẨN CẤP TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM – CTCP**

(sẽ thay đổi tùy theo tình hình thực tế)

I Danh sách Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Tình huống khẩn cấp Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)				
Stt	Họ và tên	Chức danh công việc	Chức danh	Số điện thoại
1	Nguyễn Duy Long Longnd1@pvoil.com.vn	Trưởng Ban KHAT	Tổ trưởng	0901668788
2	Nguyễn Hào Hiệp hiepnh@pvoil.com.vn	Phó Ban KHAT	Tổ trưởng thường trực	0946565658
3	Trần Đình Hải haitd@pvoil.com.vn	Phó Ban KHAT	Thành viên	0908019104
4	Bùi Phú Ân anbp@pvoil.com.vn	Phó Ban KHAT	Thành viên	0983198165
5	Vũ Huy Hải haivh@pvoil.com.vn	Phó Chánh VP	Thành viên	0988650888
6	Trương Thành Long longtt@pvoil.com.vn	CVC1 Ban KTAT	Thành viên	0908469349
7	Phạm Ngọc Long longpn@pvoil.com.vn	CVC2 Ban KTAT	Thành viên	0987414006
8	Mai Thanh Phong phongmt@pvoil.com.vn	CVC2 Ban CNTT	Thành viên	0906333228
9	Hoàng Quang Chính chinhhq@pvoil.com.vn	CV Ban KTAT	Thành viên	0938072073
10	Nguyễn Đức Kiều Kieund@pvoil.com.vn	CV Ban KTAT	Thành viên/Trục Hotline	0986792682
II	Số điện thoại Hotline liên hệ Văn phòng trực Tình huống khẩn cấp Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)			0383117112

Chủ dự án: Công ty CP Dầu khí Mê Kông

Dự án: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại Kho trung chuyển xăng dầu Cỏ Chiên

DANH SÁCH BCH PCCC, UPSCKC, PCLB VÀ TKCN CÔNG TY

(sẽ thay đổi tùy theo tình hình thực tế)

Stt	Họ và tên	Chức danh công việc	Chức vụ trong ban	Điện thoại
1	Đào Đình Thiêm	Giám đốc Công ty	Trưởng ban	0938 150 381
2	Huỳnh Tấn Minh	P. Giám đốc	Phó ban	0918 392 431
3	Trần Ngọc Thanh	P. Giám đốc	Phó ban	0915 580 109
4	Đồng Nam Bộ	Trưởng phòng TCHC	Ủy viên	0907 590 303
5	Lê Thanh Bình	Kế toán Trưởng	Ủy viên	0909 225 336
6	Bùi Ngọc Út	Trưởng phòng KHĐTAT	Ủy viên	0918 229 133
7	Trần Thị Diệp	Trưởng phòng KDTH	Ủy viên	0903 769 932
8	Huỳnh Thanh Hoa	Phó phòng KHĐTAT	Ủy viên	0913 784 786
9	Nguyễn Thanh Thái	GĐ CN Cần Thơ	Ủy viên	0949 315 315
10	Nguyễn Hồng Châu	PGĐ phụ trách CN Hậu Giang	Ủy viên	0976 111 311
11	Phan Văn Trọng	GĐ CN Sóc Trăng	Ủy viên	0916 746 449
12	Phan Hồng Công	GĐ CN Bạc Liêu kiêm nhiệm CN Cà Mau	Ủy viên	0913 545 340
14	Lương Thanh Thọ	GĐ CN Vĩnh Long kiêm phụ trách CN Đồng Tháp, Tiền Giang	Ủy viên	0939 679 967
15	Trần Thanh Hùng	GĐ CN Bến Tre	Ủy viên	0989 576 875
16	Nguyễn Thanh Tùng	GĐ CN Trà Vinh	Ủy viên	0939 020 068
17	Phạm Hoàng Thơ	GĐ CN An Giang	Ủy viên	0975 331 825

Chủ dự án: Công ty CP Dầu khí Mê Kông

Dự án: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại Kho trung chuyển xăng dầu Cổ Chiên

DANH SÁCH BAN CHỈ HUY ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU
KHU VỰC VĨNH LONG (sẽ thay đổi tùy theo tình hình thực tế)

Stt	Họ và tên	Chức danh công việc	Chức vụ trong đội	Số điện thoại
1	Lương Thanh Thọ	GD CN	Trưởng Ban	0939 679 967
2	Hồ Thanh Hoàng	Trưởng kho Cổ Chiên	Phó ban	0939 958 979
3	Đặng Thanh Phong	Chuyên viên PTKD	Thành viên	0913 816 772
4	Nguyễn Phước Tấn	Chuyên viên PTKT	Thành viên	0939 270 007
5	Các Cửa hàng trưởng CHXD khu vực tỉnh Vĩnh Long		Thành viên	-

Chủ dự án: Công ty CP Dầu khí Mê Kông

Dự án: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại Kho trung chuyển xăng dầu Cỏ Chiên

**DANH SÁCH ĐỘI ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU TẠI KHO TRUNG
CHUYỂN XĂNG DẦU CỎ CHIÊN (sẽ thay đổi tùy theo tình hình thực tế)**

Stt	Họ và tên	Chức danh công việc	Chức vụ trong đội	Số điện thoại
1	Hồ Thanh Hoàng	Trưởng kho	Chỉ huy hiện trường/ Đội trưởng	0384 068 252
2	Nguyễn Văn Ngọc Tiến	Cửa hàng trưởng	Đội phó	090 101 0094
3	Nguyễn Thị Hồng Diễm	Kế toán kho	Đội viên	0989 515 263
4	Trần Quang Minh	Nhân viên kho	Đội viên	077 369 2947
5	Huỳnh Văn Lắm	Nhân viên kho	Đội viên	079 346 8239
6	Trần Quốc Giới	Nhân viên kho	Đội viên	0932 882 433
7	Lê Hoàng Sơn	Nhân viên bán hàng	Đội viên	027 783 7324
8	Diệp Quang Sơn	Nhân viên bán hàng	Đội viên	077 283 2736
9	Nguyễn Thị Kim Phương	Nhân viên bán hàng	Đội viên	079 384 7837

PHỤ LỤC 5. DANH SÁCH LIÊN LẠC CỦA CÁC ĐƠN VỊ BÊN NGOÀI

Stt	Tên cơ quan	Số điện thoại
Lực lượng cấp xã		
1	Ủy ban nhân dân xã Thanh Đức	02703 850 331
2	Công an xã Thanh Đức	02703 850 331
Lực lượng cấp huyện		
1	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Hồ	02703 850 250
2	Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ	02703 850 250
3	Trung tâm y tế huyện Long Hồ	02943 872 257
4	Ban chỉ huy Quân sự huyện Long Hồ	02703 822 333
5	Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn	070 385 0251
6	Đội PCCC huyện Long Hồ	02703 942 338
7	BCH PCTT và TKCN huyện Long Hồ	02703 508 363
8		
Lực lượng cấp tỉnh		
Lực lượng hỗ trợ trên đất liền và ven bờ sông		
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long	02703 822 242
2	Phòng Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Vĩnh Long	02703 508 363
3	Phòng CSGT đường bộ - CA tỉnh Vĩnh Long	02703 833 939
4	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Vĩnh Long	02703 825 531
5	Sở Công thương tỉnh Vĩnh Long	02703 830 330
6	Sở Giao thông Vận tải tỉnh Vĩnh Long	02703 823 216
7	Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long	02703 822 211
8	Trung tâm UPSCTD miền Nam (NAOS)	02838.242.120
9	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	02703 823 100
Lực lượng hỗ trợ ứng phó trên sông		
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long	02703 822 242
2	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Vĩnh Long	706 251 555

Chủ dự án: Công ty CP Dầu khí Mê Kông

Dự án: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại Kho trung chuyển xăng dầu Cỏ Chiên

3	Phòng Cảnh sát Giao thông đường thủy nội địa	02703 833 939
4	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Vĩnh Long	02703 825 531
5	Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long	02703 822 211
6	Sở Công thương tỉnh Vĩnh Long	02703 830 330
7	Sở Giao thông Vận tải tỉnh Vĩnh Long	02703 823 216
8	Trung tâm UPSCTD miền Nam (NAOS)	02838.242.120
9	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	02703 823 100

